Tạp chí
GỖ VIỆT

TẠP CHÍ CỦA HIỆP HỘI GỖ & LÂM SẢN VIỆT NAM
VIETNAM TIMBER & FOREST PRODUCT ASSOCIATION

Số 172
Tháng 3.2025
No. 172
March, 2025
NĂM THỨ 16 - 16 YEARS

NĂM 2025:
4 CHỮ C
CỦA NGÀNH GỖ VIỆT



8 938504 385069
22.300 VNĐ
www.goviet.org.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM SẢN NAM ĐỊNH

NAM DINH FOREST PRODUCTS JOINT STOCK COMPANY (NAFOCO)

Add: Highway 1A, Area 7, Bui Thi Xuan Ward, Quy Nhon City, Binh Dinh Province, Vietnam
Tel: (+84) 2743653114 - 2743653115
Email: admin@tiendatquinhon.com.vn
Web: https://tiendatquinhon.com.vn/
Major product: wooden furniture for exports

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG KIẾN TRÚC AA

AA CORPORATION

Add: Tầng 2 Bitexco Financial Tower, số 45 Ngô Đức Kế, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
Tel: (+84) 28 730 21599
Email: info@aacorporation.com
Web: https://aacorporation.com/
Major product: design, décor for five stars/ luxury hotels, resorts and building

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GỖ ĐẠI THÀNH

DAI THANH FURNITURE JSC

Add: 1A Highway, Group 1, Area B, Bui Thi Xuan, Quy Nhon city, Binh Dinh, Viet Nam
Tel: +84-2563510600
Email: info@daithanhfurniture.com
Web: https://daithanhfurniture.com/
Major product: Outdoor and indoor furniture

CÔNG TY CỔ PHẦN SMARTWOOD VIỆT NAM

VIET NAM SMART WOOD JOINT STOCK COMPANY

Add: No. 33, N03B Sai Dong Urban Area, Phuc Dong Ward, Long Bien Dist., Hanoi
Tel: (+84) 8375 07208 – Mobile: +84-987 879 857
Email: ib@smartwoods.com.vn
Web: http://smartwoods.com.vn/en
Major product: wood chip and wood pellet production

CÔNG TY CỔ PHẦN WOODSLAND

WOODSLAND JOINT STOCK COMPANY

Add: Block 49K, Quang Minh Industrial Zone, Chi Dong town, Me Linh district, Ha Noi, Viet Nam
Tel: +84 24 3584 0122
Email: info@woodsland.vn
Web: https://woodsland.vn/
Major product: wooden furniture for exports

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ GỖ TIẾN ĐẠT

TIEN DAT FURNITURE CORPORATION

Add: Highway 1A, Area 7, Bui Thi Xuan Ward, Quy Nhon City, Binh Dinh Province, Vietnam
Tel: (+84) 2743653114 - 2743653115
Email: admin@tiendatquinhon.com.vn
Web: https://tiendatquinhon.com.vn/
Major product: wooden furniture for exports

CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM VIỆT

LAM VIET JOINT STOCK COMPANY

Add: Khanh Binh Village - Tan Uyen District - Binh Duong Province - Vietnam
Tel: (+84) 2743653114 - 2743653115
Email: contact@lamvietfurniture.com
Web: https://lamvietfurniture.com/
Major product: wooden furniture for exports

CÔNG TY TNHH SCANSIA PACIFIC

SCANSIA PACIFIC LIMITED COMPANY

Add: A1 Lot, D2 Street, Dệt May Vinatex Tân Tạo Industrial Zone, Nhơn Trạch Ditrict, Đồng Nai Province
Tel: (+84) 8375 07208
Email: scansiapacific@scansiapacific.com
Web: https://www.scansiapacific.com
Major product: Outdoor and indoor furniture

CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG LÂM PLY WOOD

HOANG LAM PLY WOOD JOIN STOCK COMPANY

Add: Thôn 10, Khu Cầu Cẩu, Xã An Hà, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam
Tel: +84 386 413 617
Email: hoanglamplywood@gmail.com
Web: hoanglamplywood.com
Major product: Plywood production

CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG SINH HỌC PHÚ TÀI

PHU TAI BIO-ENERGY CORPORATION

Add: B23 Lot, Trung Tâm Street, Phú Tài Industrial Zone, Quy Nhon City, Binh Dinh Province, Vietnam
Tel: (+84) 2563841888
Email: ntphongpm@gmail.com
Web: www.nangluongsinhhoc.com.vn
Major product: wood pellet production

CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ MDF THANH THÀNH ĐẠT

THANH THANH DAT MDF JOINT STOCK COMPANY

Add: No. 34 Nguyen Sy Sach Street, Vinh City, Nghe An Province, Vietnam
Tel: +84-238 3536 366
Email: info@thanhthanhdat.com.vn
Web: https://www.thanhthanhdat.com.vn/en
Major product: MDF, HDF, Plywood, Wood Chip

CÔNG TY TNHH DONGWHA VIỆT NAM

DONGWHA VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Add: Lô CN1, CN2, CN3, CN4 - KCN Sông Công II, Xã Tân Quang, TP Sông Công, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam
Tel: +84 0208 3935 623
Web: http://www.dongwhavietnam.com/
Major product: MDF, ván sàn/ flooring

CÔNG TY TNHH HẢI NAM

HAI NAM COMPANY LIMITED

Add: Yên Viên, Yên Viên Commune, Gia Lâm District, Hà Nội City, Vietnam
Tel: (+84)0989840495; (+84) 097 2525 976
Email: hainamplywood@gmail.com xnktm.hailinh@gmail.com
Web: http://hainamwood.com/
Major product: Plywood production export (Japan)

CÔNG TY CỔ PHẦN XE NÂNG THIÊN SƠN

THIEN SON FORKLIFT JOINT STOCK COMPANY

Add: Số 72 Trần Đăng Ninh, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
Email: thiensonxenang@gmail.com
Web: https://xenangthienson.com/
Major product: Cung cấp xe nâng trong nhà xưởng chế biến gỗ

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT TẤN PHÁT

TAN PHAT TRADING INVESTMENT AND PRODUCTION CO., LTD

Add: 21, Lane 56 Le Quang Dao Street, Phu Do Ward, Nam Tu Liem District, Hanoi
Tel: (+84)46 683 6370; Hotline: 0972.689.758
Fax: (+84)43 222 2221
Email: tanphatgroup.net@gmail.com
Website: tanphatgroup.net
Major product: Sawdust briquettes charcoal production for exports

CÔNG TY TNHH SOZITS VIỆT NAM-CN HÀ NỘI

SOJITZ VIETNAM COMPANY LIMITED – HANOI BRANCH (SOJITZ VIETNAM – HANOI BRANCH)

Add: Room 510, floor 5, 23 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm District, Hanoi City, Vietnam
Tel: +84- 2383 202 567
Email: vuong.anh@sojitz.com/ tran.hien@sojitz.com
Web: https://www.sojitz.com/special_site/vietnam-story/en/
Major product: wood pellet production

CÔNG TY TNHH MÁY CHẾ BIẾN GỖ THƯỢNG NGUYÊN

THUONG NGUYEN WOOD WORKING MACHINE COMPANY LIMITED

Add: TĐ 59,60,70, TBĐ số 1, KP. Phước Thái, P. Thái Hoà, TX.Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
Tel: +84 0208 3935 623
Email: woodwm@thuongnguyen.vn salesmanager@thuongnguyen.vn
Web: www.maychebiengo.net
Major product: Cung cấp máy chế biến gỗ

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN VĨNH CỬU (TAVICO)

TAN VINH CUU JOINT STOCK COMPANY

Add: Đường Điểu Xiển, tổ 8, KP 9, Phường Tân Biên, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (+84) 2513888 100/3888 101
Email: sales@tavicowood.com
Web: www.tavicowood.com
Major product: Cung cấp gỗ nguyên liệu: Tần bì, dẻ gai, sồi, dương,...



Tổng biên tập
VÕ ĐĂNG THIÊN

GỖ VIỆT **MAGAZINE**
189 Thanh Nhàn, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Hotline: 0961 15 15 18
Email: info@goviet.org.vn; goviet.magazine@gmail.com
Website: https://goviet.org.vn/

In tại
Công ty TNHH Dịch vụ Công nghệ Thăng Long

Publication Licence No 322/GP - BTTTT delivered 31/10/2014 by Ministry of Infomation and Comunications, Socialist Republic of Viet Nam.

Giấy phép xuất bản:
Số: 66/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 18/2/2025

Ảnh bìa: P.V

Số 172 - Tháng 3. 2025
No. 172 - March, 2025

MỤC LỤC/ CONTENT

6 SỰ KIỆN & BÌNH LUẬN / EVENTS & COMMENTS
Bài toán chuyển đổi nguồn gỗ nguyên liệu

14 VẤN ĐỀ HÔM NAY / CURRENT ISSUES
Thương mại gỗ Việt - Mỹ và nhận định về thuế quan
Doanh nghiệp xuất khẩu gỗ ứng phó trước mối lo thuế quan từ Mỹ

20 CÂU CHUYỆN DOANH NGHIỆP / BUSSINESS CORNER
Tiến vào thị trường Mỹ, doanh nghiệp gỗ Việt nên làm gì?
Xuất khẩu viên nén gỗ sang Nhật Bản: Những thách thức và cơ hội đan xen
Doanh nghiệp gỗ đóng góp lớn vào kim ngạch xuất khẩu của tỉnh Bình Định

26 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG / SUSTAINABILITY
Cần sớm có bộ chỉ số môi trường rừng Việt Nam
Câu chuyện "Tồn tại hay không tồn tại" của doanh nghiệp gỗ Việt

30 ĐỐI THOẠI CHÍNH SÁCH / POLICY DIALOGUE
Năm 2025:
4 chữ C của ngành gỗ Việt

34 GỖ VÀ CUỘC SỐNG / WOOD AND LIFE
Gala trao giải cuộc thi thiết kế đồ gỗ:
"Gỗ Nhật cho ngôi nhà Việt thanh lịch"

36 THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG GỖ / TIMBER MARKET INFORMATION
Năm 2024, xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ tăng trưởng ấn tượng

44 HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP / EXPORT & IMPORT
Xuất khẩu tủ bếp sang Hoa Kỳ: Doanh nghiệp cần làm gì để giảm thiểu rủi ro?
Hướng dẫn thu thập thông tin, dữ liệu rà soát hành chính đối với gỗ dán cứng

Thư toà soạn
Letter of Editors

Bạn đọc thân mến!

Sau một thời gian tạm dừng xuất bản do phải chờ Bộ Thông tin và Truyền thông cấp giấy phép hoạt động mới thay thế giấy phép cũ đã hết hạn, từ số này, Tạp chí Gỗ Việt sẽ tái ngộ cùng bạn đọc.

Năm 2024, đất nước ta đã trải qua một năm đầy biến động với bao khó khăn, thách thức chất chồng. Những trận thiên tai, bão lũ lịch sử đã gây thiệt hại nặng nề về cơ sở hạ tầng, nhà cửa, tài sản của cả nhà nước, doanh nghiệp và người dân mà chúng ta phải mất nhiều năm sau mới khắc phục được. Những dịch chuyển, thay đổi khó lường từ tình hình địa chính trị thế giới cũng tác động mạnh mẽ đến nền kinh tế nước ta, đặc biệt là trong lĩnh vực xuất khẩu và thu hút vốn đầu tư nước ngoài.

Vượt lên trên tất cả những khó khăn, thách thức đó, với chủ trương, đường lối đúng đắn của Trung ương, sự điều hành quyết liệt, linh hoạt, sáng tạo của Chính phủ, chúng ta đã kết thúc năm 2024 với những kết quả đáng ghi nhận. Kinh tế nước ta phục hồi mạnh mẽ so với năm 2023 với tăng trưởng GDP trên 7%, các chỉ số về xuất nhập khẩu, thu hút đầu tư nước ngoài, lạm phát và giá cả đều đạt và vượt kế hoạch đã đề ra, tiếp tục khẳng định vị thế Việt Nam là nền kinh tế phát triển nhanh và ổn định nhất trong khu vực.

Cùng với cả nước, năm 2024, ngành gỗ chúng ta cũng đã nỗ lực để đạt được những kết quả rất ấn tượng. Kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ đạt kỷ lục hơn 16 tỷ USD, tăng 20,9% so với năm 2023, đưa Việt Nam vẫn vững vàng trong nhóm các quốc gia xuất khẩu đồ gỗ và nội thất hàng đầu thế giới.

Bạn đọc thân mến!

Chúng ta đã bước sang năm 2025 với bao kỳ vọng và mục tiêu lớn. Cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy của cả hệ thống chính trị cùng với đổi mới, cải cách thể chế nhằm tháo gỡ điểm nghẽn lớn nhất cho phát triển đất nước đang được triển khai khẩn trương và quyết liệt hơn bao giờ hết. Chính phủ và cộng đồng doanh nghiệp đang triển khai mọi giải pháp cho mục tiêu tăng trưởng GDP đạt 8%, một mục tiêu đầy thách thức trong bối cảnh kinh tế toàn cầu đang có những diễn biến bất ổn, không thuận lợi.

Đối với ngành sản xuất, chế biến và xuất khẩu sản phẩm gỗ, mục tiêu của năm 2025 là đạt kim ngạch xuất khẩu 18 tỷ USD. Trong điều kiện thuận lợi, bình thường, mục tiêu trên là hoàn toàn khả thi. Nhưng trong bối cảnh những thay đổi trong chính sách thuế quan mới của chính quyền Mỹ dưới thời Tổng thống Donald Trump đang khiến cả thế giới lo âu, rất nhiều thách thức, rủi ro có thể xảy ra với cả lĩnh vực xuất khẩu, trong đó có xuất khẩu sản phẩm gỗ vào Mỹ, thị trường chủ lực chiếm tới hơn 50% kim ngạch xuất khẩu của ngành gỗ.

Để ứng phó hiệu quả với thách thức, đạt được mục tiêu trên, rất cần sự nỗ lực và chung tay của cộng đồng doanh nghiệp sản xuất và chế biến gỗ với những giải pháp linh hoạt và chủ động, từ nắm bắt nhu cầu thị trường, đổi mới công nghệ, đa dạng hoá, cho ra sản phẩm mới... đến tuân thủ nghiêm ngặt pháp lý, đặc biệt là những quy định về chất lượng sản phẩm, về nguồn gốc xuất xứ nguyên liệu đầu vào. Và đặc biệt quan trọng trong bối cảnh khó khăn chung của thị trường xuất khẩu là sự chung tay gắn kết, hợp tác, tương trợ của cộng đồng doanh nghiệp vì lợi ích và mục tiêu chung của cả ngành gỗ.

Ban biên tập Tạp chí Gỗ Việt

Dear Readers,

After a temporary suspension of publication while awaiting a new operating license from the Ministry of Information and Communications to replace the expired one, Gỗ Việt Magazine is delighted to reunite with our valued readers.

The year 2024 was a turbulent one for our country, marked by numerous challenges and difficulties. Historic natural disasters, storms, and floods caused extensive damage to infrastructure, homes, and assets, affecting both the government, businesses, and citizens that will take years to recover from. Meanwhile, unpredictable geopolitical shifts around the world have significantly impacted our economy, particularly in the export sector and foreign investment attraction.

Despite these challenges, thanks to the sound policies of Communist Party of Vietnam and the decisive, flexible, and innovative leadership of Vietnamese government, the year 2014 ended with many notable achievements. Our economy rebounded strongly compared to 2023, with GDP growth exceeding 7%. Key indicators such as exports, imports, foreign investment attraction, inflation, and price stability all met or surpassed planned targets, reaffirming Vietnam's position as one of the fastest-growing and most stable economies in the region.

Along with the nation's growth, the wood industry also made significant achievement in 2024. The export value of wood and wood products reached a record high of over $16 billion, a 20.9% increase from 2023. This achievement solidifies Vietnam's position among the world's leading exporters of furniture and wooden products.

Dear Readers,

We have entered 2025 with high hopes and bold ambitions. A sweeping reform of streamlining administrative agencies of the political system and remove major barriers to national development is being carried out more urgently and decisively than ever. The government and business community are implementing various measures to achieve a challenging GDP growth target of 8% in the context of increasingly unstable and unfavorable global economy.

For the manufacturing, processing, and export of wood products, the goal for 2025 is to reach an export turnover of $18 billion. Under normal and favorable conditions, this target is entirely achievable. However, with new tariff policies introduced by the U.S. administration under President Donald Trump causing global concerns, the export sector—especially wood product exports to the U.S., which accounts for over 50% of the industry's total export revenue—faces numerous challenges and risks.

To effectively cope with these challenges and achieve our goals, the collective effort and collaboration of the entire wood processing and manufacturing community are essential. Businesses must adopt proactive and flexible strategies, from understanding market demands, innovating technology, and diversifying product offerings to strictly complying with legal requirements, particularly regarding product quality and raw material traceability. Most importantly, in the face of global market uncertainties, fostering unity, cooperation, and mutual support among industry players will be crucial to ensuring the sustainable growth of Vietnam's wood industry.

Editorial Board of Vietnam Wood Magazine



BÀI TOÁN CHUYỂN ĐỔI NGUỒN GỖ NGUYÊN LIỆU

ĐỨC THIỀNG - XUÂN PHÚC - XUÂN THANH

Hiện đang có một số quan ngại về tính rủi ro pháp lý của nguồn gỗ tự nhiên nhập khẩu đang được các làng nghề sử dụng. Các quan ngại cũng liên quan tới mối liên kết giữa nguồn gỗ này với nguy cơ mất rừng và suy thoái rừng tại các quốc gia xuất khẩu…

Việt Nam có trên 300 làng nghề gỗ truyền thống, chủ yếu tập trung tại các địa phương ở phía Bắc, đặc biệt tại các tỉnh vùng Đồng bằng sông Hồng. Hầu hết gỗ đầu vào tại các làng nghề này là gỗ nhập khẩu có nguồn gốc từ rừng tự nhiên từ các quốc gia Châu Phi, Lào, Papua New Guinea… với trên 1 triệu m3 mỗi năm. Tuy nhiên, hiện đang có một số quan ngại về tính rủi ro pháp lý của nguồn gỗ tự nhiên nhập khẩu đang được các làng nghề sử dụng. Các quan ngại cũng liên quan tới mối liên kết giữa nguồn gỗ này với nguy cơ mất rừng và suy thoái rừng tại các quốc gia xuất khẩu. Bên cạnh đó, lo ngại về tác động của biến đổi khí hậu đã khiến các chính sách về khai thác và sử dụng nguồn cung gỗ này ngày càng chặt chẽ hơn.

Tại Việt Nam, chính sách kiểm soát gỗ rừng tự nhiên nhập khẩu dần được siết chặt. Thế hệ trẻ với nhận thức tốt hơn về môi trường đã bắt đầu từ chối sử dụng sản phẩm gỗ tự nhiên có kiểu dáng cổ, sử dụng nhiều gỗ, được sản xuất bởi các làng nghề. Thay vào đó, thế hệ ngày nay ưa chuộng các sản phẩm từ rừng trồng với kiểu dáng hiện đại, sử dụng ít gỗ hơn, phù hợp với cuộc sống tại các chung cư đô thị. Đây là yếu tố chính làm suy giảm nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm sản xuất bởi các làng nghề (ví dụ Đồng Kỵ, Phù Khê (Bắc Ninh) thu hẹp sản xuất tới 70-80%).

Nắm bắt xu thế, một số làng nghề như Liên Hà, Liên Trung (Đan Phượng, Hà Nội) đã và đang chuyển đổi. Các hộ tại đây hiện đang sản xuất các sản phẩm

gỗ có cốt là các loại ván làm từ gỗ rừng trồng trong nước, phủ ngoài bằng lớp gỗ veener mỏng được làm từ gỗ tự nhiên nhập khẩu. Điều này giúp giảm 99% lượng gỗ tự nhiên trong sản phẩm. "Mặc áo cho sản phẩm, sử dụng tinh hoa của tự nhiên" như diễn tả của vị Phó Chủ tịch UBND xã Liên Hà là một trong những cách thức chuyển đổi tại làng nghề Liên Hà.

Tuy nhiên, Liên Hà chỉ là một trong số rất ít các làng nghề chuyển đổi thành công. Hầu hết các làng nghề còn lại chưa thể thực hiện điều này.

Hai nhóm gỗ nguyên liệu đầu vào

Nhóm thứ nhất sử dụng các loại gỗ quý từ rừng tự nhiên như hương, gõ đỏ, cẩm lai, mun… Tuy nhiên, Chính phủ Việt Nam đã cấm khai thác gỗ từ rừng tự nhiên trong nước khoảng 10 năm nay, nên nguồn cung gỗ nguyên liệu cho các làng nghề này hiện nay chủ yếu là gỗ nhập khẩu từ các nước nhiệt đới như các quốc gia châu Phi, Papua New Guinea, Lào, Cambodia.



Đọc nhanh

Khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính vừa ký ban hành Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 17/3/2025 về đẩy mạnh phòng, chống lãng phí, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Chỉ thị nêu rõ: Thực tiễn cho thấy công tác phòng, chống lãng phí trên nhiều lĩnh vực vẫn còn tồn tại, hạn chế; cơ chế, chính sách, quy định pháp luật còn chồng chéo, chưa đồng bộ; thị trường lao động phát triển chậm, chính sách lao động, tiền lương, an sinh xã hội chưa hoàn thiện, còn nhiều bất cập trong thực thi; thu hút và trọng dụng nhân tài chưa hiệu quả, thiếu hụt nhân lực chất lượng cao…

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

Thống nhất nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của công tác phòng, chống lãng phí; Tiếp tục rà soát, khẩn trương hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống lãng phí; Rà soát các dự án lãng phí, kéo dài và đề xuất cơ chế, chính sách xử lý phù hợp, kịp thời, hiệu quả; Rà soát, sửa đổi các thủ tục hành chính rườm rà, gây ách tắc, lãng phí nguồn lực; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; Thực hiện quản trị thông minh và chuyển đổi số ở tất cả các cấp, các ngành; Tăng cường công tác phối hợp giữa các bộ, ngành và địa phương trong công tác phòng, chống lãng phí…

Thu ngân sách nhà nước đã đạt gần 30% dự toán

Chiều 14/3, Bộ Tài chính tổ chức hội nghị giao ban đánh giá tình hình thực hiện chương trình công tác tháng 2/2025, kế hoạch triển khai chương trình công tác tháng 3/2025.

Báo cáo tại hội nghị, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính Phạm Chí Thanh cho biết, số thu ngân sách nhà nước tháng 2/2025 đạt khoảng 191,9 nghìn tỷ đồng. Lũy kế thu 2 tháng đầu năm ước đạt 499,8 nghìn tỷ đồng, bằng 25,4% dự toán, tăng 25,7% so cùng kỳ năm 2024.

Cập nhật số liệu thu trên hệ thống TABMIS, thu ngân sách nhà nước đến hết ngày 11/3/2024 đạt 574,4 nghìn tỷ đồng, tăng 38,2% so với cùng kỳ năm 2024, bằng 29,20% dự toán. Trong đó, thu ngân sách trung ương đạt 28,04% dự toán, thu ngân sách địa phương đạt 30,46% dự toán.

Xuất khẩu lâm, thủy sản tăng mạnh trong 2 tháng đầu năm

Tại Hội nghị Giao ban tháng 2 do Bộ Nông nghiệp và Môi trường (NN&MT) tổ chức sáng 11/3, Vụ Kế hoạch - Tài chính (Bộ NN&MT) cho biết, xuất khẩu lâm sản, thủy sản 2 tháng đầu năm 2025 tăng trưởng mạnh. Cụ thể, xuất khẩu lâm sản ước khoảng 2,68 tỷ USD, tăng 11,9% so với cùng kỳ năm 2024; thủy sản đạt 1,42 triệu USD, tăng 18,6%. Đây là 2 nhóm mặt hàng có tốc độ tăng trưởng cao, ngang bằng và vượt chỉ tiêu Chính phủ giao (12%) và cao hơn mức bình quân tăng trưởng của tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của cả nền kinh tế (theo Cục Thống kê là 8,4% trong 2 tháng đầu năm).

Về tổng thể, hầu hết các nhóm hàng nông, lâm, thủy sản xuất khẩu đều tăng so với cùng kỳ năm trước, đạt 9,38 tỷ USD, tăng 8,3%. Đặc biệt trong tháng 2/2025, xuất khẩu đạt 4,4 tỷ USD, tăng 32,7% so với tháng 2/2024.





Nguyên liệu gỗ rừng tự nhiên (bên trái) và đồ gỗ mỹ nghệ (bên phải). Ảnh: Forest Trends

Sản phẩm đầu ra của các làng nghề này là đồ gỗ mỹ nghệ cao cấp với các mẫu mã truyền thống, được chạm trổ tinh xảo. Đối tượng khách hàng cho dòng sản phẩm này chủ yếu là người lớn tuổi, có thu nhập cao, nhà cửa rộng rãi. Điển hình trong nhóm này có thể kể đến Đồng Kỵ (Bắc Ninh), Vạn Điểm (Hà Nội), La Xuyên (Nam Định).

Nhóm thứ hai sử dụng các loài gỗ rừng trồng như keo, xoan, cao su, tần bì, sồi, v.v. hoặc ván công nghiệp như gỗ dán, ván ghép thanh. Các hộ tại đây chỉ sử dụng một lượng nhỏ gỗ từ rừng tự nhiên để lạng ván mỏng (veneer) làm lớp phủ bề mặt. Sản phẩm đầu ra của các làng nghề này là đồ gỗ có mẫu mã hiện đại, trơn thẳng phẳng, ít hoa văn.

Đối tượng khách hàng cho dòng sản phẩm này chủ yếu là các gia đình trẻ, có mức thu nhập trung bình, sống ở khu đô thị, diện tích ở hạn chế. Các làng nghề tiêu biểu thuộc nhóm này là Hữu Bằng (huyện Thạch Thất) và Liên Hà (huyện Đan Phượng) tại Hà Nội.

Hiện mỗi năm Việt Nam nhập khẩu 1-2 triệu m3 gỗ rừng tự nhiên nhiệt đới. Đây là những vùng địa lý không tích cực, có rủi ro cao về khai thác và mua bán gỗ bất hợp pháp. Hầu hết lượng gỗ này được đưa về tiêu thụ tại các làng nghề. Do vậy, chuyển đổi gỗ nguyên liệu đầu vào nhằm giảm rủi ro cho các làng nghề chính là góp phần phát triển bền vững ngành gỗ Việt.

Ba hướng đi về nguyên liệu cho các làng nghề

Thứ nhất, một số làng nghề như Liên Hà và Liên Trung (Hà Nội) đã thực hiện việc chuyển đổi nguyên liệu đầu vào từ gỗ rừng tự nhiên sang các loại ván ghép thanh và ván công nghiệp phủ veneer hơn 10 năm nay. Trong khi các làng nghề truyền thống như Đồng Kỵ (Bắc Ninh), Vạn Điểm (Hà Nội), quá trình chuyển đổi diễn ra chậm hơn nhưng cũng đã bắt đầu được triển khai.

Việc chuyển đổi này vừa giúp giảm giá thành, vừa giúp các sản phẩm đồ gỗ không bị co ngót cong vênh, và quan trọng hơn cả là giúp giảm lượng gỗ tự nhiên sử dụng trong sản phẩm, giảm rủi ro về tính hợp pháp của gỗ.

Thứ hai, thị trường truyền thống của dòng sản phẩm mỹ nghệ cao cấp ngày càng thu hẹp. Hơn 10 năm trước, khoảng 80% sản phẩm đồ gỗ mỹ nghệ của làng nghề Đồng Kỵ và Phù Khê được xuất khẩu sang Trung Quốc và thu hút sự tham gia của hàng nghìn hộ gia đình. Nhưng hiện nay, luồng xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc đối với sản phẩm mỹ nghệ cao cấp gần như không còn tồn tại do Trung Quốc không còn nhu cầu này.

Thực tế, các làng nghề gỗ đang đối mặt với khó khăn kép. Một mặt việc khai thác và mua bán các loài gỗ từ rừng tự nhiên ngày càng được kiểm soát chặt chẽ trên thế giới. Mặt khác, thị trường đầu ra cho dòng sản phẩm đồ gỗ mỹ nghệ cao cấp ngày càng thu hẹp. Do đó, nếu các làng nghề này không thay đổi, họ sẽ phải đối mặt với nguy cơ bị xóa sổ trong tương lai.

Thứ ba, nhiều làng nghề gỗ hiện đang tích cực áp dụng công nghệ nhằm thay thế lao động chân tay. Vận hành máy không đòi hỏi thợ tay nghề cao. Áp dụng công nghệ đã giúp tăng năng suất đáng kể. Năng suất tăng, lượng sản phẩm cung cho thị trường nhiều hơn và nhanh hơn. Ví dụ, một máy CNC có thể

đục được một lúc 6-10 chi tiết và làm không ngừng nghỉ 24 tiếng/ngày, hiệu quả tương đương khoảng 20-30 người thợ.

Do đó, để giúp các làng nghề gỗ phát triển bền vững thì cần tạo ra các liên kết chuỗi cung giữa: Các làng nghề với các doanh nghiệp (DN) nhập khẩu gỗ; giữa các làng nghề với các DN sản xuất lớn để đẩy mạnh sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, giảm rủi ro về tính pháp lý của nguồn nguyên liệu gỗ đầu vào.

Chính sách nào cho các làng nghề gỗ?

Bên cạnh khó khăn về nguyên liệu đầu vào và câu chuyện liên kết tiêu thụ sản phẩm gỗ, các làng nghề phải đối mặt với nhiều khó khăn về vốn, công nghệ, thông tin thị trường và đặc biệt về không gian sản xuất. Cụ thể, hầu hết các cơ sở sản xuất tại các làng nghề đều đang hoạt động trong khuôn viên gia đình. Các xưởng nằm xen kẽ trong khu dân cư, dẫn đến khó khăn trong việc xử lý ô nhiễm môi trường phát sinh (như khói bụi từ mùn cưa, vỏ bào; mùi hóa chất từ sơn; và đặc biệt tiếng ồn từ máy móc, đặc biệt máy CNC chạy cả ngày lẫn đêm). Điều này cũng dẫn đến rủi ro về an toàn, bao gồm cả rủi ro về cháy nổ.

Hiếm có các làng nghề nào có không gian sản xuất tách biệt như các DN chế biến. Chính vì vậy, Nhà nước cần quan tâm hỗ trợ các làng nghề gỗ phát triển bền vững. Tạo không gian riêng cho các hoạt động sản xuất của hộ, tách biệt với không gian sinh hoạt của hộ là nhu cầu hết sức cấp thiết. Xây dựng các cụm công nghiệp riêng biệt là giải pháp hữu hiệu.

Thứ nhất, cụm công nghiệp cách xa khu dân cư sẽ giúp giảm ô nhiễm tiếng ồn, ô nhiễm khói bụi cho khu dân cư.

Thứ hai, khi có mặt bằng sản xuất riêng biệt và ổn định, các cơ sở sẽ yên tâm tập trung đầu tư phát triển.

Thứ ba, các cơ sở sản xuất sẽ đăng ký hoạt động sản xuất kinh doanh với UBND huyện, chứ không hoạt động trôi nổi ngoài phạm vi quản lý của các cơ quan nhà nước.

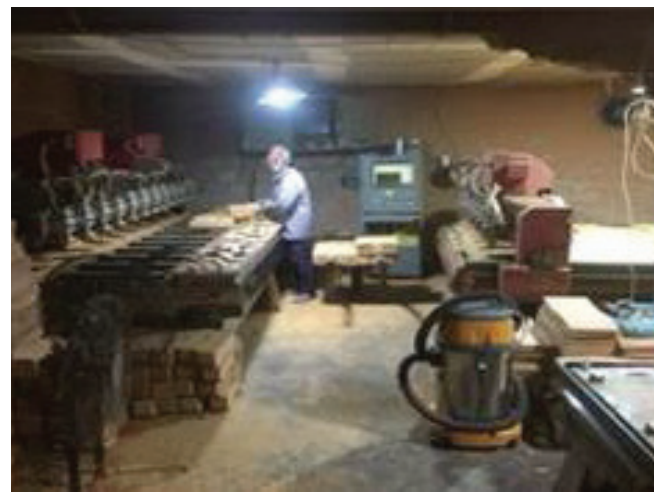
Đặc biệt, việc thành lập các cụm công nghiệp cho các làng nghề cần được khai thông. Ví dụ, tại Hà Nội, nơi tập trung nhiều làng nghề gỗ, theo kế hoạch trong giai đoạn 2018-2020, Hà Nội sẽ xây dựng 43 cụm công nghiệp nhưng đến nay mới chỉ có 5 cụm công nghiệp đã hoàn thành xây dựng hạ tầng.

Lí do thì nhiều nhưng khó khăn nhất vẫn là khâu giải phóng mặt bằng và giá đất đền bù. Ví dụ tại làng nghề Thuỵ Lân, nếu với mức giá đền bù khoảng 9 triệu đồng/m2, để tạo một mặt bằng diện tích 500 m2 và đầu tư cơ sở hạ tầng, tổng chi phí lên tới 6-7 tỉ đồng/lô. Với giá thành này hầu hết các hộ tại đây không thể đáp ứng được yêu cầu về vốn dù các hộ gia đình mong muốn tham gia vào cụm công nghiệp.

Hoặc khi có mặt bằng rồi lại vướng mắc trong khâu thiết kế nhà xưởng sản xuất. Cụ thể, như cụm công nghiệp làng nghề Liên Hà. Tại đây, quy định chỉ cho phép các xưởng được đổ trần 30% diện tích. Như vậy, các cơ sở không thể tận dụng tầng 2 cho sản xuất, khiến chi phí đầu tư trên 1 m2 nhà xưởng cao hơn do giá đất cao...

Từ các khó khăn kể trên, các doanh nghiệp ngành gỗ mong muốn Chính phủ cần có một chính sách riêng biệt, ưu tiên cho việc phát triển bền vững của các hộ làng nghề. Chính sách nên tập trung vào việc tạo quỹ đất để phát triển cụm công nghiệp làng nghề, ưu tiên vay vốn, hỗ trợ xúc tiến thương mại cho tới tìm nguồn nguyên liệu, qua đó góp phần phát triển bền vững ngành gỗ Việt.





Máy CNC hoạt động cả ngày lẫn đêm và rất dễ thao tác. Ảnh: Forest Trends



THE RAW WOOD SOURCES PROBLEM

DUC THIENG - XUAN PHUC - XUAN THANH

There are currently some concerns about the legal risks of imported natural wood sources being used by craft villages. Concerns are also related to the link between this wood source and the risk of deforestation and forest degradation in exporting countries...

Vietnam has over 300 traditional wood craft villages, mainly concentrated in the northern localities, especially in the provinces of the Red River Delta. Most of the input wood in these craft villages is imported wood originating from natural forests from African countries, Laos, Papua New Guinea... with over 1 million m3 per year. However, there are currently some concerns about the legal risks of imported natural wood sources being used by craft villages. Concerns are also related to the link between this wood source and the risk of deforestation and forest degradation in exporting countries. In addition, concerns about the impact of climate change have made policies on the exploitation and use of this wood source increasingly stricter.

In Vietnam, the policy of controlling imported natural forest wood has gradually been tightened. The younger generation with better environmental awareness has begun to refuse to use natural wood products with old designs, using a lot of wood, produced by craft villages. Instead, today's generation prefers products from planted forests with modern designs, using less wood, suitable for life in urban apartments. This is the main factor reducing the demand for products produced by craft villages (for example, Dong Ky, Phu Khe (Bac Ninh) has reduced production by 70-80%).

Grasping the trend, some craft villages such as Lien Ha, Lien Trung (Dan Phuong, Hanoi) have been and are transforming. Households here are currently

producing wooden products with the core being boards made from domestically grown wood, covered with a thin veneer layer made from imported natural wood. This helps reduce 99% of the amount of natural wood in the product. "Clothing the product, using the essence of nature" as described by the Vice Chairman of Lien Ha Commune People's Committee is one of the ways of transformation in Lien Ha craft village. However, Lien Ha is only one of the very few craft villages that have successfully transformed. Most of the remaining craft villages have not been able to do this.

Two groups of input wood materials

The first group uses precious woods from natural forests such as Padouk, Doussie, Rosewood, ebony, etc. However, the Vietnamese Government has banned the exploitation of wood from domestic natural forests for about 10 years, so the current source of raw wood for these craft villages is mainly imported wood from tropical countries such as African countries, Papua New Guinea, Laos, Cambodia.

The output products of these craft villages are high-end fine art wooden products with traditional designs, elaborately carved. The target customers for this product line are



Read fast

Clearing available resources, promoting economic growth

Prime Minister Pham Minh Chinh has just signed and issued Directive No. 08/CT-TTg dated March 17, 2025 on promoting wasteful spending prevention, clearing available resources, and promoting economic growth.

The Directive clearly states: Practice shows that wasteful spending prevention in many areas are still limited in capability; mechanisms, policies, and legal regulations are still overlapping and not synchronized; the labor market develops slowly, labor, wage, and social security policies are not finalized, many shortcomings in implementation; Ineffective attraction and utilization of talents, shortage of high-quality human resources, etc.

To overcome the mentioned shortcomings and limitations, the Prime Minister requested Ministers, Heads of ministerial-level agencies, Government agencies, other central agencies, and Chairman of People's Committees of provinces to focus on resolutely and effectively implementing the following tasks and solutions:

Unifying awareness of the role and importance of waste prevention and control; Continuing to review and promptly perfect institutions, policies, and laws in the fields of socio-economic management and waste prevention and control; Reviewing wasteful and prolonged projects and proposing appropriate, timely, and effective handling mechanisms and policies; Reviewing and amending cumbersome administrative procedures that cause congestion and waste of resources; promoting decentralization and delegation of authority; Implementing smart governance and digital transformation at all levels and sectors; Strengthening coordination between ministries, branches, and localities in waste prevention and control...

State budget revenue has reached nearly 30% of the estimate

On March 14, the Ministry of Finance held a conference to review the implementation of the February 2025 work program and the plan to implement the March 2025 work program.

Reporting at the conference, Chief of Office of the Ministry of Finance Pham Chi Thanh said that the state budget revenue in February 2025 reached around 191.9 trillion VND. Cumulative revenue in the first two months of the year is estimated at 499.8 trillion VND, equal to 25.4% of the estimate, up 25.7% over the same period in 2024.

Updating revenue data on the TABMIS system, state budget revenue by the end of March 11, 2024 reached 574.4 trillion VND, up 38.2% over the same period in 2024, equal to 29.20% of the estimate. Of which, central budget revenue reached 28.04% of the estimate, local budget revenue reached 30.46% of the estimate.

Forestry and fishery exports increase sharply in the first two months of the year

At the February meeting organized by the Ministry of Agriculture and Environment (MARD) on the morning of March 11, the Department of Planning and Finance revealed that forestry and fishery exports in the first two months of 2025 grew strongly. Specifically, forestry exports are estimated at 2.68 billion USD, up 11.9% over the same period in 2024; fishery products reached 1.42 million USD, up 18.6%. These are two groups of goods with high growth rates, equal to and exceeding the government's target (12%) and higher than the average growth rate of the total export turnover of goods of the whole economy (according to the General Statistics Office, it was 8.4% in the first two months of the year).

Overall, most groups of agricultural, forestry, and fishery exports increased compared to the same period last year, reaching 9.38 billion USD, up 8.3%. In particular, in February 2025, exports reached 4.4 billion USD, an increase of 32.7% compared to February 2024.





Natural forest wood materials (left) and fine art wood products (right). Photo: Forest Trends

mainly the elderly, with high incomes, and spacious houses. Typical examples in this group include Dong Ky (Bac Ninh), Van Diem (Hanoi), La Xuyen (Nam Dinh).

The second group uses planted wood species such as acacia, sapele, rubber, ash, oak, etc. or industrial boards such as plywood, laminated boards. Households here only use a small amount of wood from natural forests to make thin veneers for surface coating. The output of these craft villages is wooden furniture with modern designs, smooth and flat, with few patterns.

The target customers for this product line are mainly young families with average income, living in urban areas with limited living space. Typical craft villages in this group are Huu Bang (Thach That district) and Lien Ha (Dan Phuong district) in Hanoi.

Currently, Vietnam imports 1-2 million m3 of natural tropical forest wood each year. These are unfavorable geographical areas with high risks of illegal logging and trading. Most of this wood is brought to craft villages for consumption. Therefore, converting raw wood input to reduce risks for craft villages is contributing to the sustainable development of the Vietnamese wood industry.

Three directions for for craft villages

First, some craft villages such as Lien Ha and Lien Trung (Hanoi) have been converting input materials from natural forest wood to laminated boards and veneered industrial boards for more than 10 years. Meanwhile, traditional craft villages such as Dong Ky (Bac Ninh) and Van Diem (Hanoi) have been converting more slowly but have also begun to implement. This conversion not only helps reduce costs, but also prevents wooden products from shrinking and warping, and more importantly, it helps reduce the amount of natural wood used in products, reducing risks related to the legality of the wood.

Second, the traditional market for high-end handicraft products is increasingly narrowing. More than 10 years ago, about 80% of wooden handicraft products from Dong Ky and Phu Khe craft villages were exported to China and attracted the participation of thousands of households. But now, the export flow to the Chinese market for high-end handicraft products is almost non-existent because China no longer has this demand. In fact, wood craft villages are facing double difficulties. On the one hand, the exploitation and trading of wood species from natural forests is increasingly tightly controlled in the world. On the other hand, the output market for high-end wooden handicraft products is increasingly narrowing. Therefore, if these craft villages do not change, they will face the risk of being wiped out in the future.

Third, many wood craft villages are currently actively applying technology to replace manual labor. Operating machines does not require highly skilled workers. Applying technology has significantly increased productivity. Increased productivity means more and faster products for the market. For example, a CNC machine can carve 6-10 parts at a time and work continuously 24 hours a day, with the efficiency equivalent to about 20-30 workers. Therefore, to help wood craft villages develop sustainably, it is necessary to create supply chain links between: Craft villages and wood importing enterprises; between craft villages and large manufacturing enterprises to boost production and product consumption, reducing

risks regarding the legality of input wood materials.

What policies for wood craft villages?

In addition to difficulties in input materials and the story of linking wood product consumption, craft villages face many difficulties in capital, technology, market information and especially production space. Specifically, most production facilities in craft villages are operating within family premises. Workshops are located in residential areas, leading to difficulties in handling environmental pollution (such as dust from sawdust, shavings; chemical odors from paint; and especially noise from machinery, especially CNC machines running day and night). This also leads to safety risks, including fire and explosion risks.

There are few craft villages with separate production spaces like processing enterprises. Therefore, the State needs to pay attention to supporting wood craft villages to develop sustainably. Creating separate spaces for household production activities, separate from the household's living space is an extremely urgent need. Building separate industrial clusters is an effective solution.

Firstly, industrial clusters far from residential areas will help reduce noise pollution and dust pollution for residential areas.

Secondly, when there is a separate and stable production site, the facilities will be confident to focus on investment and development.

Thirdly, production facilities will register their production and business activities with the District People's Committee, not operating outside the management scope of state agencies.

In particular, the establishment of industrial clusters for craft villages needs to be cleared. For example, in Hanoi, where many wood craft villages are concentrated, according to the plan in the 2018-2020 period, Hanoi will build 43 industrial clusters, but so far only 5 industrial clusters have completed infrastructure construction.

There are many reasons, but the most difficult is still the site clearance and land compensation price. For example, in Thuy Lan craft village, if the compensation price is about 9 million VND/m2, to create a 500 m2 area and invest in infrastructure, the total cost is up to 6-7 billion VND/plot. With this price, most households here cannot meet the capital requirements even though they want to participate in the industrial cluster.

Or when there is a site available, there are problems in designing the production workshop. Specifically, like the Lien Ha craft village industrial cluster. Here, the regulation only allows workshops to pour 30% of the ceiling area. Thus, the facilities cannot utilize the 2nd floor for production, making the investment cost per 1 m2 of the workshop higher due to high land prices...

From the above difficulties, wood industry enterprises hope that the Government needs to have a separate policy, prioritizing the sustainable development of craft village households. The policy should focus on creating land funds to develop craft village industrial clusters, prioritizing loans, supporting trade promotion and finding raw material sources, thereby contributing to the sustainable development of the Vietnamese wood industry.





CNC machines operate day and are very easy to operate. Photo: Forest Trends

THƯƠNG MẠI GỖ VIỆT - MỸ VÀ NHẬN ĐỊNH VỀ THUẾ QUAN

P.V

Để duy trì thúc đẩy thương mại gỗ giữa hai nước, doanh nghiệp Việt Nam sẽ cần đảm bảo không vi phạm các quy định về nguồn gốc gỗ và sản xuất, nếu không sẽ có nguy cơ bị điều tra và áp thuế.

Thương mại gỗ Việt Mỹ không ngừng phát triển

Năm 2024, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ (G&SPG) sang Mỹ đạt 9 tỷ USD, tăng 24% so với cùng kỳ 2023. Mỹ tiếp tục khẳng định vị thế chủ chốt, chiếm 54,2% tổng giá trị xuất khẩu G&SPG. Việt Nam trở thành nhà cung ứng đồ nội thất gỗ lớn nhất cho Mỹ. Thống kê 11 tháng 2024, xuất khẩu từ Việt Nam chiếm 36,6% tổng kim ngạch nhập khẩu đồ nội thất gỗ của Mỹ.

Dẫn đầu về kim ngạch xuất khẩu là mặt hàng ghế khung gỗ đạt 3 tỷ USD, tăng 34,9% so với năm 2023; tiếp theo là đồ nội thất phòng khách và phòng ăn đạt 2,2 tỷ USD, tăng 28,9%; đồ nội thất phòng ngủ đạt 1,9 tỷ USD, tăng 44%... Ngoài ra, trong năm 2024 còn một số mặt hàng khác cũng xuất khẩu tới thị trường Mỹ như: gỗ, ván và ván sàn đạt 820,8 triệu USD, tăng 33,6% so với năm 2023; tiếp theo là cửa gỗ đạt 40,2 triệu USD, tăng 35%; đồ gỗ mỹ nghệ đạt 26,3 triệu USD, tăng 185,6%.

Không chỉ là quốc gia nhập khẩu gỗ lớn nhất của Việt Nam, Mỹ còn là nhà cung ứng gỗ lớn hàng đầu cho Việt Nam. Năm 2024, nhập khẩu G&SPG từ Mỹ đạt 323 triệu USD, chủ yếu là gỗ nguyên liệu (chiếm 92,87%). *(Bảng 1)*

Bảng 1: Các mặt hàng G&SPG xuất khẩu năm 2024

Mặt hàng	Tháng 12/2024 (nghìn USD)	So với tháng 12/2023 (%)	Năm 2024 (nghìn USD)	So với năm 2023 (%)	Tỷ trọng (%)	
					Năm 2024	Năm 2023
Tổng	**887.376**	**18,9**	**9.056.598**	**24,0**	**100,0**	**100,0**
Đồ nội thất bằng gỗ	770.196	18,6	8.646.129	35,4	95,5	87,4
Ghế khung gỗ	*274.997*	*21,9*	*3.028.863*	*34,9*	*33,4*	*30,7*
Đồ nội thất phòng khách và phòng ăn	*189.535*	*6,0*	*2.167.712*	*28,9*	*23,9*	*23,0*
Đồ nội thất phòng ngủ	*166.527*	*29,4*	*1.861.062*	*44,0*	*20,5*	*17,7*
Đồ nội thất nhà bếp	*114.074*	*13,5*	*1.329.907*	*32,3*	*14,7*	*13,8*
Đồ nội thất văn phòng	*25.063*	*59,5*	*258.584*	*60,9*	*2,9*	*2,2*
Gỗ, ván và ván sàn	79.235	29,6	820.780	33,6	9,1	8,4
Cửa gỗ	3.815	8,2	40.153	35,0	0,4	0,4
Đồ gỗ mỹ nghệ	2.898	105,1	26.255	185,6	0,3	0,1
Khung gương	119	-18,7	1.311	-25,2	0,0	0,0

Nguồn: TCHQ

Hai nước đã dành cho nhau thỏa thuận tối huệ quốc

Việt Nam và Mỹ dành cho nhau thoả thuận đối xử tối huệ quốc (MFN) , tuy nhiên, giữa hai nước chưa có hiệp định thương mại tự do. Hàng hoá xuất nhập khẩu giữa hai quốc gia được hưởng thuế nhập khẩu ưu đãi.

- Thuế nhập khẩu của Việt Nam đối với G&SPG từ Mỹ:

Các mặt hàng G&SPG mà Việt Nam nhập khẩu từ Hoa Kỳ bao gồm gỗ tròn (HS 4403) và gỗ xẻ (HS 4407) và đồ gỗ (HS 9403). Thuế nhập khẩu G&SPG từ Mỹ như sau: *(Xem bảng 2)*

- Thuế nhập khẩu của Mỹ đối với G&SSPG từ VN. *(Xem bảng 3)*

Chênh lệnh lớn trong cán cân thương mại đang là yếu tố xem xét thuế quan

Việt Nam là quốc gia có kim ngạch xuất siêu vào Mỹ nhiều năm liên tục và thặng dư thương mại luôn ở mức cao. Đây là khía cạnh mà Chính phủ mới của Mỹ xem xét áp thuế. *(Xem bảng 4)*

Sau khi quyết định áp thuế 10% đối với hàng hóa nhập khẩu từ Trung Quốc, ngày 10/2/2025, ông Trump ký sắc lệnh áp thuế quan 25% lên toàn bộ thép và nhôm nhập khẩu vào Mỹ, xóa bỏ tất cả các trường hợp ngoại lệ, hạn ngạch miễn thuế quan, và danh sách hàng nghìn sản phẩm cụ thể được miễn thuế quan cả về nhôm và thép trước đó.

Bảng 2

Mã HS	Mô tả	Thuế suất (%)
4403	Gỗ cây dạng thô, đã hoặc chưa bóc vỏ hoặc dác gỗ hoặc đẽo vuông thô	0
4407	Gỗ đã cưa hoặc xẻ theo chiều dọc, lạng hoặc bóc, đã hoặc chưa bào, chà nhám hoặc ghép nối đầu, có độ dày trên 6 mm	0
94033000	- Đồ nội thất bằng gỗ loại sử dụng trong văn phòng	25
94034000	- Đồ nội thất bằng gỗ loại sử dụng trong nhà bếp	25
94035000	- Đồ nội thất bằng gỗ loại sử dụng trong phòng ngủ	25
940360	- Đồ nội thất bằng gỗ khác:	
94036010	- - Tủ hút hơi độc (SEN)	20
94036090	- - Loại khác	25
94039100	- - Bằng gỗ	20

Nguồn: Nghị định 26/2023/NĐ-CP

Bảng 3

Mã HS	Mô tả	Thuế suất (%)
44121005	Plywood, veneered panels and similar laminated wood, of bamboo	8
940330	Other furniture and parts thereof: Wooden furniture of a kind used in offices	0
94034040	Furniture (o/than seats) of bent-wood nesoi, of a kind used in the kitchen	0
940360	Other furniture and parts thereof: Other wooden furniture	0
940391	Other furniture and parts thereof: Parts: Of wood	0

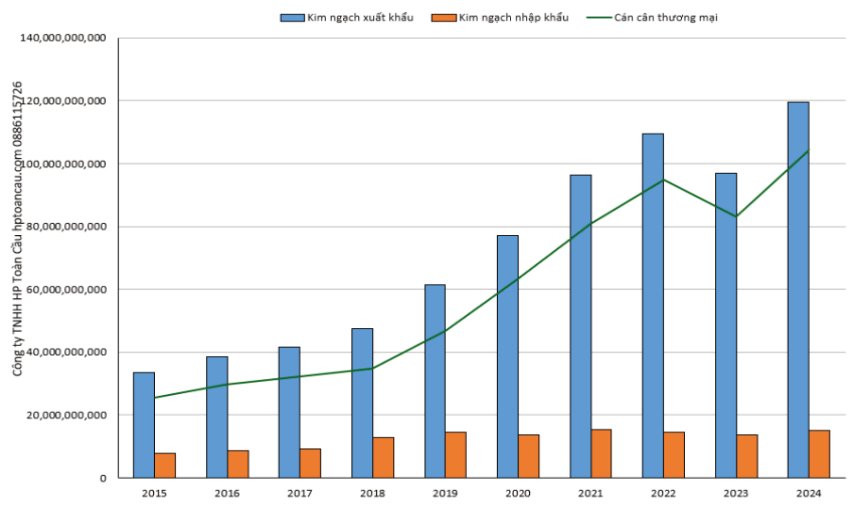
Nguồn: ITC

Đối với G&SPG: Cán cân thương mại cách biệt. Việt Nam xuất siêu vào Hoa Kỳ G&SPG với kim ngạch 8,3 tỷ USD năm 2024.

- Thuế đối ứng:

Chính phủ Mỹ đang rà soát các mức thuế mà các quốc gia nhập khẩu sản phẩm từ Hoa Kỳ đang áp dụng để xem xét áp thuế nhập khẩu đối ứng. Thuế nhập khẩu mới của Mỹ sẽ được tùy chỉnh với từng nước để xóa bỏ mức chênh lệch của các khoản thuế quan mà mỗi nước áp vào hàng hóa của Mỹ. Tuy Việt Nam đã dành cho Mỹ mức thuế ưu đãi 0% với phần lớn gỗ (gỗ tròn và gỗ xẻ thuộc mã HS 44) nhập khẩu từ Mỹ nhưng lại áp mức thuế cao (20-25%) đối với đồ gỗ (sản phẩm gỗ thuộc mã HS 94) nhập khẩu từ quốc gia này. Đây có thể là yếu tố đưa vào xem xét.

Bảng 4



Nguồn: Tổng hợp số liệu từ số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan

- Nhận định:

Phát biểu trước giới báo chí ngày 19/2/2025, Tổng thống Mỹ Donald Trump cho biết, ông đang xem xét kế hoạch mở rộng phạm vi áp thuế đối với sản phẩm gỗ xẻ (lumber) và sản phẩm từ rừng (forest products). Mức thuế ông đang xem xét là 25% và có hiệu lực từ ngày 02/4/2025 tương tự với mặt hàng thuốc, ô-tô và chất bán dẫn.

Kết luận và khuyến nghị

Để duy trì thúc đẩy thương mại gỗ giữa hai nước, doanh nghiệp Việt Nam sẽ cần đảm bảo không vi phạm các quy định về nguồn gốc gỗ và sản xuất, nếu không sẽ có nguy cơ bị điều tra và áp thuế.

* Doanh nghiệp phải chứng minh rằng gỗ có nguồn gốc hợp pháp và không sử dụng gỗ khai thác trái phép. Điều này bao gồm việc duy trì hồ sơ chứng từ rõ ràng về nguồn gốc nguyên liệu.

* Mỹ có xu hướng chú ý đến gian lận xuất xứ, do đó doanh nghiệp cần lưu ý không để hàng hóa từ Trung Quốc hoặc các nước khác mượn mác Việt Nam khi xuất khẩu sang Mỹ. Các lô hàng phải được xác thực là hoàn toàn đến từ Việt Nam.

* Doanh nghiệp cần chuẩn bị đầy đủ hồ sơ hải quan theo quy định bao gồm hợp đồng thương mại, hóa đơn, phiếu đóng gói, và bảng kê gỗ xuất khẩu.

* Cần phải có quy trình khai báo hải quan chính xác và tuân thủ các quy định về phí hải quan, tính chính xác của thông tin trên hồ sơ hải quan để tránh bị từ chối thông quan hoặc phạt hành chính.



Các doanh nghiệp xuất khẩu gỗ gặp nhiều khó khăn hơn khi chịu ảnh hưởng bởi chiến tranh địa chính trị.

Hoa Kỳ đang là thị trường chủ lực của doanh nghiệp gỗ Việt Nam khi tổng giá trị hàng hoá xuất khẩu tăng theo từng năm. Trước những tuyên bố về thuế quan đối với hàng nhập khẩu của Tổng thống Donald Trump, doanh nghiệp Việt cần có phương án gì để phòng vệ chủ động?

PHƯƠNG NGUYỄN

Doanh nghiệp xuất khẩu gỗ ứng phó trước mối lo thuế quan từ Mỹ

Hoa Kỳ chiếm 55% kim ngạch xuất khẩu gỗ

Trong khuôn khổ Hội chợ xuất khẩu đồ gỗ và nội thất Việt Nam – HawaExpo 2025, diễn đàn ngành gỗ và nội thất Việt Nam với chủ đề "Giải mã ngành gỗ trước biến động kinh tế, chính trị toàn cầu" với sự tham gia của các chuyên gia đã mang đến bức tranh tổng thể về thị trường xuất khẩu gỗ.

Đại diện Cục Lâm nghiệp Việt Nam cho biết, năm 2024, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ đạt kỷ lục hơn 16 tỷ USD, tăng 20,9% so với năm trước đó, đưa Việt Nam vào nhóm các quốc gia xuất khẩu đồ gỗ và nội thất hàng đầu thế giới. Sau 2 tháng đầu năm 2025, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ đạt 2,4 tỷ USD và mục tiêu trong năm nay là 18 tỷ USD.

Để đạt được mục tiêu trên, rất cần sự nỗ lực và chung tay của cộng đồng doanh nghiệp sản xuất và chế biến gỗ. Về những quy định đối với các sản phẩm gỗ, hiện nay, những thị trường nhập khẩu gỗ lớn từ Việt Nam đã áp dụng một số quy định về gỗ hợp pháp.

Đơn cử như Luật Lacy của Hoa Kỳ sửa đổi năm 2008, có hiệu lực đối với mặt hàng gỗ và sản phẩm gỗ từ tháng 10/2010.

Tại thị trường châu Âu, quy định gỗ hợp pháp của Liên minh châu Âu (EUTR 995) đã có hiệu lực từ tháng 3/2013. Mới đây nhất là quy định chống mất rừng và suy thoái rừng (EUDR) có hiệu lực từ tháng 6/2023, tuy nhiên thời gian áp dụng được hoãn đến ngày 30/12/2024.

Một số thị trường khác như Australia, Nhật Bản hay Hàn Quốc cũng đã có quy định về chống khai thác gỗ bất hợp pháp, sử dụng gỗ sạch và gỗ bền vững.

Về phía cơ quan quản lý trong nước, cuối tháng 2/2025, Cục Lâm nghiệp đã ban hành quyết định về hướng dẫn tạm thời các hoạt động thích ứng với quy định về nhập khẩu và xuất khẩu các sản phẩm hàng hoá không gây mất rừng và suy thoái rừng của Liên minh châu Âu cho ngành gỗ và sản phẩm gỗ.

Theo đại diện Cục Lâm nghiệp, sau đại dịch Covid-19, các doanh nghiệp xuất khẩu gỗ gặp nhiều khó khăn hơn khi chịu ảnh hưởng bởi chiến tranh địa chính trị. Mới đây, Cục Lâm nghiệp đã có văn bản kiến nghị bộ, ngành liên quan ứng phó trước thông tin Tổng thống Donald Trump quyết định áp thuế 25% đối với doanh nghiệp nhập khẩu gỗ.

Theo thống kê, 2024, tổng giá trị xuất khẩu lâm sản vào thị trường

Hoa Kỳ của các doanh nghiệp Việt Nam đạt 9,42 tỷ USD, chiếm hơn 55% kim ngạch xuất khẩu. Tất cả các sản phẩm gỗ nhập từ Việt Nam đang được Hoa Kỳ cho hưởng mức thuế 0%, chỉ có ván dán từ 0 – 0,8%.

Ở chiều ngược lại, Việt Nam đang áp dụng mức thuế ưu đãi 0% cho các sản phẩm gỗ tròn và gỗ xẻ nhập khẩu từ Hoa Kỳ. Tuy nhiên, lại đang áp thuế từ 20-25% đối với nhiều sản phẩm gỗ như đồ nội thất sử dụng trong văn phòng, nhà bếp, phòng ngủ hay các tủ gỗ hút hơi độc.

Ông Phùng Quốc Mẫn - Chủ tịch Hội Mỹ nghệ và Chế biến gỗ TP.HCM (Hawa) cho biết, hiện Hawa và các hiệp hội ngành nghề đang đề xuất Chính phủ chủ động giảm thuế đối với hàng hoá nhập khẩu từ Hoa Kỳ. Động thái này nhằm giảm thiểu nguy cơ bị áp dụng các biện pháp cân bằng thuế đối ứng từ phía Hoa Kỳ.

Bên cạnh đó, Chủ tịch Hawa khuyến cáo các doanh nghiệp gỗ trong nước cần chấp hành nghiêm các quy định về nguồn gốc gỗ và sản xuất, bởi nếu vi phạm sẽ có nguy cơ bị điều tra và áp thuế. Hoa Kỳ thường lưu ý đến việc gian lận nguồn gốc xuất xứ, do đó doanh nghiệp trong nước không nên để hàng hoá từ Trung Quốc hoặc quốc gia khác "mượn mác" Việt Nam để xuất khẩu sang Hoa Kỳ.

Sử dụng nguyên liệu thay thế, mở rộng thị trường

Nói về quan hệ kinh tế giữa Việt Nam và Hoa Kỳ, ông Đỗ Ngọc Hưng - Tham tán Thương mại Việt Nam tại Hoa Kỳ - cho rằng, vấn đề nổi bật mà chính quyền Tổng thống Donald Trump quan tâm đó là thặng dư thương mại. Theo nhận định của các chính trị gia, nhìn nhận nếu một cách nhẹ nhàng thì quan hệ hai nước như "khách hàng và chủ tiệm cắt tóc".

Trong trường hợp này, khách hàng là bên vừa phải trả tiền vừa bị mất tóc. Tuy nhiên, ngoài giá trị hữu hình, khách hàng sẽ nhận lại được những giá trị vô hình đó là thay đổi diện mạo, có cơ hội tiếp cận tốt hơn với nhiều mối quan hệ trong công việc và xã hội.

Theo ông Hưng, trong bối cảnh tình hình kinh tế và chính trị thế giới thay đổi rất nhanh, Hoa Kỳ cũng có nhiều thay đổi về chính sách cả đối ngoại lẫn đối nội. Trong đó, chính quyền Tổng thống Donald Trump đặc biệt quan tâm đến lĩnh vực sản xuất trong nước. Điều này thể hiện thông qua việc ban hành các chính sách rào cản thuế quan để hạn chế nhập khẩu, từng bước cân bằng thặng dư thương mại với các quốc gia khác.

"Các chuyên gia nhận định, Hoa Kỳ đang sử dụng biện pháp đe doạ về thuế quan để thoả thuận nhượng bộ trong ngắn hạn. Thực tế, việc áp đặt thuế sẽ ảnh hưởng đáng kể đến chuỗi cung ứng và người tiêu dùng trong thời gian trung và dài hạn, đặc biệt là ngành xuất khẩu thế mạnh của Việt Nam như gỗ và lâm sản", ông Hưng chia sẻ.

Tham tán thương mại Việt Nam tại Hoa Kỳ cho biết, vấn đề được các quốc gia có quan hệ với Hoa Kỳ quan tâm đó là cách thức tính thuế đối ứng của chính quyền Tổng thống Donald Trump. Ngày 1/3 vừa qua, Tổng thống Donald Trump đã ký sắc lệnh yêu cầu Bộ Thương mại Hoa Kỳ tiến hành cuộc điều tra an ninh quốc gia đối với gỗ nhập khẩu theo Đạo luật Mở rộng thương mại năm 1962.

Cuộc điều tra này sẽ nhằm vào các sản phẩm phái sinh từ gỗ có thể gồm đồ nội thất như tủ bếp và một số sản phẩm được làm từ gỗ của Hoa Kỳ đã được xuất khẩu.

Bộ Thương mại Hoa kỳ sẽ kiểm tra nhu cầu hiện tại và khả năng sản xuất trong nước, đồng thời xem xét vai trò của các nhà cung cấp nước ngoài trong chuỗi cung ứng, trong đó có Việt Nam.

Thống kê từ Uỷ ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ, Việt Nam nằm trong Top 5 quốc gia có kim ngạch xuất khẩu lớn vào Hoa Kỳ năm 2024. Đối với mặt hàng gỗ có mã số HS 44, tổng giá trị xuất khẩu đạt hơn 995 triệu USD, tăng 25% so với năm 2023.

Theo ông Hưng, mức thuế Hoa Kỳ áp dụng cho các mặt hàng trên hiện ở mức 0%. Trường hợp Hoa Kỳ tăng thuế nhập khẩu này thì sẽ tác động tiêu cực đến ngành gỗ Việt Nam. Đối với các mặt hàng đồ gỗ nội thất, Việt Nam là quốc gia xuất khẩu hàng đầu vào Hoa Kỳ. Năm 2024, tổng giá trị xuất khẩu đồ gỗ nội thất vào Hoa Kỳ đạt 13,2 tỷ USD, đứng thứ 2 sau Trung Quốc (18 tỷ USD).

Để đối phó với những rủi ro thương mại khách quan, theo Tham tán Thương mại Việt Nam tại Hoa Kỳ, các bộ, ngành, hiệp hội cần khẩn trương xây dựng phương án sử dụng nguyên liệu thay thế. Đồng thời, xem xét nhập khẩu nguyên liệu gỗ từ Hoa Kỳ để giảm thặng dư thương mại cũng như tránh được các vụ kiện về gian lận nguồn gốc xuất xứ.

"Tăng cường tham gia các hội chợ, triển lãm quốc tế để tiếp cận đa dạng thị trường. Bên cạnh đó, phải tăng cường xuất khẩu và chiếm lĩnh thị trường hơn nữa nếu trong thời gian tới Hoa Kỳ có động thái áp thuế tương tự như đã làm với các quốc gia khác, để từ đó có sự chủ động", ông Đỗ Ngọc Hưng kiến nghị.



Wood exporting businesses face more difficulties when affected by geopolitical wars.

The US is the main market for Vietnamese wood enterprises as the total value of exported goods increases every year. In the face of President Donald Trump's announcements on tariffs on imported goods, what proactive defense measures do Vietnamese enterprises need?

PHUONG NGUYEN

Wood Exporters Respond to US Tariff Concerns

The US accounts for 55% of wood export turnover

Within the framework of the Vietnam Furniture and Wood Export Fair - HawaExpo 2025, the Vietnam Wood and Wood Industry Forum with the theme "Decoding the Wood Industry in the Face of Global Economic and Political Fluctuations" with the participation of experts provided an overall picture of the wood export market.

According to the representative of the Vietnam Forestry Department, in 2024, the export turnover of wood and wood products will reach a record of more than 16 billion USD, an increase of 20.9% over the previous year, putting Vietnam in the group of leading wood and wood furniture exporting countries in the world. After the first 2 months of 2025, the export turnover of wood and wood products reached 2.4 billion USD and the target for this year is 18 billion USD.

To achieve the above goal, it is necessary to have the efforts and cooperation of the wood production and processing business community. Regarding regulations on wood products, currently, major wood import markets from Vietnam have applied a number of regulations on legal wood. For example, the US Lacey Act, amended in 2008, has been effective for wood and wood products since October 2010.

In the European market, the European Union's legal wood regulations (EUTR 995) have been effective since March 2013. Most recently, the regulation against deforestation and forest degradation (EUDR) will be effective from June 2023, but the application date has been postponed to December 30.

Some other markets such as Australia, Japan or South Korea also have regulations on combating illegal logging, using clean wood and sustainable wood.

On the domestic management agency side, at the end of February 2025, the Forestry Department issued a decision on temporary guidance on activities to adapt to the regulations on import and export of goods that do not cause deforestation and forest degradation of the European Union for the wood and wood products industry.

The representative of the Forestry Department said that after the Covid-19 pandemic, wood exporting enterprises have encountered more difficulties due to the impact of geopolitical wars. Recently, the Forestry Department has sent a document to relevant ministries and branches to respond to the information that US

President Donald Trump decided to impose a 25% tax on wood importing enterprises.

According to statistics, in 2024, the total export value of forest products to the US market of Vietnamese enterprises reached 9.42 billion USD, accounting for more than 55% of export turnover. All wood products imported from Vietnam are currently enjoying a 0% tax rate in the US, only plywood is from 0 - 0.8%.

On the other hand, Vietnam is applying a preferential tax rate of 0% for round wood and sawn wood products imported from the US. However, for many wood products such as furniture used in offices, kitchens, bedrooms or wooden cabinets that absorb toxic fumes, the tax rate is from 20-25%.

Mr. Phung Quoc Man, chairman of the Ho Chi Minh City Handicraft and Wood Processing Association (Hawa), said that Hawa and industry associations are currently proposing that the government proactively reduce taxes on imported goods from the US. This move aims to minimize the risk of being subject to reciprocal tax balancing measures from the US.

In addition, Hawa Chairman recommended that domestic wood enterprises strictly comply with regulations on wood origin and production because if they violate, they will be at risk of being investigated and taxed. The US often pays attention to origin fraud, so domestic enterprises should not let goods from China or other countries "borrow the Vietnamese label" to export to the US.

Using alternative materials, expanding the market

Speaking about the economic relationship between Vietnam and the US, Mr. Do Ngoc Hung - Vietnam Trade Counselor in the US said that the prominent issue that President Donald Trump's administration is concerned about is the trade surplus. According to politicians, if viewed lightly, the relationship between the two countries is like "customers and barbers".

In this case, the customer is the party that has to pay and lose their hair. However, in addition to tangible values, customers will receive intangible values, such as a change in appearance, having better access to many relationships in work and society.

According to Mr. Hung, in the context of the rapidly changing world economic and political situation, the US has also made many changes in both foreign and domestic policies. In particular, President Donald Trump's administration is particularly interested in the domestic manufacturing sector. This is demonstrated through the issuance of tariff barrier policies to limit imports, gradually balancing the trade surplus with other countries. “Experts say that the US is using the threat of tariffs to negotiate short-term concessions. In fact, the imposition of tariffs will significantly affect the supply chain and consumers in the medium and long term, especially Vietnam's strong export industries such as wood and forestry products,” Mr. Hung shared.

The Vietnamese Trade Counselor in the US said that the issue that countries with relations with the US are concerned about is the way the Trump administration calculates reciprocal taxes. On March 1, President Donald Trump signed an executive order requesting the US Department of Commerce to conduct a national security investigation into imported wood under the Trade Expansion Act of 1962. This investigation will target wood derivative products, which may include furniture such as kitchen cabinets and some products made from US wood that have been exported.

The US Department of Commerce will examine current demand and domestic production capacity, and consider the role of foreign suppliers in the supply chain, including Vietnam.

Statistics from the US International Trade Commission show that Vietnam is in the top 5 countries with large export turnover to the US in 2024. For wood products with HS code 44, the total export value reached more than 995 million USD, an increase of 25% compared to 2023.

According to Mr. Hung, the US tax rate applied to the above items is currently at 0%. If the US increases this import tax, it will negatively impact the Vietnamese wood industry. For wooden furniture items, Vietnam is the leading exporter to the US. In 2024, the total export value of wooden furniture to the US reached 13.2 billion USD, ranking second after China (18 billion USD).

To deal with objective trade risks, according to the Vietnamese Trade Counselor in the US, ministries, branches, and associations need to urgently develop plans to use alternative materials. At the same time, consider importing wood materials from the US to reduce the trade surplus as well as avoid lawsuits on origin fraud”, Mr. Do Ngoc Hung suggested.



Các đại biểu khai mạc Hawa Expo 2025.

MÃN NHÃN TINH HOA CHẤT LƯỢNG GỖ VIỆT

VIỆT HOÀNG

Diễn ra từ ngày 5- 7/3/2025, tại White Palace, đường Phạm Văn Đồng, TP.Thủ Đức (TP. HCM), Hội chợ Xuất khẩu đồ gỗ và Nội thất (HawaExpo 2025) quy tụ hàng trăm thương hiệu đồ gỗ, nội - ngoại thất, phụ kiện hàng đầu ngành gỗ Việt Nam và quốc tế tham dự.

Hội chợ Xuất khẩu Đồ gỗ và Nội thất Hawa Expo 2025 là một trong những sự kiện lớn nhất của ngành gỗ Việt Nam thường niên, quy tụ hơn 300 gian hàng từ các doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực nội thất, xuất khẩu gỗ trong nước và hơn 100 nhà mua hàng quốc tế đến tham dự, mua sắm.

HawaExpo 2025 không chỉ giới thiệu những sản phẩm nội thất hiện đại mà còn tôn vinh giá trị truyền thống qua các thiết kế thủ công tinh xảo. Đồng thời hội chợ cũng là nơi phô diễn năng lực sản xuất, công nghệ thiết kế hiện đại cũng như tinh hoa bản sắc nghề mộc truyền thống quốc gia.

Dễ thấy bản sắc Việt được khắc họa từ cổng chào hội chợ với mô phỏng dáng vóc luỹ tre làng đến khu vực sân khấu, showcase đặc biệt của HawaExpo (với hơn 100 sản phẩm gỗ và thủ công mỹ nghệ tinh xảo ứng dụng vật liệu mệnh danh "thép xanh"). Hawa Expo 2025 còn nổi bật với các dòng sản phẩm thân thiện với môi trường, áp dụng công nghệ sản xuất bền vững.

Xanh và bền vững cũng là mục tiêu chủ đạo để đưa các sản phẩm gỗ Việt tiến vào các thị trường khó tính như Mỹ, EU, Nhật Bản vốn coi trọng các giá trị bảo vệ môi trường. Hội chợ cũng là diễn đàn, cầu nối giúp các doanh nghiệp Việt mở rộng thị trường, thúc đẩy xuất khẩu, tự tin khẳng định thương hiệu nội thất Việt trên bản đồ thế giới.

Song song với HawaExpo 2025, Vietnam Furniture Forum 2025 - Diễn đàn ngành gỗ & nội thất Việt Nam 2025 với chủ đề "Giải mã ngành Gỗ trước biến động kinh tế, chính trị toàn cầu" cùng hơn 10 sự kiện, hội thảo chuyên môn với dàn chuyên gia, chính khách cao cấp hứa hẹn giúp doanh nghiệp trang bị kinh nghiệm, đón đầu thị trường đang dần khởi sắc và nâng cao khả năng cạnh tranh trước làn sóng chuyển dịch nhà máy về Việt Nam của nhóm FDI.

Theo khảo sát năm 2024, hơn 90% khách đã hài lòng về sự cập nhật của hội chợ triển lãm. Tính mới mẻ ở đây có thể thấy qua ba điểm: Sản phẩm mới lần đầu ra mắt của các doanh nghiệp xuất khẩu hàng đầu, các đơn vị triển lãm mới và thông tin mới về thị trường, chính sách qua chuỗi hoạt động bên lề.

Ví dụ tại HawaExpo 2025, Vasta Stone lần đầu ra mắt bộ sưu tập đá nung kết vân trong xương ở triển lãm tại Việt Nam. Thành Tâm (Bình Định) đem đến bộ sưu tập mới nhất từ nguyên liệu gỗ ứng dụng công nghệ Thermowood (biến tính nhiệt), tăng độ bền với môi trường, không thấm nước…

Trong khi báo cáo của Bộ Công Thương cho thấy, ngành gỗ và nội thất Việt Nam hiện đứng thứ 5 thế giới, thứ 2 châu Á về xuất khẩu, với kim ngạch đạt trên 14 tỷ USD trong năm 2024. Riêng tại HawaExpo 2025, hơn 80% các nhà triển lãm đều có nhà máy đạt chuẩn quốc tế, phản ánh năng lực sản xuất ngày càng cao của doanh nghiệp gỗ và nội thất Việt.

Chính vì vậy, HawaExpo 2025 cũng là dịp để du khách đắm chìm cùng các sản phẩm - nơi các doanh nghiệp gỗ Việt phô diễn các mẫu mã và công nghệ mới nhất của mình.



Q-Fair 2025 quy tụ hơn 1.200 gian hàng của hơn 100 doanh nghiệp ngành gỗ.

Q-FAIR 2025 - "SÂN CHƠI" NGÀNH GỖ MẢNG OUTDOOR

VIỆT HOÀNG

Hội chợ quốc tế hàng phong cách ngoài trời 2025 (Q-Fair 2025) diễn ra 4 ngày (từ ngày 6/3 đến ngày 9/3/2025) tại Quảng trường Nguyễn Tất Thành, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định đã trở thành sự kiện xúc tiến thương mại - xuất khẩu quan trọng thường niên của ngành gỗ Việt Nam.

Quy tụ hơn 1.200 gian hàng của hơn 100 doanh nghiệp ngành gỗ trong nước và quốc tế liên quan đến các sản phẩm ngoại thất (Outdoor), phục vụ phong cách sống hiện đại trên thế giới, đây không chỉ là một hội chợ triển lãm quốc tế về hàng Outdoor, nó còn là "sân chơi" ngành gỗ Bình Định nói riêng và ngành gỗ Việt Nam nói chung.

Bên cạnh các sản phẩm ngoại thất, Q-Fair 2025 còn là nơi trưng bày các công nghệ, máy móc tiên tiến trong ngành gỗ; vừa là điểm hẹn giao thương của giữa nhà sản xuất, buôn bán; mở ra các cơ hội hợp tác kinh doanh. Phát biểu tại hội chợ, ông Nguyễn Tuấn Thanh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định cho biết, năm 2024, ngành gỗ Bình Định đã khẳng định vai trò chủ lực khi kim ngạch xuất khẩu đạt gần 1,1 tỷ USD, tăng 15% so với năm 2023, chiếm khoảng 62% tổng kim ngạch xuất khẩu toàn tỉnh.

Trong thời gian qua, tỉnh Bình Định cũng đã tích cực khuyến khích doanh nghiệp chế biến gỗ phát triển đa dạng thị trường; áp dụng công nghệ tiên tiến; sử dụng gỗ từ các khu rừng được quản lý bền vững, có chứng chỉ FSC… Song song đó, hoạt động xúc tiến thương mại ngày càng được quan tâm đầu tư. "Q-Fair2025 không chỉ thúc đẩy giao thương trong ngành gỗ mà còn góp phần quảng bá hình ảnh Bình Định - một điểm đến năng động, thân thiện và giàu tiềm năng phát triển…", ông Nguyễn Tuấn Thanh nói.

Ở góc độ hiệp hội, ông Lê Minh Thiện – Phó Chủ tịch Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam, Chủ tịch Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Bình Định cho biết, ngành công nghiệp chế biến gỗ Việt Nam, đặc biệt là tại Bình Định - một địa danh nổi tiếng là trung tâm của ngành hàng Outdoor - đang vươn lên mạnh mẽ. Do đó, Q-Fair 2025 không chỉ là cơ hội để các doanh nghiệp trưng bày những sản phẩm gỗ, hàng ngoài trời (được thiết kế phong phú, độc đáo và chất lượng tốt), mà còn là dịp để "phô diễn" sự sáng tạo, công nghệ tiên tiến, nhất là máy móc được tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI).

Theo ông Thiện, Bình Định đang hướng tới mục tiêu phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ bền vững, hiệu quả giai đoạn 2021 - 2030 của cả nước; trong đó ngành gỗ Bình Định phấn đấu đạt 2 tỷ USD trong tổng kim ngạch 20 tỷ USD xuất khẩu gỗ cả nước. Theo đó, Q-Fair 2025 vừa là cơ hội lý tưởng cho việc quảng bá sản phẩm, dịch vụ và thương hiệu; vừa mở ra những cơ hội hợp tác kinh doanh; tìm kiếm giải pháp công nghệ, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng; tìm kiếm những đối tác chiến lược để các doanh nghiệp ngành gỗ tự tin vươn ra biển lớn.



Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Bình Định đã tổ chức thành công Đại hội lần thứ VII (nhiệm kỳ 2025-2027).

Doanh nghiệp gỗ đóng góp lớn vào kim ngạch xuất khẩu của tỉnh Bình Định

G.V

Ngày 7/3, Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Bình Định đã tổ chức thành công Đại hội lần thứ VII (nhiệm kỳ 2025-2027).

Nhìn lại nhiệm kỳ 2021-2024, cộng đồng doanh nghiệp ngành gỗ Bình Định đã trải qua nhiều biến cố thăng trầm và đối mặt với không ít thách thức, khó khăn chưa từng có như đại dịch Covid-19, tình trạng lạm phát cao dẫn đến chính sách thắt chặt tiền tệ kéo dài khiến nhiều nhà nhập khẩu phá sản, nhu cầu tiêu thụ đồ gỗ giảm sâu tại các thị trường lớn như Mỹ, EU, Anh; xung đột chính trị gây tắc nghẽn tuyến đường vận chuyển qua Biển Đỏ, giá cước đường biển các tuyến Á - Âu, Á - Mỹ tăng cao kỷ lục gây ra tình trạng thiếu đơn hàng, hàng tồn kho nhiều và hủy đơn hàng.

Thế nhưng, bằng sự nỗ lực vượt khó của các doanh nghiệp, trong giai đoạn 2021-2024, tổng giá trị kim ngạch xuất khẩu của ngành gỗ Bình Định đạt hơn 3,8 tỷ USD, tăng 90% so với giai đoạn 2017-2020, mức tăng bình quân 23%/năm. Tổng mức tăng trưởng bình quân của ngành gỗ trong giai đoạn 2021-2024 đạt 55%, mức tăng bình quân hàng năm đạt 14%/năm, cao hơn mức chỉ tiêu đặt ra là 10%/năm.

Riêng năm 2024, ngành gỗ Bình Định đạt 1,1 tỷ USD giá trị kim ngạch xuất khẩu, tăng 11% so với chỉ tiêu của Nghị quyết 01 của Ban Chấp hành Hiệp hội nhiệm kỳ 2021-2024 đặt ra là 960 triệu USD.

Trong giai đoạn 2021-2024, nhiều doanh nghiệp đã đóng góp giá trị sản xuất công nghiệp và kim ngạch xuất khẩu cho ngành gỗ Bình Định trong nhiệm kỳ qua như: Phú Tài, Tiến Đạt, Đại Thành, Hoàng Hưng, Thiên Phát, Đức Hải, Đức Toàn, Nghĩa Tín, Năng lượng SH Phú Tài, Nguyệt Anh, Hoàng Giang, Tân Đại Hưng, và gần 150 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, với sản phẩm hàng hóa có hàm lượng giá trị gia tăng cao, công nghệ tiên tiến, năng suất lao động cao.

Trong giai đoạn này, FPA Bình Định tiếp tục chuyển đổi và phát triển đồ gỗ nội thất theo Quyết định số 09/2009 của UBND tỉnh Bình Định; các doanh nghiệp tiếp tục đầu tư mở rộng quy mô, công suất, áp dụng nhiều công nghệ tiên tiến như máy CNC, hệ thống tự động hóa... Nhờ đó, năng suất lao động bình quân của các doanh nghiệp đã được nâng cao đáng kể, lên tới 25.000 - 30.000 USD kim ngạch xuất khẩu/công nhân/năm.

Phương hướng hoạt động và nhiệm vụ của Hiệp hội trong nhiệm kỳ VII (2025-2027) được đề ra đó là đẩy mạnh phát triển ngành chế biến gỗ thịnh vượng, bền vững với thương hiệu "Đồ Gỗ Bình Định", đảm bảo đáp ứng quy định, tiêu chuẩn về tính hợp pháp của gỗ, thân thiện môi trường, thỏa mãn các nhu cầu, yêu cầu của khách hàng trong nước - quốc tế. Trong đó, các mục tiêu cụ thể là tăng trưởng bình quân hàng năm 13%/năm, trong đó năm 2025 tăng 20% so với năm 2024 và duy trì tăng đều 10% trong 2 năm tiếp theo; dự báo năm 2027 các doanh nghiệp ngành gỗ Bình Định phấn đấu đạt tổng kim ngạch xuất khẩu khoảng 1,54 tỷ USD.

Đại hội Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Bình Định lần thứ VII đã bầu ra Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2025-2027 gồm 22 người, ông Nguyễn Sĩ Hòe được bầu làm Chủ tịch Hiệp hội nhiệm kỳ 2025-2027 và 5 phó Chủ tịch.

XUẤT KHẨU VIÊN NÉN GỖ SANG NHẬT BẢN:

Những thách thức và cơ hội đan xen

ÁNH NGỌC

Việt Nam là quốc gia cung ứng gỗ viên nén hàng đầu cho Nhật Bản. Năm 2024, kim ngạch xuất khẩu viên nén gỗ sang Nhật Bản đạt 452 triệu USD, tăng 16,6% so với cùng kỳ, chiếm 56,78% tổng kim ngạch xuất khẩu viên nén của cả nước (796 triệu USD).

Nhật Bản tiêu thụ 6,1 triệu tấn gỗ viên nén hàng năm. Năm 2024, Nhật Bản nhập khẩu viên nén gỗ từ 11 quốc gia trên thế giới (ITC), trong đó có 3 quốc gia cung cấp nhiều nhất là Việt Nam, Canada và Hoa Kỳ.

Nhập khẩu viên nén gỗ của Nhật Bản đã tăng nhanh trong giai đoạn 10 năm. Năm 2014, kim ngạch nhập khẩu chỉ đạt 24,45 triệu USD, nhưng sau 10 năm, nhập khẩu đã đạt 1,2 tỷ USD.

Nguồn cung viên nén gỗ từ Canada và Hoa Kỳ tăng nhẹ giai đoạn 2014-2022 nhưng có xu hướng giảm từ năm 2023. Ngược lại, nhập khẩu từ Việt Nam tăng trưởng nhanh và đạt đỉnh vào năm 2024. Các chuyên gia Nhật Bản cho rằng, Việt Nam có nguồn sinh khối gỗ dồi dào, trở thành nguồn cung ứng gỗ và sản phẩm gỗ đáng tin cậy. Việt Nam có hệ thống chứng chỉ rừng quốc tế và đã sớm tham gia hiệp định đối tác tự nguyện và thực thi lâm luật, quản trị rừng và thương mại lâm sản (viết tắt là VPA/FLEGT).

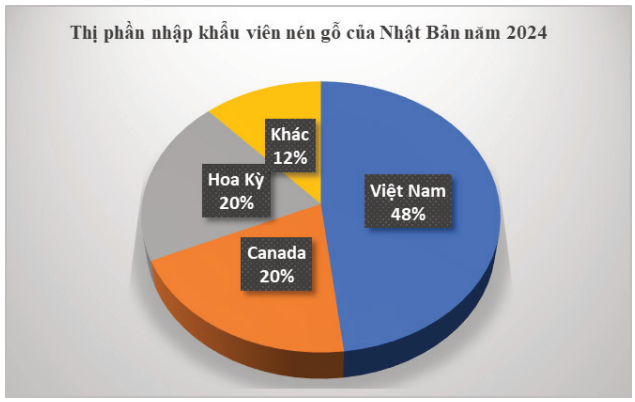
Năm 2023, hơn 5% điện của Nhật Bản được tạo ra từ sinh khối tái tạo (tại khoảng 240 nhà máy điện sinh khối). Tỷ trọng sinh khối trong hỗn hợp điện hiện đang tiến gần đến hạt nhân, chỉ nhỉnh hơn một chút ở mức 7%.

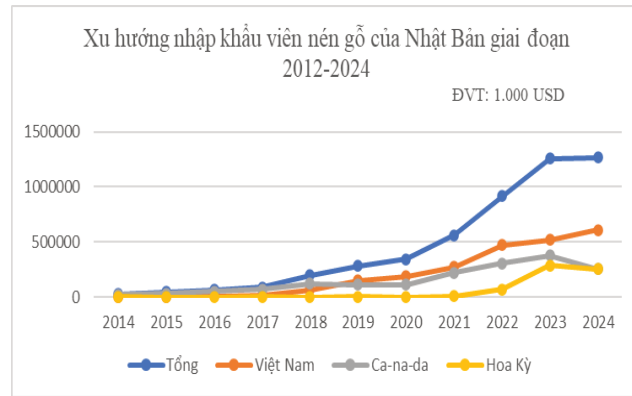
Ngày 3/2/2025, Ủy ban định giá điện của Nhật Bản (PPC committee) đã ra thông báo về giá mua điện. Theo thông báo này, từ năm 2026, các dự án mới sử dụng sinh khối gỗ thông thường hoặc nhiên liệu lỏng như dầu cọ, với công suất từ 10.000 kW trở lên, sẽ không còn đủ điều kiện nhận hỗ trợ từ FIT (Fit-In-Tariff – Chính sách trợ giá điện sử dụng sinh khối).

Mặc dù đối mặt với nhiều thách thức, nhưng cơ hội xuất khẩu viên nén gỗ sang Nhật Bản vẫn rất lớn. Với nhu cầu sử dụng năng lượng sạch và bền vững ngày càng cao, Nhật Bản đang tìm kiếm nguồn cung viên nén gỗ từ các quốc gia có chất lượng ổn định như Việt Nam. Thêm vào đó, các biên bản ghi nhớ giữa Chính phủ hai nước đã mở ra cơ hội hợp tác sâu rộng hơn, giúp doanh nghiệp Việt Nam có thể dễ dàng tiếp cận thị trường Nhật Bản hơn bao giờ hết.

Để tiếp tục thúc đẩy thương mại gỗ bền vững giữa hai quốc gia, một trong những vấn đề quan trọng cần được đẩy mạnh và thảo luận giữa các bên là:

- Việt Nam đẩy mạnh truyền thông hình ảnh gỗ Việt đến với người tiêu dùng Nhật Bản.
- Hai bên cần thường xuyên trao đổi thông tin về thị trường và các quy định gỗ hợp pháp. Nhật Bản công nhận Hệ Thống bảo đảm gỗ hợp pháp của Việt Nam (VNTLAS), trong đó có phân loại doanh nghiệp và giấy phép FLEGT.
- DN tăng cường thực hiện trách nhiệm giải trình bảo đảm tuân thủ VNLAS và Luật gỗ sạch của Nhật Bản.
- Việt Nam thúc đẩy sử dụng các sản phẩm làm từ gỗ Nhật.







Tiến vào thị trường Mỹ, doanh nghiệp gỗ Việt nên làm gì?

XUÂN BÁCH

Doanh nghiệp gỗ Việt cần tăng cường đầu tư trực tiếp vào thị trường Mỹ, giao thương, liên kết và hợp tác với doanh nghiệp Mỹ. Động thái này cũng thể hiện thiện chí muốn giảm thiểu thâm hụt thương mại giữa hai quốc gia.

Xuất khẩu gỗ Việt sang Mỹ lần đầu vượt mốc 9 tỷ USD

Số liệu của Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) cho thấy, xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam sang thị trường Mỹ năm 2024 đạt gần 9,1 tỷ USD, tăng 24% so với năm trước, đánh dấu lần đầu tiên kim ngạch xuất khẩu ngành này vượt mốc 9 tỷ USD. Mỹ tiếp tục là thị trường lớn nhất của ngành gỗ Việt Nam, chiếm 56% tổng kim ngạch xuất khẩu trong năm 2024.

Các mặt hàng xuất khẩu chủ lực gồm ghế khung gỗ, nội thất phòng khách, phòng ăn và phòng ngủ…

Các chuyên gia cho rằng, hai yếu tố then chốt cho kết quả nêu trên là nhu cầu cao tại thị trường Mỹ và khả năng thích ứng linh hoạt của doanh nghiệp Việt.

Ông Tô Xuân Phúc, đại diện Nhóm nghiên cứu của các Hiệp hội gỗ và Forest Trends thông tin thêm: Chủ yếu gỗ Việt Nam xuất khẩu vào Mỹ là các sản phẩm có giá trị gia tăng cao, trong nhóm HS 94. 9 tháng đầu năm 2024, nhóm mặt hàng Việt Nam xuất khẩu sang Mỹ đạt kim ngạch cao nhất là ghế ngồi, tiếp đến là nội thất nhà bếp và các loại nội thất bằng gỗ khác.

Theo ông Phúc, Mỹ - Trung Quốc – Nhật Bản là 3 thị trường mà Việt Nam có kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ lớn nhất. Tuy nhiên, các loại mặt hàng xuất khẩu chủ lực vào từng thị trường lại rất khác nhau: vào Mỹ chủ yếu là đồ gỗ; Nhật Bản là đồ gỗ, viên nén và dăm gỗ; còn Trung Quốc là dăm gỗ.

Một điểm đáng chú ý, nguồn cung gỗ và sản phẩm gỗ từ Trung Quốc vào Việt Nam có vai trò quan trọng trong việc xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ từ Việt Nam sang Mỹ. Những nhóm mặt hàng chính Việt Nam nhập khẩu từ Trung Quốc gồm các loại hình ván bóc, gỗ dán, ván sợi… "Việt Nam xuất khẩu vào Mỹ rất nhiều, nhưng cũng nhập khẩu tương đối nhiều nguồn nguyên liệu gỗ tròn và gỗ xẻ từ Mỹ. Bình quân mỗi năm trên 200 triệu USD nhập khẩu gỗ nguyên liệu từ Mỹ vào Việt Nam, chủ yếu đưa vào chế biến, tạo sản phẩm và xuất khẩu ngược lại thị trường Mỹ", ông Phúc lưu ý.

Doanh nghiệp Trung Quốc là đối thủ cạnh tranh mạnh nhất của doanh nghiệp Việt Nam khi tìm đường vào thị trường Mỹ. Con số tổng hợp từ Cơ quan Thương mại và Phát triển Hoa Kỳ cho hay, ngành gỗ Trung Quốc xuất khẩu vào Mỹ trên 33 tỷ USD, 9 tháng đầu 2024 trên 25 tỷ USD, chiếm 1/4-1/5 tổng kim ngạch xuất khẩu của Trung Quốc

vào tất cả các quốc gia. 2 nhóm mặt hàng gỗ và sản phẩm gỗ của Trung Quốc xuất sang Mỹ gồm: Gỗ nguyên liệu và sản phẩm gỗ. Kim ngạch gỗ và sản phẩm gỗ của Trung Quốc xuất vào Mỹ gần gấp đôi tổng kim ngạch xuất khẩu của tất cả các mặt hàng gỗ Việt vào Mỹ.

Cơ hội và thách thức lớn với doanh nghiệp Việt

Bàn về khả năng, cơ hội cho ngành gỗ Việt Nam, TS. Huỳnh Thế Du, Quản lý Chương trình Chính sách công và Môi trường, Đại học Fulbright Việt Nam cho rằng, Mỹ đang triển khai chính sách công nghiệp mới, với mục tiêu tăng cường đầu tư vào cơ sở hạ tầng ở Mỹ, thúc đẩy sản xuất trong nước. Điều này tạo cơ hội lớn cho những ngành liên quan đầu tư, sản xuất của Việt Nam, trong đó có ngành gỗ.

Cùng với đó, trong bối cảnh thương chiến Mỹ - Trung, doanh nghiệp Mỹ và doanh nghiệp đầu tư kinh doanh với Mỹ phải chuyển hoạt động sản xuất khỏi Trung Quốc. "Cơ hội mở rộng thị trường của ngành gỗ Việt thời gian tới khá lớn. Song cũng cần lưu ý để tránh trường hợp có bị liên đới khi Trung Quốc chọn Việt Nam làm nơi trung gian sản xuất", ông Du nói.

Theo TS. Du, Mỹ siết chặt kiểm soát nguồn cung từ nước ngoài, bởi vì có thể ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, nhưng mặt khác vẫn có chính sách ưu đãi và thu hút đầu tư các doanh nghiệp nước ngoài vào thị trường Mỹ.

Trước kia, các doanh nghiệp gỗ Việt xuất khẩu chỉ nghĩ tới việc bán hàng qua Mỹ và thu hút nhà đầu tư từ Mỹ về Việt Nam. Giờ với 9 tỷ USD xuất khẩu, doanh nghiệp gỗ Việt hãy đầu tư vào Mỹ theo các dạng hợp tác, liên kết, làm ăn giao thương với doanh nghiệp Mỹ để tạo việc làm trực tiếp tại Mỹ. Động thái này cũng thể hiện thiện chí muốn giảm thiểu thâm hụt thương mại giữa hai nước. Chính phủ Việt Nam cần tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp Việt muốn tìm cách hợp tác với doanh nghiệp Mỹ.

Đầu tư kinh doanh tại Mỹ dĩ nhiên không phải chuyện đơn giản, dễ dàng. Sắp tới, Mỹ sẽ đưa ra quy tắc xuất xứ khắt khe hơn, yêu cầu cao hơn cho hàng nhập khẩu. Ngành gỗ Việt phải đảm bảo các tiêu chuẩn về môi trường, xuất khẩu, đặc biệt, gỗ xuất khẩu phải có nguồn gốc hợp pháp, rõ ràng. Tiêu chuẩn yêu cầu cao hơn đồng nghĩa sẽ ảnh hưởng tới chi phí sản xuất của doanh nghiệp Việt.

Ngoài ra, còn có một số thách thức lớn nữa như áp lực về tỷ giá, quy định mới về sở hữu trí tuệ, và sự cạnh tranh ngày càng gay gắt của nhiều đối thủ quốc tế cũng muốn khai thác thị trường Mỹ…

Doanh nghiệp Việt Nam cần làm gì?

Dự báo, nhu cầu sản phẩm gỗ tại Mỹ thời gian tới sẽ còn tiếp tục tăng mạnh khi lãi suất thế chấp dự kiến giảm xuống dưới 6% vào cuối năm 2025, tạo động lực phát triển cho thị trường bất động sản và ngành nội thất.

Nhiều chuyên gia cho rằng, để tận dụng cơ hội, doanh nghiệp cần cải tiến chất lượng, mở rộng kênh phân phối, ứng dụng công nghệ mới và theo dõi sát chính sách thương mại Mỹ nhằm đảm bảo khả năng cạnh tranh.

TS. Huỳnh Thế Du khuyến nghị, doanh nghiệp Việt cần thích ứng với các yêu cầu mới về chính sách của Mỹ; tăng cường đầu tư vào công nghệ, đổi mới sáng tạo để nâng cao chất lượng sản phẩm và tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế; đẩy mạnh hợp tác quốc tế và tăng cường năng lực cạnh tranh nội địa...

Đặc biệt, "doanh nghiệp Việt phải biết cách "Make deal" (thỏa thuận giao dịch mua bán). Phải hiểu rõ những người bạn Mỹ đang muốn gì, và chúng ta đưa ra những chính sách đáp từ một cách cụ thể để có lợi cho doanh nghiệp Việt. Cần lưu ý quy tắc hai bên có qua có lại - "ông có chân giò, bà thò chai rượu". Gỗ Việt có tới 9 tỷ USD xuất khẩu sang Mỹ nhưng chỉ có 230 triệu USD nhập khẩu từ Mỹ. Phải tìm cách nâng con số 230 triệu USD này lên", ông Du gợi ý thêm.

Ở góc độ "người trong cuộc", ông Nguyễn Ngọc Hưởng, Công ty Cổ phần thương mại sản xuất Kim Gia chia sẻ: "Khoảng 70% lượng hàng xuất khẩu của chúng tôi bán sang thị trường Mỹ. Một vài doanh nghiệp đã yêu cầu nhà máy của chúng tôi phải đảm bảo tiêu chuẩn nhà máy xanh. Chúng tôi xác định, giao thương quốc tế thì phải tuân thủ "cuộc chơi" phải là sự tuân thủ. Việc tuân thủ quy định luật pháp quốc tế là rất quan trọng nếu muốn đi ra thị trường quốc tế lâu hơn và xa hơn".

Điều ông Hưởng quan ngại là nguy cơ bị điều tra chống bán phá giá, bởi thực tế không ít doanh nghiệp Việt sẵn sàng bán phá giá. Vì vậy, ông đề xuất cơ quan quản lý phải làm chặt để đảm bảo các doanh nghiệp đều đưa ra giá phù hợp với chi phí thực tế, tránh bị phía Mỹ đưa vào diện bị điều tra.

Ở góc độ cơ quan quản lý nhà nước, ông Chu Thắng Trung, Phó Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương khẳng định, cơ quan quản lý sẽ nỗ lực làm tốt nhiệm vụ trong lĩnh vực phòng vệ thương mại. Tuy nhiên, "về phía các doanh nghiệp cũng cần tăng cường năng lực quản trị, kiểm soát, đảm bảo chuỗi cung ứng bền vững đáp ứng yêu cầu của Mỹ, chú ý hơn tới lợi ích của các nhà sản xuất, xuất khẩu tại thị trường Mỹ", ông Trung nói thêm.



CẦN SỚM CÓ BỘ CHỈ SỐ MÔI TRƯỜNG RỪNG VIỆT NAM

BÌNH MINH

Việt Nam cần sớm có bộ chỉ số môi trường rừng nhằm cung cấp thông tin, số liệu cần thiết về tình trạng, chất lượng và sự thay đổi của rừng cũng như ảnh hưởng của rừng đến môi trường, kinh tế - xã hội.

Còn ít văn bản pháp luật đề cập cụ thể tới chỉ số môi trường rừng

Ước tính mỗi năm rừng Việt Nam hấp thụ trung bình từ 50 - 70 triệu tấn CO2 (carbon). Với tổng diện tích rừng hơn 14,8 triệu ha, độ che phủ rừng đạt 42,02%, Việt Nam có thể thu đến hàng nghìn tỷ đồng/năm từ hoạt động xuất khẩu lâm sản.

Tháng 9/2024, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Quy hoạch lâm nghiệp Quốc gia, theo đó diện tích rừng đến năm 2030 khoảng 15,8 triệu ha – chiếm gần 1 nửa diện tích đất nước.

Bắt nhịp xu hướng thế giới, ngành Lâm nghiệp Việt Nam đã và đang vận hành theo hướng quản lý rừng bền vững, tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn, phát thải thấp…

Tiềm năng về chuyển nhượng tín chỉ carbon của Việt Nam đang được thế giới đánh giá rất cao. Việt Nam đã triển khai thành công chương trình chuyển nhượng kết quả tín chỉ carbon rừng theo "Thỏa thuận chi trả giảm phát thải vùng Bắc Trung Bộ (ERPA)" được ký ngày 22/10/2020 giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) và Ngân hàng Tái thiết và phát triển quốc tế thuộc Ngân hàng Thế giới (WB). Cụ thể, Việt Nam chuyển nhượng lượng giảm phát thải 10,3 triệu tấn CO2e (carbon tương đương) ở vùng Bắc Trung Bộ giai đoạn 2018-2024 cho Quỹ Đối tác Carbon Rừng (FCPF) của WB với tổng số tiền 51,5 triệu USD (đơn giá là 5 USD/tấn CO2).

Tín chỉ carbon là loại hàng hóa có tính chất đặc biệt, có loại tín chỉ có giá lên tới 200 USD. Với 30% trữ lượng carbon rừng tương đương mỗi năm, Việt Nam còn khoảng 17 triệu tín chỉ carbon có thể đưa vào thị trường carbon cả trong nước và quốc tế. Đây là nguồn tài chính lâm nghiệp có giá trị rất lớn.

Cũng như nhiều quốc gia khác, Việt Nam đã ban hành nhiều chính sách nhằm bảo vệ rừng, chống suy thoái rừng. Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Luật Lâm nghiệp năm 2017, cùng hàng loạt nghị định của Chính phủ, các quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các bộ ngành có liên quan

đã tạo hành lang pháp lý quan trọng để triển khai các chính sách về môi trường rừng, tiến tới quản lý rừng bền vững, thúc đẩy kinh tế tuần hoàn và phát thải thấp.

Dù số lượng văn bản quy phạm pháp luật trực tiếp đề cập cụ thể tới các chỉ số môi trường rừng còn ít, nhưng đã có khá nhiều văn bản đề cập tới các chỉ tiêu/chỉ số của ngành Lâm nghiệp có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến môi trường rừng.

Đáng chú ý, năm 2022, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành "Bộ chỉ số 2030, tầm nhìn đến 2050", trong đó có 11 chỉ số liên quan đến môi trường rừng như: Diện tích trồng rừng hàng năm; diện tích rừng được khoanh nuôi xúc tiến tái sinh; tỷ lệ diện tích rừng trồng gỗ lớn so với diện tích rừng trồng sản xuất; tỷ lệ diện tích rừng tự nhiên được nâng cấp chất lượng; diện tích rừng được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững...

Bộ chỉ số giúp đánh giá chính xác hơn những đóng góp của rừng

Cách đây khoảng 4 năm, Thủ tướng Chính phủ đã giao các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất cơ chế áp dụng chỉ số môi trường rừng, chỉ số carbon rừng theo nguyên tắc địa phương phát triển công nghiệp, phát thải CO2 phải mua tín chỉ carbon rừng, qua đó thúc đẩy các địa phương trồng rừng, giúp người dân có thêm thu nhập và sống tốt hơn bằng nghề rừng.

Thế nhưng tới nay, tiến độ triển khai vẫn chưa được như mong muốn. Nhiều chuyên gia vẫn mong mỏi Việt Nam sớm có bộ chỉ số môi trường rừng, chỉ số carbon rừng để hỗ trợ hoạch định các chiến lược phát triển bền vững, giám sát hiệu quả các chương trình, dự án của ngành Lâm nghiệp cũng như của quốc gia.



Tại hội thảo "Xây dựng chỉ số môi trường rừng, chỉ số CO2 rừng" được tổ chức mới đây, các chuyên gia, nhà quản lý tiếp tục thống nhất cao về sự cần thiết của việc xây dựng các chỉ số rừng trong bối cảnh biến đổi khí hậu ngày càng phức tạp. Chỉ số môi trường rừng, chỉ số carbon rừng sẽ giúp đánh giá chính xác hơn những đóng góp của rừng đối với môi trường và kinh tế. Qua đó, Việt Nam có thể thực hiện tốt hơn các cam kết quốc tế về bảo vệ môi trường và ứng phó với thách thức môi trường trong tương lai.

Ông Võ Đại Hải, Giám đốc Viện Khoa học lâm nghiệp Việt Nam cho biết, trên thế giới, chỉ số môi trường rừng đã được xây dựng và tích hợp vào nhiều chương trình phát triển của Liên Hợp Quốc cũng như các tổ chức quốc tế.

TS. Nguyễn Hoàng Tiệp, Văn phòng Chứng chỉ quản lý rừng bền vững (VFCO) nhấn mạnh, cần tiến hành rà soát các quy định của pháp luật hiện có về chỉ số môi trường rừng, chỉ số carbon rừng, từ đó nghiên cứu, tổng kết thêm kinh nghiệm quốc tế, đặc biệt là ở những nước phát triển, để rút ra các bài học cho Việt Nam khi lên khung phương pháp tính toán cũng như hướng dẫn áp dụng.

Trong khuôn khổ hội thảo, Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam đã công bố Báo cáo Xây dựng bộ chỉ số môi trường rừng, chỉ số carbon rừng, do Văn phòng Chứng chỉ quản lý rừng bền vững thực hiện trong giai đoạn 2022-2024, trong khuôn khổ Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ: "Nghiên cứu đề xuất bộ chỉ số môi trường rừng, chỉ số CO2 và xây dựng cơ chế chính sách đối với dịch vụ hấp thụ và lưu giữ carbon rừng".

Bộ chỉ số bao gồm các tiêu chí liên quan đến quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng và dịch vụ môi trường rừng...; được xây dựng nhằm cung cấp thông tin, số liệu cần thiết về tình trạng, chất lượng và sự thay đổi của rừng cũng như ảnh hưởng của rừng đến môi trường, kinh tế - xã hội, xác định các giải pháp cụ thể chống mất rừng và suy thoái rừng tại các địa phương.

Tuân thủ quy định về quản lý rừng bền vững và thương mại gỗ có trách nhiệm, đảm bảo gỗ hợp pháp đang là câu chuyện "Tồn tại hay không tồn tại" đối với ngành công nghiệp gỗ Việt Nam.

NGỌC MAI



Xuất khẩu gỗ Việt vẫn còn rất nhiều tiềm năng tăng trưởng.

CÂU CHUYỆN "TỒN TẠI HAY KHÔNG TỒN TẠI" CỦA DOANH NGHIỆP GỖ VIỆT

Gỗ Việt xuất khẩu tăng trưởng theo chiều rộng

Theo số liệu của Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam (VIFOREST), cả nước hiện có 14,7 triệu ha rừng, gồm 10,1 triệu ha rừng tự nhiên và 4,6 triệu ha rừng trồng. Nguồn cung gỗ trong nước được khai thác từ 3,5 triệu ha rừng trồng, chủ yếu là keo, cung cấp 35-40 triệu m3 gỗ/năm (gỗ nhỏ làm dăm và viên nén); và 900 ngàn ha cao su tiểu điền, cung cấp 3-4 triệu m3 gỗ/năm.

Ngành công nghiệp gỗ Việt được vận hành với sự tham gia của trên 5.000 doanh nghiệp (trong đó có khoảng 800 doanh nghiệp FDI) và 340 làng nghề gỗ (chủ yếu phục vụ thị trường nội địa).

Đáng chú ý, Việt Nam đang có tên trong top nhà cung ứng gỗ và sản phẩm gỗ hàng đầu thế giới. Gỗ Việt đã được xuất khẩu tới hơn 160 quốc gia và vùng lãnh thổ. Riêng về đồ mộc xuất khẩu, Việt Nam vượt qua cả Ba Lan, Italia, Đức… để dành vị trí "á quân" thế giới (chỉ sau Trung Quốc).

Thống kê mới đây của Tổng cục Hải quan cho thấy, tính chung cả năm 2024, xuất khẩu gỗ và sản phẩm đạt 16,25 tỷ USD, trong đó, xuất khẩu sản phẩm gỗ ước đạt 11,2 tỷ USD.

Thời gian tới, xuất khẩu gỗ Việt vẫn còn rất nhiều tiềm năng tăng trưởng trong bối cảnh các quốc gia trên thế giới đều có xu hướng tăng toàn cầu hóa; kinh tế và đời sống được cải thiện; quan tâm nhiều hơn đến kinh tế xanh, thương mại xanh.

Tuy nhiên, ông Ngô Sỹ Hoài, Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký VIFOREST cũng lưu ý, tăng trưởng xuất khẩu gỗ Việt đang dựa chủ yếu vào 2 lợi thế so sánh: Nhân công giá rẻ (350-450 USD/người/tháng); Nguyên liệu rừng trồng khá dồi dào, chu kỳ khai thác gỗ keo ngắn (4-6 năm). "Ngành gỗ Việt xuất khẩu mới phát triển theo chiều rộng, dựa vào đầu vào chi phí thấp, hạn chế giá trị gia tăng. Cần thay đổi mô hình tăng trưởng, cân nhắc thận trọng giữa việc tiếp tục thâm dụng đầu vào (nguyên liệu/lao động) hay tăng hiệu quả chi phí để nâng cao giá trị gia tăng", ông Hoài khuyến nghị.

Gỗ xuất khẩu chịu nhiều "nội soi"

Do những vấn đề nhạy cảm về môi trường và xu hướng gia tăng các biện pháp phòng vệ thương mại, Việt Nam cũng buộc phải tuân thủ các điều kiện, tiêu chuẩn quốc tế về phát triển rừng bền vững, phát triển sản phẩm từ gỗ một cách bền vững.

Ông Hoài nêu một số ví dụ cụ thể. Chẳng hạn, Đạo luật Lacey của Hoa Kỳ ban hành từ năm 2008, có hiệu lực từ tháng 4/2010, cấm nhập khẩu gỗ bất hợp pháp vào Hoa Kỳ. Doanh nghiệp nhập khẩu gỗ phải khai báo nguồn gốc gỗ (tên khoa học của các loại gỗ cấu thành sản phẩm, giá trị nhập khẩu, tên quốc gia nơi gỗ được khai thác, lượng gỗ có trong sản phẩm) và thực hiện trách nhiệm giải trình. Hành vi vi phạm bị xử phạt nặng, từ tịch thu lô hàng nhập khẩu đến phạt tiền hoặc bỏ tù.

Đạo luật gỗ sạch của Nhật Bản ban hành năm 2016, có hiệu lực từ ngày 20/5/2017. Các doanh nghiệp kinh doanh gỗ Nhật Bản hoặc/các nhà xuất khẩu nước ngoài được khuyến khích cung cấp nguồn nguyên liệu gỗ hợp pháp cho thị trường Nhật; áp dụng chứng nhận nhóm để xác nhận tính hợp pháp cho các doanh nghiệp đã đăng ký trên hệ thống của Luật này.

Đạo luật gỗ của Hàn Quốc, có hiệu lực từ ngày 1/10/2018, quy định trách nhiệm giải trình của các doanh nghiệp nhập khẩu gỗ vào quốc gia này. Doanh nghiệp phải nộp bằng chứng là gỗ hợp pháp (được các quốc gia khai thác và xuất khẩu xác nhận) cho Tổng cục Lâm nghiệp Hàn Quốc để xác minh trước khi làm thủ tục thông quan.

Đạo luật cấm khai thác gỗ bất hợp pháp của Úc, ban hành năm 2012 và sửa đổi năm 2014, hiệu lực từ ngày 30/11/2014. Doanh nghiệp xuất khẩu gỗ vào Úc phải thực hiện trách nhiệm giải trình và chịu hình phạt nặng nề nếu cơ quan thẩm quyền của Úc phát hiện hành vi vi phạm.

Quy chế gỗ của Liên minh Châu Âu (EU) ban hành ngày 20/10/2010 (gọi tắt là EUTR 995/2010), có hiệu lực từ ngày 3/3/2013. Theo đó, các nhà nhập khẩu gỗ của EU phải thực hiện trách nhiệm giải trình để chứng minh nguồn gốc gỗ hợp pháp với các cơ quan có thẩm quyền của EU trước khi được thông quan vào cảng đầu tiên của EU.

Và mới đây, Hiệp định đối tác tự nguyện (VPA) là hiệp định thương mại có tính chất ràng buộc về mặt pháp lý nhằm mục tiêu cải thiện quản trị rừng và thúc đẩy thương mại gỗ hợp pháp sang Liên minh châu Âu (EU). Các nước muốn xuất khẩu gỗ vào EU phải có hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp (VNTLAS) xác minh được nguồn gốc sản phẩm gỗ hợp pháp. EU sẽ chỉ cho phép nhập khẩu gỗ có giấy phép FLEGT (giấy phép nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ vào EU).

"Sản xuất xanh, thương mại xanh và tăng trưởng xanh đang là xu hướng tất yếu trên thế giới. Nếu chúng ta phát triển ngành công nghiệp gỗ tai tiếng, góp phần phá rừng, làm phát thải khí nhà kính thì chắc chắn các thị trường nhập khẩu gỗ sẽ tẩy chay. Tuân thủ quy định về quản lý rừng bền vững và thương mại gỗ có trách nhiệm, đảm bảo gỗ hợp pháp đang là câu chuyện "Tồn tại hay không tồn tại" đối với ngành công nghiệp gỗ Việt Nam – ngành mũi nhọn xuất khẩu, thu ngoại tệ về cho đất nước", ông Hoài chia sẻ.

Doanh nghiệp Việt sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn cao

Ngày từ năm 2010, Việt Nam đã đạt chứng chỉ FSC (là một tiêu chuẩn tự nguyện nhằm hỗ trợ quản lý rừng có trách nhiệm trên phạm vi toàn cầu) đầu tiên. Sau 13 năm, cả nước có 289 ha rừng có FSC.

Năm 2019, Việt Nam chính thức trở thành thành viên thứ 50 của tổ chức PEFC (Chương trình chứng nhận rừng).

Năm 2023, tổng diện tích rừng có chứng chỉ FSC, VFCS (hệ thống chứng chỉ rừng quốc gia) và PEFC trên cả nước đạt gần 500 ha.

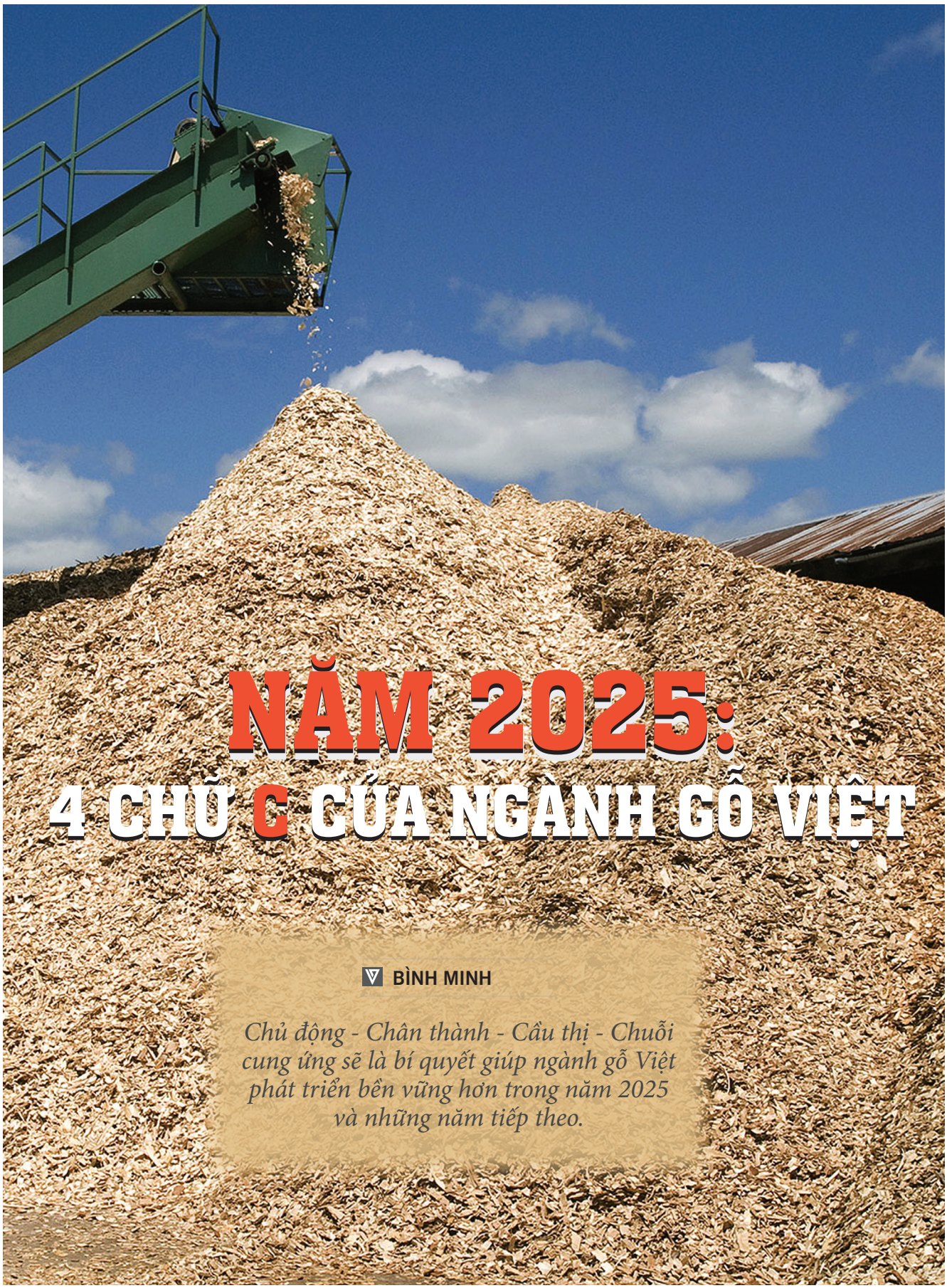
Đặc biệt, cách đây ít lâu, Việt Nam là quốc gia thứ hai ở châu Á (sau Indonesia) ký kết Hiệp định đối tác tự nguyện (VPA) với EU, sẵn sàng đáp ứng những yêu cầu khó về mặt kỹ thuật như bằng chứng điện tử về tọa độ địa lý của lô khai thác xuất khẩu gỗ.

VPA đưa ra một loạt tiêu chí gồm: Khai thác gỗ trong nước tuân thủ các quy định về quyền sử dụng đất, sử dụng rừng, quản lý, môi trường và xã hội, xử lý gỗ tịch thu, nhập khẩu gỗ, vận chuyển, mua bán, chế biến gỗ, xuất khẩu, quy định về thuế và người lao động...

"Trong khi doanh nghiệp xuất khẩu gỗ của nhiều nước như Malaysia, Indonesia, Thái Lan... vẫn có ý kiến bất thuận, cho rằng những tiêu chí của VPA chính là những rào cản kỹ thuật lớn khó có thể đáp ứng, thì Việt Nam đã rốt ráo chuẩn bị tạo khung khổ chính sách, tăng cường kiểm tra, quản lý theo đúng yêu cầu đã cam kết. Nhưng riêng việc cấp phép FLEGT cho từng lô hàng gỗ xuất khẩu thì vẫn đang băn khoăn xem nên áp dụng thế nào cho đồng bộ với EUDR (Quy định của EU về không gây mất rừng và suy thoái rừng)", ông Hoài cho biết.

Hiện các doanh nghiệp gỗ Việt đã tương đối sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của EU. Dù vậy, liên quan tới câu chuyện thực thi EUDR còn có nhiều chủ thể khác nữa như bà con trồng rừng, thương lái, đại lý làm dịch vụ vận chuyển, doanh nghiệp đầu chuỗi chế biến và xuất khẩu ra các sản phẩm xuất khẩu...

"Chúng tôi phải xây dựng văn bản hướng dẫn cho tất cả các chủ thể liên quan đến chuỗi cung ứng để đảm bảo thực thi EUDR một cách nghiêm túc nhất, tạo tình thế win – win, tất cả các bên cùng thắng. Dù sản lượng gỗ Việt xuất khẩu sang EU ít hơn so với Mỹ và các quốc gia khác, nhưng Việt Nam sẽ kiên quyết tuân thủ EUDR để phát đi thông điệp rằng Việt Nam rất quan tâm đến những vấn đề liên quan đến rừng và công nghiệp gỗ, làm cho các thị trường khác cũng phải tâm phục khẩu phục", ông Hoài nhấn mạnh.



NĂM 2025: 4 CHỮ C CỦA NGÀNH GỖ VIỆT

BÌNH MINH

Chủ động - Chân thành - Cầu thị - Chuỗi cung ứng sẽ là bí quyết giúp ngành gỗ Việt phát triển bền vững hơn trong năm 2025 và những năm tiếp theo.



Bà Phạm Thị Ngọc Thủy, Giám đốc Văn phòng Ban Nghiên cứu Phát triển kinh tế tư nhân (Ban IV)

Gia tăng thách thức, áp lực cho doanh nghiệp

Những điểm nhấn lớn trong "bức tranh" thương mại thế giới thời gian gần đây có thể kể tới: Thương chiến Mỹ - Trung; Tái cấu trúc lại chuỗi cung toàn thế giới, xác lập các chuỗi cung ứng mới sau đại dịch Covid-19; Loạt hiệp định mới cũng như thỏa thuận hợp tác song phương và đa phương buộc một số quốc gia phải thay đổi chính sách để thích ứng xu thế mới…

Các ngành sản xuất của Việt Nam, trong đó có ngành gỗ, phải đối mặt không ít nguy cơ cạnh tranh, tranh chấp thương mại.

Cách đây khoảng 2 năm, câu chuyện điều tra phòng vệ thương mại, chống lẩn tránh thuế, chống bán phá giá, chống trợ cấp các loại tủ, gỗ dán, ván gỗ vào giai đoạn vô cùng căng thẳng. Nhiều doanh nghiệp thuộc diện "ông lớn" cũng thừa nhận tình hình thực sự rất khó khăn, cứ chùng chình không dám đẩy mạnh xuất khẩu bởi lo ngại sẽ bị áp thuế cao rồi truy thu thuế, mà không xuất khẩu được, để hàng tồn lại Việt Nam cũng "chết dở" vì nguồn thu bị ngưng trệ, dòng vốn không thể quay vòng.

Được biết, Tổ chức Forest Trends đang cùng ngành gỗ Việt triển khai điều tra thực tế tại 1 số doanh nghiệp đại diện trong ngành nhằm tiến tới phân loại doanh nghiệp, tìm hướng khả thi, hiệu quả hơn cho hoạt động chuyển đổi số, sản xuất giảm phát thải…

Công ty Cổ phần thương mại sản xuất Kim Gia là một ví dụ. Lãnh đạo công ty cho biết, đơn hàng xuất khẩu tăng mạnh so với trước, thời điểm tháng 10 năm ngoái đã có đơn hàng đến tận tháng 2/2025. Kim Gia có kế hoạch mở rộng thêm nhà máy, cơ bản đã chuẩn bị xong, nhưng chần chừ khá lâu chưa dám quyết có triển khai hay không vì còn chờ chính sách mới của chính quyền Tổng thống Trump. Nhỡ "sai một ly" có thể "đi vài chục dặm", hậu quả khó lường.

"Hiện đang có sự trì hoãn đầu tư của nhiều doanh nghiệp gỗ Việt. Bởi nếu chẳng may bị rơi vào diện bị điều tra phòng vệ thương mại, điều tra lẩn tránh thuế, chống bán phá giá, chống trợ cấp, thì doanh nghiệp sẽ gánh chịu áp lực mọi bề. Thời gian điều tra thường kéo khá dài, khoảng 2-3 năm, có những vụ tới 4 năm. Rất may là chúng ta chưa chịu hệ lụy quá lớn trong vài năm nay. Tuy nhiên, trong giai đoạn tới, câu chuyện thuế, điều tra, và những yêu cầu mới về mặt kỹ thuật (hàng rào phi thuế quan) có thể sẽ gia tăng rất nhiều thách thức, áp lực lên doanh nghiệp, không chỉ từ mỗi phía thị trường Mỹ mà còn từ nhiều thị trường khác nữa", bà Phạm Thị Ngọc Thủy, Giám đốc Văn phòng Ban Nghiên cứu Phát triển kinh tế tư nhân (Ban IV) lưu ý tại một hội thảo do Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam tổ chức mới đây.

Doanh nghiệp Việt phải vượt lên chính mình

Vài tháng qua, bà Thủy có nhiều cuộc gặp chuyên gia để cùng nhìn nhận, dự đoán tình hình của giai đoạn kế tiếp. Một đại diện cấp cao của IMF (Quỹ Tiền tệ quốc tế) tại Việt Nam thẳng thắn bày tỏ với bà rằng, về cơ bản hiện vẫn đang có tín hiệu tích cực, nhưng mọi chuyện đều sẽ có thể xảy ra. Nhiều số liệu vẫn đang chỉ ra nguy cơ trong bài toán dịch chuyển dòng thương mại, đầu tư núp bóng… Doanh nghiệp Việt cần lưu tâm khía cạnh này. "Bên cạnh thị trường Mỹ, doanh nghiệp gỗ Việt còn nhiều thị trường đặc biệt quan trọng khác, như châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc, ASEAN…", bà Thủy nhắc thêm một lần nữa.

HƯỚNG TỚI MỤC TIÊU XUẤT KHẨU 18 TỶ USD NĂM 2025

Cục Lâm nghiệp - Bộ Nông nghiệp và Môi trường dự báo năm 2025, xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam có triển vọng tích cực, nhưng để đạt được mục tiêu 18 tỷ USD xuất khẩu, còn phụ thuộc nhiều yếu tố như: sự phục hồi kinh tế toàn cầu; nhu cầu tiêu dùng tại các thị trường lớn; năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp...

Bên cạnh rất nhiều thách thức, từ xung đột địa chính trị, gián đoạn chuỗi cung ứng, những chính sách thuế quan mới..., ngành gỗ Việt vẫn có thể duy trì nguồn thu khá tốt khi nhu cầu nội thất tại hai thị trường Mỹ và EU dự kiến sẽ vẫn tăng, doanh thu đạt lần lượt 274 tỷ USD và 239,07 tỷ USD.

Cập nhật tình hình kết quả xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ hai tháng đầu năm 2025, Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam cho biết, kim ngạch đạt 2,52 tỷ USD, tăng 12,4% so với cùng kỳ năm 2024. Hoa Kỳ vẫn là thị trường tiêu thụ gỗ và sản phẩm gỗ lớn nhất của Việt Nam, chiếm thị phần 55%. Tiếp đến là Nhật Bản và Trung Quốc với thị phần tương ứng 11,7% và 9,8%.

Để nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường trong nước cũng như quốc tế, Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam khuyến nghị các doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ cần đổi mới mô hình sản xuất, tiêu thụ; đặc biệt chú trọng đổi mới công nghệ, sáng tạo mẫu mã, áp dụng những giải pháp tối ưu để tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản phẩm. Đặc biệt, cần tuân thủ tiêu chuẩn nguồn gốc gỗ hợp pháp, đáp ứng yêu cầu của xu thế kinh tế xanh, phát triển bền vững trên toàn cầu.

Cách đây ít lâu, khi nhóm nghiên cứu của Ban IV rà quét tất cả các yêu cầu liên quan đến mảng phát triển bền vững, chuyển đổi xanh của châu Âu, thì thấy gần như họ không còn "bỏ ngỏ" cho bất kỳ lĩnh vực nào.

Trước mắt, các nước trong Cộng đồng chung châu Âu sẽ áp đặt những yêu cầu mới về xanh và bền vững với doanh nghiệp châu Âu, sau đó sẽ lấy lý do phải đảm bảo sự công bằng để áp đặt tiếp với các doanh nghiệp ở thị trường ngoài có giao dịch trao đổi thương mại, xuất nhập khẩu với châu Âu. Các ngành sản xuất phát thải cao sẽ chịu hệ lụy nhanh chóng nhất.

Châu Âu đã ban hành Chỉ thị về thẩm định chuỗi cung ứng bền vững (Đức đi đầu trong triển khai), yêu cầu tất cả các quốc gia ở châu Âu muộn nhất là 31/12/2026 phải ban hành nội luật hóa. Theo đó, bất kỳ đối tác nào muốn hợp tác, làm đối tác với châu Âu đều phải đáp ứng những khung khổ kỹ thuật rất cao.

Tương tự, ở Nhật Bản, Hàn Quốc, "cuộc chơi" liên quan mua sắm xanh, sản xuất xanh cũng ngày càng lan tỏa nhanh chóng và mạnh mẽ. "Doanh nghiệp gỗ Việt phải vượt lên chính mình để đầu tư vào những mô hình, quy trình, công nghệ sản phẩm ngày càng có chất lượng cao hơn, đáp ứng những yêu cầu về xanh và bền vững của thị trường", bà Thủy nêu quan điểm cá nhân.

4 chữ C tạo sức mạnh mới cho ngành gỗ

Theo Giám đốc Văn phòng Ban IV, nội tại ngành gỗ Việt còn nhiều vấn đề bất cập, vẫn tồn tại không ít lực cản đối với doanh nghiệp trong hoạt động xúc tiến thương mại, quản trị, nâng cao năng lực cạnh tranh và quảng bá thương hiệu... "Bây giờ ai ai cũng nói tới chuyển đổi số. Hiện đã là thời đại 4.0 rồi nhưng đối với ngành gỗ thì chủ yếu mới đang ở mức ứng dụng công nghệ 2D, rất ít doanh nghiệp đạt 3D. Một số doanh nghiệp đã





số hóa thành công, ứng dụng hiệu quả các chương trình phần mềm. Song xét trên bình diện chung, công nghệ và hệ thống quản trị của doanh nghiệp gỗ Việt còn tương đối lạc hậu, bán tự động, chưa tự động hóa hoàn toàn", bà Thủy nhìn nhận.

Ngành gỗ thực sự cần có một chiến lược phát triển (cả trong ngắn hạn, trung hạn và dài hạn) hiệu quả, khả thi hơn. Chiến lược đó cần xác định rõ cả những cơ hội và rủi ro cho ngành trong bối cảnh các quy định, chính sách của thị trường trong nước cũng như thị trường xuất khẩu (đặc biệt là các thị trường lớn) có nhiều thay đổi lớn.

Chiến lược cho ngành gỗ không phải câu chuyện của riêng các doanh nghiệp, hiệp hội gỗ, mà rất cần có sự tham gia, vào cuộc của các cơ quan quản lý. Song có lẽ các hội, hiệp hội gỗ nên thành lập hẳn nhóm công tác hoặc nhóm tư vấn chuyên sâu về chiến lược ngành.

Với góc nhìn của một chuyên gia kinh tế, bà Thủy khuyến nghị ngành gỗ cần áp dụng 4 chữ C để có thể phát triển bền vững hơn trong năm 2025.

Đầu tiên là Chủ động trong nhiều hoạt động như: Chủ động thông tin; Chủ động dự báo; Chủ động xây dựng mạng lưới đối tác chuyên gia… Qua đó giúp doanh nghiệp có điều kiện thuận lợi hơn để nâng cao năng lực cạnh tranh, chất lượng sản phẩm…

Thứ hai là Chân thành. Từ quá trình diễn ra các vụ điều tra trước đây, chúng ta đã rút ra bài học là càng chân thành càng tốt. Có nhiều điều chúng ta chưa hoàn thiện, nhưng sự chân thành sẽ khiến các đối tác dễ thông cảm và thiện chí hơn trong quá trình xử lý. Các đối tác quốc tế rất mạnh về dữ liệu, dù cho mình cố "dối vòng quanh" họ cũng sẽ biết. Chân thành là yếu tố vô cùng quan trọng để giảm thiểu rủi ro.

Thứ ba là Cầu thị. Nhiều chuyện chúng ta không hề biết, chưa giỏi thì đi học hỏi là điều rất bình thường. Đơn cử bây giờ là câu chuyện xanh và phát triển bền vững. Các chuyên gia kinh tế như bà Thủy đã phải mất rất nhiều thời gian hỗ trợ, tư vấn, hướng dẫn để doanh nghiệp hiểu rằng đây là "cuộc chơi" mà chúng ta không có lựa chọn đứng ngoài. Chúng ta buộc phải học cách làm. Có thể học luôn từ chính những đối tác Mỹ, châu Âu… Cần phải biến xanh và phát triển bền vững trở thành lợi thế của sản xuất kinh doanh chứ không chỉ là một miếng dán cho đẹp hồ sơ doanh nghiệp.

Và thứ tư là Chuỗi cung ứng - vốn là "bài toán" trăn trở bao lâu nay của ngành gỗ. Các doanh nghiệp gỗ Việt đã làm được việc quan trọng là chơi được với nhau, nhưng để chuyển thành chuỗi cung ứng thì còn cần cả sự tính toán chặt chẽ, phải tối ưu hơn nữa, phân định rõ ai vào việc nấy, sẵn sàng cho mọi tình huống khó khăn, bất trắc có thể xảy ra trong tương lai.

"Triển khai tốt 4 chữ C, vững vàng tâm thế, tinh thần, gia tăng nội lực doanh nghiệp sẽ trở thành sức mạnh mới giúp ngành gỗ cùng nhau vượt qua mọi sóng gió", bà Thủy nhận định.

GALA TRAO GIẢI CUỘC THI THIẾT KẾ ĐỒ GỖ:

"GỖ NHẬT CHO NGÔI NHÀ VIỆT THANH LỊCH"

ÁNH NGỌC

Vừa qua, tại Hội chợ Vietbuild lần 4 tại Cung Triển lãm Kiến trúc xây dựng quốc gia, địa chỉ số 1 Đỗ Đức Dục, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam (VIFOREST), Hiệp hội doanh nghiệp xuất khẩu gỗ của Nhật Bản (J-WOOD) và Viện Công nghiệp Gỗ và Nội thất (WIC) Trường Đại học Lâm nghiệp đã tổ chức Lễ trao giải Cuộc thi thiết kế đồ gỗ: "Gỗ Nhật cho ngôi nhà Việt thanh lịch". Tham dự lễ trao giải có đại diện lãnh đạo VIFOREST, lãnh đạo J-WOOD và WIC và Tạp chí Gỗ Việt cùng đại diện các doanh nghiệp chế tác sản phẩm và sinh viên đến từ các trường đại học: Kiến Trúc, Mỹ Thuật và Lâm nghiệp.

Phát biểu khai mạc, ông Hisao Yamada - Chủ tịch J-WOOD nhấn mạnh: "Cuộc thi Gỗ Nhật Bản này được tổ chức với mục đích giúp người Việt Nam nhận thức rõ hơn về Hinoki và Sugi, những loài cây đại diện cho Nhật Bản và có lịch sử và đặc tính tuyệt vời như vậy. Chúng tôi hy vọng rằng bằng cách sử dụng Hinoki và Sugi, những loài cây có đặc tính tuyệt vời, và tạo ra những sản phẩm phù hợp với cuộc sống của người Việt Nam, họ sẽ tìm thấy những công dụng và nét quyến rũ mà không thể nghĩ tới ở Nhật Bản. Xin chúc mừng tất cả những người chiến thắng giải thưởng ngày hôm nay. Đây đồng thời là cơ hội tốt cho nhiều thí sinh không may không giành chiến thắng có cơ hội tìm hiểu về Hinoki và Sugi.



Ông Hisao Yamada Chủ tịch J-WOOD (bên phải) và ông Chiyoshi Suzuki Đại diện J-WOOD tại Việt Nam (bên trái) chụp ảnh chung với thí sinh Bùi Tuấn Anh người đoạt giải nhất với tác phẩm "Lạc Việt".



Chúng tôi cũng hy vọng rằng cuộc thi này sẽ là cơ hội để Hinoki và Sugi của Nhật Bản không chỉ được sử dụng trong các tác phẩm trưng bày tại cuộc thi mà còn trong nhiều sản phẩm gỗ khác nhau tại Việt Nam và chúng sẽ được lan tỏa trong nước và quốc tế".

Cuộc thi "Gỗ Nhật cho ngôi nhà Việt thanh lịch" được phát động từ tháng 9/2024. Hơn 200 thí sinh đã nộp đơn tham gia cuộc thi và 20 thiết kế đẹp đã lọt vào vòng chung kết với 9 tác phẩm đã đoạt giải, trong đó có một giải Nhất thuộc về thí sinh Bùi Tuấn Anh đến từ Trường Đại học Lâm nghiệp với tác phẩm Lạc Việt. Giải Nhì thuộc về Trịnh Thị Thảo, sinh viên Trường Đại học Kiến Trúc với tác phẩm Ghế khèn. Hai giải Ba thuộc về Nguyễn Ngọc Trường Giang đến từ Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp với tác phẩm Dáng Việt Lamp và Nguyễn Thị Bích Diệp, Đại học kiến trúc với tác phẩm Mơ màng cabinet. Bốn giải Khuyến khích, trong đó có ba giải thuộc về sinh viên Trường Đại học Kiến Trúc và một đến từ Trường Đại học Lâm nghiệp.



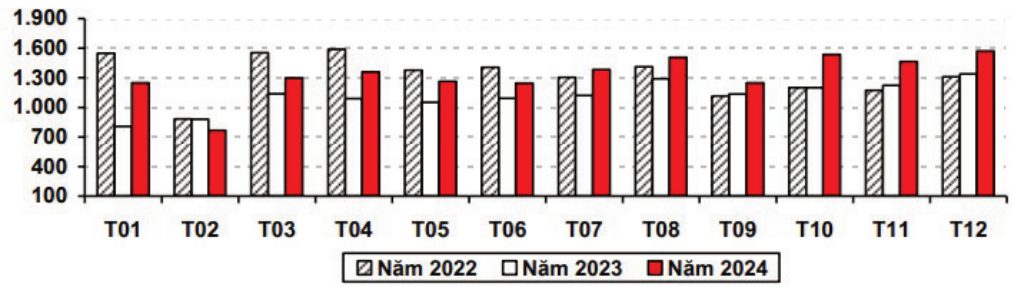
Các thí sinh là tác giả của 20 thiết kế đẹp được lựa chọn vào vòng chung kết.

Năm 2024, xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ tăng trưởng ấn tượng

ÁNH NGỌC

Theo số liệu thống kê, trong tháng 12/2024, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ đạt 1,57 tỷ USD, tăng 7,4% so với 11/2024, tăng 17,4% so với tháng 12/2023; Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 1,1 tỷ USD, tăng 8% so với tháng 11/2024 và tăng 16,1% so với tháng 12/2023. Tính chung năm 2024, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ đạt 16,28 tỷ USD, tăng 20,9% so với năm 2023; Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 11,26 tỷ USD, tăng 22,4% so với năm 2023.

Tình hình xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam qua các tháng giai đoạn 2022 - 2024 *(ĐVT: triệu USD)*



Nguồn: Cục Hải quan

Mỹ tiếp tục là thị trường lớn nhất, chiếm 55,6% tổng kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam, với kim ngạch xuất khẩu đạt 9,1 tỷ USD, tăng 24% so với năm 2023. Các thị trường khác như Trung Quốc, Nhật Bản và EU cũng ghi nhận sự tăng trưởng đáng kể.

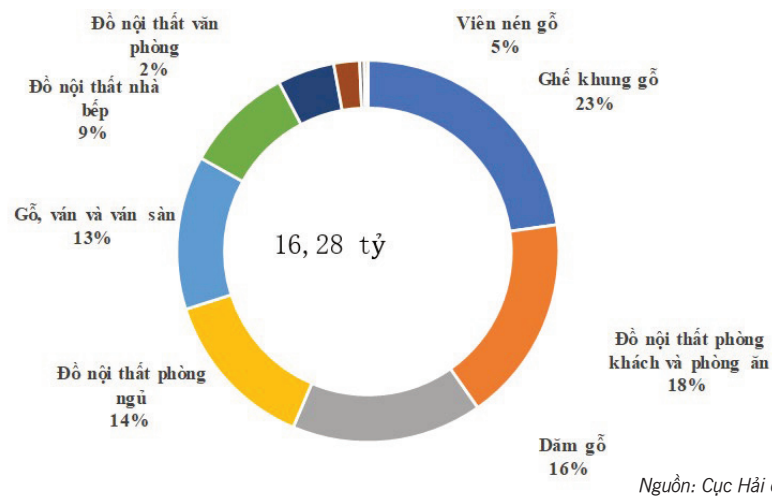
Trong cơ cấu mặt hàng gỗ và sản phẩm gỗ, thì đồ nội thất bằng gỗ là mặt hàng được ưa chuộng tại các thị trường xuất khẩu chính. Mặc dù đạt được kết quả xuất khẩu khả quan, ngành công nghiệp gỗ vẫn đối mặt với nhiều thách thức như biến động giá nguyên liệu, cạnh tranh gay gắt từ các quốc gia khác và các quy định ngày càng nghiêm ngặt về độ bền vững và nguồn gốc sản phẩm.

Ngoài những thách thức phải đối mặt, cơ hội cho ngành gỗ cũng rất lớn khi thị trường xuất khẩu lớn nhất là Mỹ, dự kiến phục hồi nhu cầu nhà ở và thương mại trong bối cảnh kinh tế ổn định. Chính sách cắt giảm lãi suất của FED dự kiến sẽ kích thích thị trường bất động sản, từ đó làm tăng nhu cầu tiêu thụ đồ gỗ. Liên minh châu Âu (EU), mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn và các quy định ngày càng nghiêm ngặt (như EUDR), vẫn là thị trường hứa hẹn nhờ vào Hiệp định thương mại tự do EVFTA, giúp giảm thuế nhập khẩu cho sản phẩm gỗ Việt Nam.

Xuất khẩu sang Mỹ tăng mạnh

Thị trường Mỹ vẫn duy trì vị trí chủ chốt, chiếm tỷ trọng lớn trong tổng kim ngạch xuất khẩu. Sự gia tăng nhu cầu tiêu thụ đồ gỗ tại Mỹ, kết hợp với khả năng nắm bắt xu hướng và đáp ứng

Biểu đồ 1: Cơ cấu mặt hàng xuất khẩu chính



Nguồn: Cục Hải quan

yêu cầu của thị trường từ các doanh nghiệp Việt Nam, đã thúc đẩy kim ngạch xuất khẩu sang thị trường này. Cụ thể, trong năm 2024, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ sang Mỹ đạt 9,1 tỷ USD, tăng 24% so với cùng kỳ năm 2023. Tiếp theo, gỗ và sản phẩm gỗ cũng được xuất khẩu sang các thị trường khác như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc và EU. Trong đó, Trung Quốc là thị trường xuất khẩu lớn thứ hai của ngành gỗ, với tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu đạt hai con số. Dăm gỗ là mặt hàng xuất khẩu chủ yếu sang Trung Quốc, tiếp theo là gỗ, ván, ván sàn và đồ nội thất gỗ. Đặc biệt, kim ngạch xuất khẩu sang EU đạt 580,5 triệu USD, tăng 25,5% so với năm 2023. EU là khu vực có tiềm năng lớn nhờ nhu cầu cao về sản phẩm gỗ chất lượng. Tuy nhiên, Việt Nam mới chỉ đáp ứng được một phần nhỏ, vì vậy nếu các doanh nghiệp xuất khẩu có thể đáp ứng các tiêu chuẩn nghiêm ngặt về nguồn gốc gỗ, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ sang thị trường này sẽ tiếp tục mở rộng.

Nhận định và dự báo xuất khẩu năm 2025

Xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam đã có sự tăng trưởng đáng kể trong 5 năm qua và đạt được kết quả ấn tượng trong năm 2024. Kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ trong năm 2024 đạt 16,28 tỷ USD, tăng 20,9% so với năm 2023 và tăng 31,6% so với năm 2020.

Năm 2025 là một năm khó đoán định bởi các thị trường xuất khẩu chủ lực nhiều biến động.

- Thị trường Hoa Kỳ: Chính phủ của Tổng thống Donald Trump đã dự kiến điều tra và áp thuế lên đồ gỗ nhập khẩu 25%. Chính phủ Mỹ đang rà soát các mức thuế mà các quốc gia nhập khẩu sản phẩm từ Hoa Kỳ đang áp dụng để xem xét áp thuế nhập khẩu đối ứng. Thuế nhập khẩu mới của Mỹ sẽ được tùy chỉnh với từng nước để xóa bỏ mức chênh lệch của các khoản thuế quan mà mỗi nước áp vào hàng hóa của Mỹ. Tuy Việt Nam đã dành cho Mỹ mức thuế ưu đãi 0% với phần lớn gỗ (gỗ tròn và gỗ xẻ thuộc mã HS 44) nhập khẩu từ Mỹ nhưng lại áp mức thuế cao (20-25%) đối với đồ gỗ (sản phẩm gỗ thuộc mã HS 94) nhập khẩu từ quốc gia này. Tiếp theo, ngày 1/3, Tổng thống Mỹ Donald Trump đã ký bản ghi nhớ nhằm khởi động cuộc điều tra về tác động của việc nhập khẩu gỗ xẻ đối với an ninh quốc gia Mỹ. Cùng với bản ghi nhớ, ông Trump cũng ký một sắc lệnh hành pháp nhằm tăng cường sản xuất gỗ trong nước và giúp giảm chi phí xây dựng và nhà ở tại Mỹ.

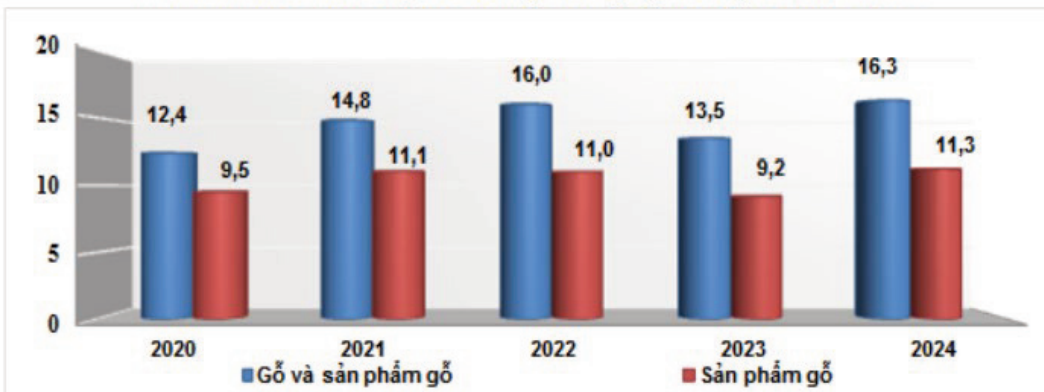
- Thị trường châu Âu: Ngày 23/06/2023, Liên minh châu Âu đã thông qua Quy định 2023/111 về sản xuất hàng hóa không gây mất rừng (viết tắt là EUDR). Với quy định này, các DN xuất khẩu G&SPG của Việt Nam phải cung cấp hồ sơ về nguồn gốc gỗ, trong đó có tọa độ địa lý nơi gỗ được khai thác và bảo đảm gỗ hợp pháp. Thách thức lớn nhất của DN là việc cung cấp các thông tin đối với các sản phẩm được làm từ gỗ nhập khẩu và sản phẩm sử dụng nguyên liệu hỗn hợp, chẳng hạn như sản phẩm viên nén gỗ.

- Thị trường Nhật Bản: Ngày 3/2/2025, Ủy ban định giá điện của Nhật Bản (PPC committee) đã ra thông báo về giá mua điện. Theo thông báo này, từ năm 2026, các dự án mới sử dụng sinh khối gỗ thông thường hoặc nhiên liệu lỏng như dầu cọ, với công suất từ 10.000 kW trở lên, sẽ không còn đủ điều kiện nhận hỗ trợ từ FIT (Fit-In-Tariff – Chính sách trợ giá điện sử dụng sinh khối).

- Thị trường Ấn Độ: đây là thị trường xuất khẩu quan trọng gỗ dán. Xuất khẩu sang thị trường này luôn tăng trưởng cao trong những năm gần đây. Từ năm 2023, DN xuất khẩu gỗ dán sang Ấn Độ phải có chứng nhận BIS (Bureau of Indian Standards) do Cục tiêu chuẩn Ấn Độ cấp. Đây là tiêu chuẩn khắt khe về kiểm soát hàm lượng formaldehyde có trong sản phẩm.

Trong bối cảnh này, năm 2025, xuất khẩu G&SPG của Việt Nam dự báo tiếp tục duy trì đà tăng trưởng. Tuy nhiên, để duy trì đà phát triển, các doanh nghiệp cần chú trọng cải thiện chất lượng sản phẩm, đáp ứng tiêu chuẩn khắt khe và tăng cường phát triển các thị trường mới đầy tiềm năng. Doanh nghiệp cần đẩy mạnh áp dụng công nghệ vào quản lý chuỗi cung ứng và thực hành tốt trách nhiệm giải trình.

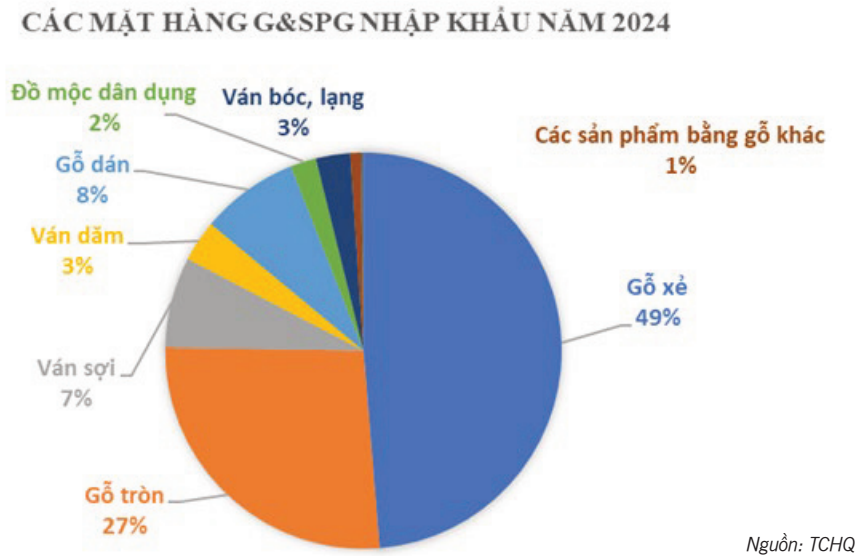
Tình hình xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ giai đoạn 2020 – 2024



Nguồn: Cục Hải quan

Nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ năm 2024

ÁNH NGỌC



Nguồn: TCHQ

Theo số liệu thống kê của cơ quan hải quan, nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ (G&SPG) năm 2024 đạt 2.75 tỷ USD, trong đó nhập khẩu gỗ nguyên liệu đạt 1,8 tỷ USD, chiếm 66% tổng giá trị nhập khẩu của cả nước.

Theo số liệu thống kê của ngành Hải quan, năm 2024, nhập khẩu gỗ nguyên liệu đạt 5,59 triệu m³, trị giá 1,81 tỷ USD, tăng 25,8% về lượng và tăng 19,9% về trị giá so với năm 2023.

Về thị trường nhập khẩu:

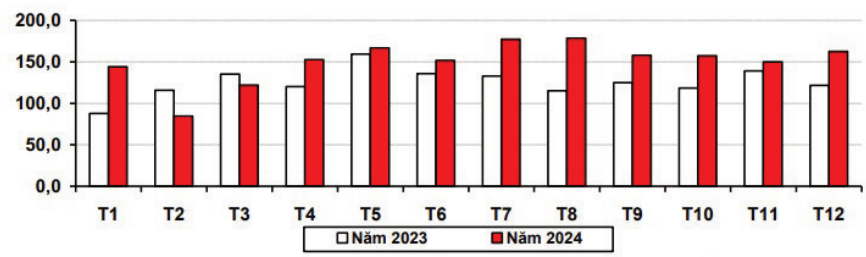
Năm 2024, lượng nhập khẩu gỗ nguyên liệu từ các thị trường lớn như Trung Quốc, EU, Mỹ, Thái Lan, Chilê, Brazil, New Zealand… đã tăng so với năm 2023. Ngược lại, nhập khẩu từ một số thị trường khác như Camêrun, Lào, Suriname lại giảm. Cụ thể, Trung Quốc là thị trường nhập khẩu gỗ nguyên liệu lớn nhất, chiếm 16,8% tổng lượng nhập khẩu, với 936,9 nghìn m³ và trị giá 354,9 triệu USD, tăng 64,9% về lượng và 40,9% về trị giá so với năm 2023. Tiếp theo, nhập khẩu từ EU đạt 796,8 nghìn m³, trị giá 251,0 triệu USD, chiếm 14,3% tổng lượng nhập khẩu, tăng 9,2% về lượng và 12,7% về trị giá so với năm 2023. Từ Mỹ, lượng nhập khẩu gỗ nguyên liệu đạt 688,9 nghìn m³, trị giá 300,1 triệu USD, chiếm 12,3% tổng lượng nhập khẩu, tăng 32,0% về lượng và 34,2% về trị giá so với năm trước. Ngoài ra, một số thị trường khác cũng ghi nhận mức tăng nhập khẩu, như Thái Lan tăng 23,9%, Chilê tăng 3,2%, Brazil tăng 46,7%, New Zealand tăng 74,5%, và Uruguay tăng 99,4%.

Chủng loại nhập khẩu:

Năm 2024, lượng nhập khẩu các loại gỗ lớn như gỗ thông, tần bì, sồi, dương, gõ, bạch đàn, hương… đã tăng so với năm 2023. Trong khi đó, nhập khẩu một số loại gỗ khác như lim, cao su, linh sam… lại giảm. Cụ thể, gỗ thông chiếm tỷ trọng lớn nhất với 17,5% tổng lượng gỗ nguyên liệu nhập khẩu trong năm 2024, đạt 975,6 nghìn m³ và trị giá 218,2 triệu USD, tăng 38,3% về lượng và 40,7% về trị giá so với năm trước. Gỗ tần bì tiếp tục tăng 9,4% về lượng và 9,8% về trị giá, đạt 544,2 nghìn m³, trị giá 140,5 triệu USD, chiếm 9,7% tổng lượng nhập khẩu.

Ngoài ra, một số loại gỗ khác như gỗ dương, gõ, bạch đàn, hương, teak, xoan, óc chó cũng tăng trưởng so với năm trước, lần lượt tăng 14,1%, 52,0%, 93,2%, 2,8%, 28,3%, 47,0%, và 53,9%. Tuy nhiên, gỗ lim có sự giảm sút mạnh, giảm 13,9% về lượng và 21,3% về trị giá, đạt 317,7 nghìn m³, trị giá 119,5 triệu USD, chiếm 5,7% tổng lượng nhập khẩu. Bên cạnh đó, một số chủng loại khác như cao su, linh sam, và sến cũng ghi nhận mức giảm lần lượt là 5,2%, 9,5%, và 53,7% so với năm 2023.

Trị giá nhập khẩu gỗ nguyên liệu của Việt Nam qua các tháng năm 2023– 2024
(ĐVT:Triệu USD)



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG GỖ THẾ GIỚI

INDONESIA: NGÀNH LÂM NGHIỆP DỰ KIẾN SẼ CÓ 400.000 VIỆC LÀM MỚI

Bộ trưởng Bộ Lâm nghiệp Indonesia Raja Juli Antoni cho biết chính phủ đang hướng tới mục tiêu đầu tư 19,9 nghìn tỷ IDR vào ngành lâm nghiệp, dự kiến sẽ tạo ra 400.000 việc làm. Điều này được báo cáo trong một cuộc họp với Ủy ban IV của Hạ viện Indonesia.

Bộ trưởng Raja Juli Antoni cho biết chủ đề phát triển của Bộ Lâm nghiệp trong năm 2025 là tăng cường sản xuất rừng và thúc đẩy các hoạt động chế biến sâu để đảm bảo phát triển kinh tế công bằng trên toàn các khu vực.

Chủ đề phát triển ngành lâm nghiệp trong năm 2025 nhắm đến một số mục tiêu. Mục tiêu đầu tiên là thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bằng cách tăng đóng góp vào GDP và tăng xuất khẩu từ 3-5%; thứ hai, phát triển khu vực công bằng thông qua việc nâng cao năng lực của các nhóm trồng rừng thêm 7-8%; và thứ ba, giảm nạn phá rừng từ 3-4%.

MALAYSIA CHUẨN BỊ THỰC HIỆN QUY ĐỊNH VỀ CHỐNG MẤT RỪNG CỦA EU (EUDR)

Mới đây, Ủy ban Công nghiệp gỗ Malaysia (MTIB) đã cung cấp thông tin cập nhật về công tác chuẩn bị cho EUDR sẽ có hiệu lực vào tháng 12/2025. MTIB cho biết, hệ thống bảo đảm tính hợp pháp của gỗ Malaysia (MTLAS) được triển khai từ năm 2013, là một hệ thống nhằm xác minh tính hợp pháp của các sản phẩm gỗ tại bán đảo Malaysia. MyTLAS nhằm hỗ trợ các nhà xuất khẩu trong việc thực hiện các yêu cầu thực hiện trách nhiệm giải trình, bao gồm tất cả các công ty trong chuỗi cung ứng sản phẩm gỗ: các nhà xuất khẩu, nhà cung cấp, thương nhân, nhà chế biến và nhà xuất khẩu.

Để đảm bảo việc thực hiện hiệu quả MyTLAS-EUDR, MTIB đã tiến hành thử nghiệm hệ thống này. Theo đó, là một phần của các yêu cầu tài liệu bổ sung cho việc khai báo chi tiết chứng chỉ MyTLAS-EUDR, các nhà xuất khẩu cần phải nộp thông tin bổ sung sau đây: Thông tin về giấy phép khai thác gỗ; Thông tin về giấy phép vận chuyển; Tên khoa học của loài gỗ; Các tài liệu chứng nhận như PEFC/MTCS/COC hoặc các chứng nhận khác.

Trách nhiệm giải trình và đánh giá giảm thiểu rủi ro cho các nhà xuất khẩu, nhà nhập khẩu, nhà cung cấp và thương nhân trong ngành sản phẩm gỗ sẽ được thực hiện theo các giai đoạn vào năm 2025. Việc triển khai chính sách mới đối với các chứng chỉ MyTLAS dự kiến sẽ bắt đầu vào ngày 1/6/2025.

HẤP DẪN THỊ TRƯỜNG ĐỒ NỘI THẤT GIA ĐÌNH UAE GIAI ĐOẠN 2025-2030

Dẫn nguồn mordorintelligence.com, quy mô thị trường đồ nội thất gia đình UAE ước tính đạt 2,69 tỷ USD vào năm 2025 và dự kiến sẽ đạt 3,24 tỷ USD vào năm 2030, với tốc độ tăng trưởng bình quân là 3,79% trong giai đoạn 2025-2030.

Thị trường đồ nội thất gia đình UAE đang trải qua sự tăng trưởng mạnh, được hỗ trợ bởi nền tảng kinh tế vững chắc và sự gia tăng sự giàu có của người tiêu dùng. Với GDP bình quân đầu người đạt 51.405 USD vào năm 2022, mức chi tiêu của người tiêu dùng UAE hiện nay đang hướng đến đồ nội thất cao cấp và sang trọng. Thị trường này được đặc trưng bởi sự kết hợp đa dạng giữa các thương hiệu trong nước và quốc tế, có khả năng tiếp nhận cả thiết kế đồ nội thất gia đình truyền thống và hiện đại.

Lực cầu của thị trường được cộng hưởng bởi sự sôi động của lĩnh vực bất động sản, được chứng minh bằng 13.236 tòa nhà đang được UAE xây dựng vào năm 2022, khiến nhu cầu về đồ nội thất dân dụng tăng mạnh, trong đó có phân khúc hàng xa xỉ. Trong khi riêng Dubai (1 tiểu quốc của UAE) cũng là một trung tâm mua sắm xa xỉ, chiếm gần 30% thị trường hàng xa xỉ Trung Đông. Theo thống kê, dân UAE dành khoảng 30% tiền lương hàng tháng cho hàng xa xỉ. Vì vậy, nhu cầu đồ nội thất gia đình cao cấp (có vật liệu cao cấp, thiết kế tinh xảo và tay nghề thủ công vượt trội) cũng rất lớn.

Về nguyên liệu, gỗ vẫn là vật liệu chủ yếu được lựa chọn, bổ sung thêm bởi các phụ kiện và vật liệu hoàn thiện chất lượng cao khác nhằm đáp ứng thị hiếu sành điệu của người tiêu dùng giàu có của UAE. Về hình thức mua sắm, 34% người tiêu dùng nước này đang mua sắm đồ nội thất trực tuyến. Do đó, các nhà bán lẻ đang tìm cách tăng cường sự hiện diện kỹ thuật số và triển khai các chiến lược đa kênh bán hàng. Cụ thể, các nhà bán lẻ đồ nội thất lớn đang đầu tư vào các nền tảng thương mại điện tử, ứng dụng di động và giải pháp thanh toán kỹ thuật số để cung cấp trải nghiệm mua sắm thuận tiện cho người mua, trong khi vẫn duy trì các chiến lược giá cạnh tranh.

Nói về hình thức bán hàng trực tiếp, các cửa hàng chuyên doanh gỗ và nội thất vẫn chiếm lĩnh thị trường UAE (chiếm khoảng 43% tổng thị phần vào năm 2024). Những công ty như IKEA, Pottery Barn, Home Center, Al-Futtaim Ace và Pan Emirates Home Furnishings là những nhà bán lẻ chuyên doanh phổ biến trên thị trường nước này.

PV

MỘT SỐ LÔ HÀNG GỖ NGUYÊN LIỆU NHẬP KHẨU TUẦN TỪ NGÀY 18 - 25/2/2025

Chủng loại	Lượng (m^3)	Đơn giá (USD)	Thị trường	Cửa khẩu	GH Mã
Gỗ óc chó tròn đk: (30.5-68.6) cm, dài: (2.1-4.9) m	50	603,4	Mỹ	Cái Mép	CIF
Gỗ óc chó tròn dài từ 10 foot, đk từ 8 inch	18	762,5	Mỹ	Cát Lái	CFR
Gỗ bạch đàn tròn FSC100%, đk trung bình từ 31,5cm, dài 5,7m	334	157,0	Urugoay	Quy Nhơn	CIF
Gỗ bạch đàn tròn, đk từ 39-84cm, dài từ 39-118cm	25	267,1	Australia	Cát Lái	CIF
Gỗ cao su xẻ (33*55-105*750-1100) mm	78	380,0	Malaysia	Cát Lái	C&F
Gỗ cao su xẻ 21 x 59 x 375 mm	6	412,8	Indonesia	Cát Lái	FOB
Gỗ cẩm xẻ thô, dài: 140-580cm, rộng: 22-60cm, dày: 19-561cm	122	200,0	Cônggô	Hải Phòng	FOB
Gỗ chò chỉ xẻ dày trên 6mm	46	300,0	Lào	Quảng Trị	DAF
Gỗ dương tròn dài từ 3m, đk từ 30cm	552	108,1	Đan Mạch	Hải Phòng	CIF
Gỗ dương xẻ, dài 1.82-4.87m, rộng 9.8- 39.2cm, dày 25.4- 50.8mm	40	260,2	Mỹ	Cát Lái	CIF
Gỗ dạ hương xẻ dày trên 6mm	14	200,0	Lào	Hà Tĩnh	DAF
Gỗ dẻ gai dày 26mm, rộng 80+mm, dài 2.45m- 4m	59	268,5	Đức	Cát Lái	CIF
Gỗ dẻ gai xẻ (26mm x 76.2-508mm x 2200-3100mm)	67	400,0	Croatia	Cát Lái	CIF
Gỗ dẻ gai xẻ (26mm*23.3cm-29cm*3m)	24	313,9	Pháp	Cát Lái	CIF
Gỗ dẻ gai xẻ sấy, dày 32mm, rộng từ 247cm, dài từ 1.85m	30	324,4	Slovenia	Cát Lái	CIF
Gỗ gáo vàng xẻ dày trên 6mm	7	200,0	Lào	Quảng Trị	DAF
Gỗ gõ dài từ 2.5m, đk từ 35cm	251	413,0	Camêrun	Hải Phòng	CFR
Gỗ gõ xẻ, dài: 240-280cm, rộng: 21-65cm, dày: 11-15cm	192	200,0	Dambia	Đình Vũ	FOB
Gỗ hương đá xẻ dài từ 1.70m - 2.40m, rộng từ 0.22m - 0.56m, dày từ 0.13m - 0.18m	22	229,0	Nambia	Hải Phòng	C&F
Gỗ hương đá xẻ, dày (14- 16) cm, rộng (30 - 58) cm, dài (230 - 280) cm	25	250,0	Dambia	Hải Phòng	C&F
Gỗ hương xẻ dày 13-16cm, rộng 30-65cm, dài 2.2-2.6 m	25	228,0	Nam Phi	Hải Phòng	C&F
Gỗ hương xẻ dày từ 3-32cm, dài từ 45-200cm, rộng từ 16-78cm	25	380,1	Thái Lan	Đình Vũ	C&F
Gỗ hương xẻ dày: từ 5-13cm, rộng: từ 22-73cm, dài: 150-200cm	24	180,0	Thái Lan	Đình Vũ	CIF
Gỗ hương xẻ rộng từ 215-351mm, dày 140-281 mm, dài 2220-2425mm	22	220,0	Trung Quốc	Hải Phòng	C&F
Gỗ hoàng dương xẻ (32mm*10.16cm-43.18cm*1.8m-4.9m)	39	360,0	Mỹ	Cát Lái	CIF
Gỗ lim dài 220cm, rộng 40cm, dày 33cm	21	230,0	Cônggô	Hải Phòng	FOB
Gỗ lim dài từ 2.5-13m, đk từ 66-115cm	677	316,2	Camêrun	Hải Phòng	FOB
Gỗ lim dài: 6.2-13.8 M, đk 77-120cm	320	350,0	Trung Quốc	Hải Phòng	FOB
Gỗ lim xẻ hộp; dày: 2cm; rộng: 8.5cm; dài: 45cm	21	200,0	Nigiêria	Cát Lái	FOB
Gỗ linh sam xẻ sấy 25*125-200*3000-5400mm	493	265,0	Thuỵ Điển	Cát Lái	CIF
Gỗ linh sam xẻ sấy, dài: 1.82-7.92 m x rộng: 10.10cm x dày: 5.0cm	2	1.121,6	Canada	Cát Lái	CIF
Gỗ linh sam xẻ, sấy (22-75x125-175x3300-6000mm)	278	412,5	Phần Lan	Cát Lái	C&F
Gỗ mít xẻ dài từ 800-3220mm, dày 40-380mm, rộng	68	202,0	Indonesia	Hải Phòng	C&F

80-420mm					
Gỗ pơmu xẻ 2mx105x18mm	8	374,2	Nhật Bản	Cát Lái	CFR
Gỗ pơmu xẻ dày trên 6mm	6	450,0	Lào	Quảng Nam	DAP
Gỗ sồi đỏ xẻ sấy dày 31.75 mm, dài từ 1.8-4.9 m	28	444,9	Mỹ	Cát Lái	CIF
Gỗ sồi trắng xẻ sấy dày 25.4 mm, dài từ 1.8-4.3 m	26	649,9	Mỹ	Cát Lái	CIF
Gỗ sồi trắng xẻ sấy dày: 31.75mm, mặt rộng: 7.5cm-40cm, dài: 1.83-4.88m	29	660,0	Mỹ	Cát Lái	CIF
Gỗ sồi xẻ sấy dày: 22 mm dài 2.00 m - 4.10 m	29	805,4	Slovenia	Cát Lái	CIF
Gỗ sồi xẻ sấy dày: 26 mm, dài từ 2.0-4.0 m	12	504,6	Croatia	Cát Lái	CFR
Gỗ tần bì đk từ 25-99cm, dài từ 3m	321	164,8	Pháp	Cảng xanh	CIF
Gỗ tần bì tròn đk (30-63) cm, dài (3-11.4) m	157	200,0	Hà Lan	Cát Lái	CIF
Gỗ tần bì tròn đk (30-85) cm, dài (3-11.5) m	129	150,0	Đức	Cát Lái	CFR
Gỗ tần bì tròn đk gỗ từ (25-75) cm, dài (2.2-11.8) m	159	150,0	Slovenia	Cát Lái	CFR
Gỗ tần bì tròn đk gỗ từ (30-100) cm, dài (2.6-11.5) m	289	150,0	Bỉ	Vũng Tàu	CFR
Gỗ tần bì tròn đk: (30-97) cm, dài (2.1-4.6) m	49	200,0	Mỹ	Cát Lái	CIF
Gỗ tần bì xẻ dày 26mm x 2.1-3m x 8-50cm	28	510,0	Đan Mạch	Cát Lái	CIF
Gỗ tần bì xẻ dày: 26mm, dài: 2100-4400 mm	30	473,6	Italia	Cát Lái	CIF
Gỗ tần bì xẻ sấy dày: 26 mm, dài từ 2.1-4.2 m	31	473,7	Croatia	Cát Lái	CFR
Gỗ thông xẻ (40x30x4000mm)	3	489,1	Trung Quốc	Tiên Sa	CIF
Gỗ thông xẻ (dài: 3500-4000mm, R:150-200mm, dày: 38mm)	316	230,0	Urugoay	Cát Lái	CIF
Gỗ thông xẻ 22 x 95 - 150 mm, dài từ 2,44 - 3,2m	94	265,0	Chilê	Cát Lái	CIF
Gỗ thông xẻ 22mm x 75-200mm x 2440-3660mm	87	375,0	Côtxta Rica	Cát Lái	CIF
Gỗ thông xẻ 50 x 125/150mm/200/250mm/300mm x (2,1 m - 6,0 m)	46	170,0	Australia	Cát Lái	CIF
Gỗ Thông xẻ 50mm x 200mm x3000 - 6000mm	85	205,0	New Zealand	Cát Lái	CIF
Gỗ thông xẻ dài 2700mm/thanh, rộng 140mm, dày 18mm	46	230,0	Achentina	Hải Phòng	CIF
Gỗ thông xẻ dày 28 mm, rộng: 100-115 mm, dài: 2.7-3 m	98	215,0	Thuỵ Điển	Cát Lái	CIF
Gỗ Thông xẻ Sấy (45 x 65-210 x 3000-4000 mm)	87	180,7	Italia	Cát Lái	CIF
Gỗ thông xẻ sấy dày 17mm, dài: 3.960m	96	220,0	Braxin	Cát Lái	CIF
Gỗ thông xẻ sấy dày: 22/32mm, dài (4200-5400) mm	165	260,0	Phần Lan	Cát Lái	CPT
Gỗ thiết sam xẻ sấy (dày:38mm, mặt rộng: 89cm, dài:1.83m-4.27m)	49	235,0	Canada	Cát Lái	CIF
Gỗ thích xẻ dày 38-50mm x10-41cm x1.8-3m	31	449,9	Ba Lan	Cát Lái	CIF
Gỗ thích xẻ, dài:8-10 feet, rộng: 3+ inch, dày: 4/4	47	266,9	Mỹ	Cát Lái	C&F
Gỗ tuyết tùng đỏ xẻ sấy (dày: 26mm, rộng: 89cm, dài: 1.83m-4.88m)	58	180,0	Canada	Cát Lái	CIF
Gỗ xẻ bạch đàn dày 27mm, rộng trung bình 105mm, dài 3M	24	285,0	Braxin	Quy Nhơn	CIF
Gỗ xẻ hồ đào sấy rộng 4 inch, dài 6 feet, dày 25,4mm	49	397,0	Mỹ	Quy Nhơn	CIF
Gỗ xoan đào dài: 9.7 M, đk 190cm	28	206,0	Camêrun	Hải Phòng	CIF
Gỗ xoan đào xẻ, dài: 220-410cm, rộng: 43-104cm, dày:12-24cm	29	175,5	Ăngôla	Hải Phòng	FOB
Ván ép (plywood) 3mmx1220mmx2440mm	56	445,0	Trung Quốc	Cát Lái	CIF
Ván MDF (15 x 1220 x 2440) mm	36	240,0	Thái Lan	Cát Lái	C&F
Ván MDF, quy cách (2440 x 1220 x 12) mm	468	133,0	Trung Quốc	Cát Lái	CIF
Ván PB quy cách: 15 x 1525 x 2240 mm	38	143,0	Thái Lan	Cát Lái	CFR

(Thống kê sơ bộ từ số liệu của Cục Hải quan)

Nguồn: Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại – Bộ Công Thương



XUẤT KHẨU GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ tới thị trường Nam Phi tăng mạnh

Theo số liệu thống kê từ Cục Hải quan, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ tới thị trường Nam Phi trong tháng 2/2025 đạt 691,8 nghìn USD, tăng 183% so với tháng 2/2024. Tính chung 2 tháng đầu năm 2025, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ tới thị trường Nam Phi đạt 1,26 triệu USD, tăng 46,4% so với cùng kỳ năm 2024.

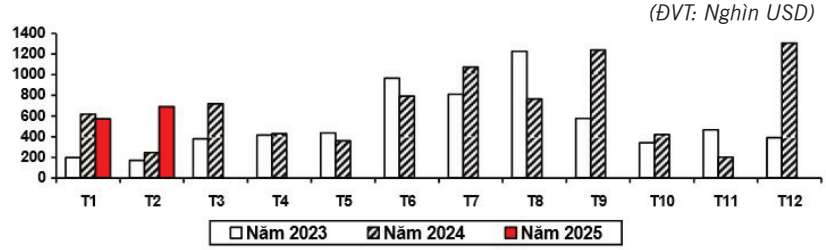
Xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ tới thị trường Nam Phi trong tháng 1/2025 do ảnh hưởng của kỳ nghỉ lễ Tết Nguyên đán nên hoạt động xuất khẩu bị gián đoạn, vì vậy kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ tới thị trường này giảm. Trong đó, đồ nội thất bằng gỗ là mặt hàng xuất khẩu chính với kim ngạch chiếm 69,5% tổng kim ngạch xuất khẩu trong tháng 1/2025, đạt 397 nghìn USD, giảm 16,4% so với tháng 01/2024. Trong cơ cấu đồ nội thất bằng gỗ xuất khẩu tới thị trường Nam Phi, đáng chú ý là mặt hàng ghế khung gỗ và đồ nội thất phòng ngủ có kim ngạch tăng đáng kể, trong khi đó kim ngạch xuất khẩu đồ nội thất phòng khách và phòng ăn, đồ nội thất nhà bếp và đồ nội thất văn phòng có kim ngạch giảm mạnh. Ngoài đồ nội thất bằng gỗ, trong tháng 1/2025, kim ngạch xuất khẩu gỗ, ván và ván sàn đạt 167 nghìn USD, tăng 29,7% so với tháng 1/2024.

Sang tháng 2/2025, hoạt động xuất khẩu diễn ra bình thường nên kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ tới thị trường Nam Phi tăng đáng kể, góp phần thúc đẩy kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ sang thị trường này tăng mạnh trong 2 tháng đầu năm 2025. Trong bối cảnh chiến tranh thương mại ngày càng căng thẳng, đặc biệt giữa các nền kinh tế lớn như Mỹ - Trung Quốc hay EU - Nga, việc đa dạng hóa thị trường xuất khẩu là chiến lược quan trọng để giảm rủi ro và đảm bảo sự ổn định cho các ngành xuất khẩu, trong đó có ngành gỗ. Khi căng thẳng thương mại gia tăng, các quốc gia có thể áp dụng các biện pháp kiểm soát nhập khẩu hoặc tăng thuế đối với hàng hóa nước ngoài. Theo đó, cần tận dụng cơ hội từ các thị trường mới và tiềm năng để đẩy mạnh xuất khẩu. Trong đó, Nam Phi là thị trường có nhu cầu cao đối với sản phẩm gỗ và đồ nội thất bằng gỗ.

Nam Phi nhập khẩu nhiều gỗ và sản phẩm từ gỗ phục vụ ngành nội thất, xây dựng và chế biến gỗ. Dù có nguồn tài nguyên rừng phong phú, Nam Phi vẫn phải nhập khẩu nhiều loại gỗ không có sẵn tại địa phương như gỗ cao su, gỗ dán, gỗ MDF. Theo số liệu thống kê từ Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC), trong năm 2024, trị giá nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ của Nam Phi đạt 125 triệu USD, tăng 15,5% so với năm 2023. Tính đến tháng 01/2025, trị giá nhập khẩu mặt hàng này của Nam Phi đạt 10,7 triệu USD, tăng 43,2% so với tháng 01/2024.

Kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ sang thị trường Nam Phi năm 2023 - 2025

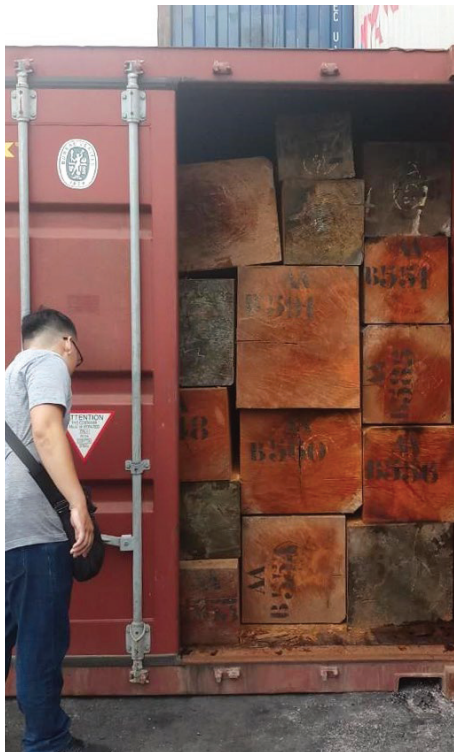
(ĐVT: Nghìn USD)



Nguồn: Cục Hải quan

P.V

HOA KỲ ĐIỀU TRA AN NINH QUỐC GIA ĐỐI VỚI GỖ NHẬP KHẨU





Sản phẩm gỗ là một yếu tố đầu vào quan trọng của ngành xây dựng dân dụng.

Ngày 1/3, Tổng thống Mỹ Donal Trump đã ký sắc lệnh điều tra an ninh quốc gia đối với gỗ nhập khẩu vào Mỹ theo Mục 232 của Đạo luật Mở rộng Thương mại năm 1962. Theo đó, Bộ Thương mại Hoa Kỳ sẽ khởi xướng điều tra để xác định tác động của việc nhập khẩu gỗ cây, gỗ đã chế biến và các sản phẩm từ gỗ đối với an ninh quốc gia. Từ những kết quả điều tra, bộ này sẽ đưa ra các khuyến nghị về các hành động để giảm thiểu các mối đe dọa này, bao gồm những biện pháp tiềm năng như thuế quan, kiểm soát xuất khẩu hoặc các biện pháp khuyến khích tăng sản xuất trong nước và các khuyến nghị chính sách để củng cố chuỗi cung ứng gỗ cây và gỗ đã chế biến của Hoa Kỳ thông qua các khoản đầu tư chiến lược và cải cách cấp phép. Với điều tra này, Hoa Kỳ sẽ áp thuế lên toàn bộ gỗ nhập khẩu.

Ngành công nghiệp sản phẩm gỗ, bao gồm gỗ cây, gỗ đã chế biến và các sản phẩm từ gỗ (như các sản phẩm giấy, đồ nội thất và tủ bếp), là một ngành sản xuất quan trọng thiết yếu đối với an ninh quốc gia, sức mạnh kinh tế và khả năng phục hồi công nghiệp của Hoa Kỳ. Ngành công nghiệp này đóng vai trò quan trọng trong các ngành công nghiệp dân dụng hạ nguồn chủ chốt, bao gồm cả ngành xây dựng.

Hoa Kỳ đang đối mặt với những điểm yếu lớn trong chuỗi cung ứng gỗ từ việc nhập khẩu gỗ cây, gỗ đã chế biến và các sản phẩm từ gỗ bị bán phá giá trên thị trường Hoa Kỳ.

Hoa Kỳ có nguồn tài nguyên gỗ phong phú. Ngành công nghiệp gỗ mềm hiện tại của nước này có khả năng sản xuất thực tế để cung cấp 95% nhu cầu tiêu thụ gỗ mềm của Hoa Kỳ vào năm 2024. Tuy nhiên, kể từ năm 2016, Hoa Kỳ đã trở thành nước nhập khẩu ròng gỗ.

Sản phẩm gỗ là một yếu tố đầu vào quan trọng được sử dụng bởi cả ngành xây dựng dân dụng và quân đội. Mỗi năm, quân đội Hoa Kỳ chi hơn 10 tỷ đô la cho các công trình xây dựng. Quân đội cũng đầu tư vào công nghệ vật liệu xây dựng sáng tạo, bao gồm các quy trình để tạo ra các sản phẩm gỗ sáng tạo như gỗ dán chéo (CLT). Việc thu mua những vật liệu xây dựng này phụ thuộc vào một ngành công nghiệp gỗ trong nước mạnh mẽ và một cơ sở sản xuất có khả năng đáp ứng cả nhu cầu cụ thể của quân đội và nhu cầu dân sự rộng rãi.

Chính sách của Hoa Kỳ là đảm bảo chuỗi cung ứng gỗ cây, gỗ đã chế biến và các sản phẩm từ gỗ trong nước đáng tin cậy, an toàn và có khả năng phục hồi. Các trợ cấp không công bằng và sự hỗ trợ của chính phủ nước ngoài đối với gỗ cây, gỗ đã chế biến và các sản phẩm từ gỗ của nước ngoài đòi hỏi phải có hành động theo Điều 232 của Luật Mở rộng Thương mại để xác định xem việc nhập khẩu các sản phẩm này có đe dọa làm suy yếu an ninh quốc gia hay không.

P.V



Bảo đảm gỗ hợp pháp, kiểm soát nguồn cung nguyên liệu, hạn chế mua gỗ dán từ nguồn rủi ro.

XUẤT KHẨU TỦ BẾP SANG MỸ:

Doanh nghiệp cần làm gì để giảm thiểu rủi ro?

1.Nhập khẩu gỗ dán từ Trung Quốc để sản xuất tủ bếp rồi xuất khẩu sang Mỹ có nằm trong phạm vi điều tra hay không?

Nhập khẩu gỗ dán từ Trung Quốc để sản xuất các chi tiết tủ gỗ và lắp ráp thành sản phẩm hoàn thiện tại Việt Nam xuất khẩu sang Mỹ không thuộc vào 3 kịch bản vi phạm (xem 3 kịch bản tại phụ lục 1) nên không vi phạm điều tra chống lẩn tránh thuế chống bán phá giá (CBPG) và chống trợ cấp (CTC).

2.Gỗ dán có lớp mặt gỗ bạch dương (birch) có nguồn gốc từ Nga

Gỗ birch Nga: Trong lệnh cấm vận của Mỹ và châu Âu thì gỗ Nga không bị cấm chính thức, nhưng do các công ty lớn của Mỹ lo ngại ảnh hưởng tới danh tiếng của họ nên cấm. Gỗ xẻ và plywood của Nga vẫn bán được trên thị trường Mỹ bình thường. Tuy nhiên, do điều kiện về thanh toán ngân hàng, thương mại gỗ với Nga gặp khó khăn.

3.Khuyến nghị

Tuy việc mua gỗ dán từ Trung Quốc để sản xuất tủ bếp, bàn trang điểm không nằm trong phạm vi sản phẩm nhưng doanh nghiệp cần tăng cường thực hiện trách nhiệm giải trình bao gồm xác định rủi ro và các biện pháp giảm thiểu. Cụ thể:

- Lập và lưu trữ đầy đủ chứng nhận xuất khẩu và hồ sơ kèm theo. Tăng cường áp dụng công nghệ vào quản lý chuỗi cung ứng. Luôn sẵn sàng cung cấp hồ sơ mỗi khi được yêu cầu.
- Bảo đảm gỗ hợp pháp, kiểm soát nguồn cung nguyên liệu, hạn chế mua gỗ dán từ nguồn rủi ro. Ưu tiên các doanh nghiệp mà DOC cho phép tham gia vào cơ chế chứng nhận và hạn chế mua nguyên liệu từ doanh nghiệp đang bị DOC liệt vào danh sách không hợp tác.

- Thường xuyên cập nhật thông tin trên ACCESS để cập nhật thông tin về các vụ việc điều tra lẩn tránh thuế CBPG và CTC.

Kịch bản 1: Một công ty Malaysia hoặc Việt Nam nhập khẩu các cánh cửa tủ gỗ, mặt ngăn kéo và khung đã hoàn thiện, được sản xuất tại Trung Quốc. Công ty Malaysia hoặc Việt Nam sản xuất thân tủ gỗ và hộp ngăn kéo tại Malaysia hoặc Việt Nam và kết hợp các bộ phận tủ gỗ từ Trung Quốc và Malaysia hoặc Việt Nam, tạo ra sản phẩm cuối cùng vẫn thuộc phạm vi điều tra.

Kịch bản 2: Một công ty Malaysia hoặc Việt Nam nhập khẩu các cánh cửa tủ gỗ, mặt trước ngăn kéo và khung bán thành phẩm được sản xuất tại Trung Quốc, sau đó gia công thêm tại Malaysia hoặc Việt Nam, chẳng hạn như cắt tỉa, cắt gọt, khoét lỗ, đục, khoan, sơn, nhuộm màu hoặc các quy trình hoàn thiện khác. Công ty Malaysia hoặc Việt Nam sản xuất hộp tủ gỗ và hộp ngăn kéo gỗ tại Malaysia hoặc Việt Nam, sau đó kết hợp các cánh cửa tủ, mặt trước ngăn kéo và khung được sản xuất tại Trung Quốc với các hộp tủ và hộp ngăn kéo được sản xuất tại Malaysia hoặc Việt Nam, tạo ra sản phẩm vẫn nằm trong phạm vi sản phẩm điều tra.

Kịch bản 3: Một Công ty Malaysia hoặc Việt Nam nhập khẩu các bộ phận gỗ bán thành phẩm của cánh cửa tủ gỗ, mặt trước ngăn kéo và khung được sản xuất tại Trung Quốc. Các bộ phận gỗ của cánh cửa tủ, mặt trước ngăn kéo và khung bao gồm thanh ngang, thanh đứng và tấm panel. Công ty Malaysia hoặc Việt Nam gia công thêm tại Malaysia hoặc Việt Nam, chẳng hạn như cắt tỉa, cắt gọt, khoét lỗ, đục, khoan, sơn, nhuộm màu hoặc các quy trình hoàn thiện khác, bao gồm cả việc lắp ráp các bộ phận gỗ thành cánh cửa, mặt trước ngăn kéo và khung hoàn chỉnh. Công ty Malaysia hoặc Việt Nam sản xuất hộp tủ gỗ và hộp ngăn kéo gỗ tại Malaysia hoặc Việt Nam. Cuối cùng, Công ty Malaysia hoặc Việt Nam kết hợp các cánh cửa tủ gỗ, mặt trước ngăn kéo và khung được sản xuất tại Trung Quốc với các hộp tủ gỗ và hộp ngăn kéo được sản xuất tại Malaysia hoặc Việt Nam, tạo ra sản phẩm vẫn thuộc phạm vi sản phẩm điều tra.

P.V





EXPORTING KITCHEN CABINETS TO THE US:

What should businesses do to minimize risks?

1. Is importing plywood from China to produce kitchen cabinets and then exporting to the US within the scope of the investigation?

Importing plywood from China to produce wooden cabinet parts and assemble them into finished products in Vietnam for export to the US does not fall into the 3 violation scenarios (see 3 scenarios in Appendix 1), so it does not violate the investigation against anti-dumping and anti-subsidy tax evasion.

2. Plywood with birch veneer originating from Russia

Russian birch: Under the US and European embargoes, Russian wood is not officially banned, but still unaccepted because large US companies are concerned about the impact on their reputation. Russian sawnwood and plywood are still sold normally in the US market. However, due to global banking conditions, wood trade with Russia is difficult.

3. Recommendations

Although purchasing plywood from China to produce kitchen cabinets and dressing tables is not within the scope of products, businesses still need to strengthen their accountability, including identifying risks and mitigating measures. Specifically:

- Establish and store full export certificates and accompanying documents. Increase the application of technology in supply chain management. Always be ready to provide documents when requested.
- Ensure legal wood, control raw material supply, limit purchasing plywood from risky sources. Prioritize businesses that DOC allows to participate in the

certification mechanism and limit purchasing raw materials from businesses that DOC has listed as uncooperative.

- Regularly update information on ACCESS to update information on anti-dumping and anti-dumping tax evasion investigations.

Appendix 1:

Scenario 1: A Malaysian or Vietnamese company imports finished wooden cabinet doors, drawer fronts, and frames that are produced in China. The Malaysian or Vietnamese company produces wooden cabinet boxes and drawer boxes in Malaysia or Vietnam and combines the wooden cabinet subassemblies from China and Malaysia or Vietnam, resulting in merchandise that still meets the description of the scope of the Orders

Scenario 2: A Malaysian or Vietnamese company imports semi-finished wooden cabinet doors, drawer fronts, and frames that are produced in China and performs further processing of these components from China in Malaysia or Vietnam such as trimming, cutting, notching, punching, drilling, painting, staining, or other finishing processes. The Malaysian or Vietnamese company produced wooden cabinet boxes and drawer boxes in Malaysia or Vietnam and combined the wooden cabinet doors, drawer fronts, and frames that are produced in China with the wooden cabinet boxes and drawer boxes produced in Malaysia or Vietnam, resulting in merchandise that still meets the description of the scope of the Orders.

Scenario 3: A Malaysian or Vietnamese company imports semi-finished wooden component parts of wooden cabinet doors, drawer fronts, and frames that are produced in China. The wooden component parts of the wooden cabinet doors, drawer fronts, and frames include rails, stiles, and panels. The Malaysian or Vietnamese company performs further processing of these parts from China in Malaysia or Vietnam such as trimming, cutting, notching, punching, drilling, painting, staining, or other finishing processes, including the assembly of the wooden component parts into completed subassembly doors, drawer fronts, and frames. The Malaysian or Vietnamese company produces wooden cabinet boxes and drawer boxes in Malaysia or Vietnam. Finally, the Malaysian or Vietnamese company combines the wooden cabinet doors, drawer fronts, and frames that are produced in China with the wooden cabinet boxes and drawer boxes produced in Malaysia or Vietnam, resulting in merchandise that still meets the description of the scope of the Orders.



P.V

HƯỚNG DẪN THU THẬP THÔNG TIN, DỮ LIỆU RÀ SOÁT HÀNH CHÍNH ĐỐI VỚI GỖ DÁN CỨNG

ÁNH NGỌC



Đăng ký tham gia rà soát, doanh nghiệp có khả năng được hưởng mức thuế thấp hoặc được loại ra khỏi danh sách đen

Điều tra chống lẩn tránh thuế chống bán phá giá (CBPG) và chống trợ cấp (CTC) gỗ dán cứng đã kết thúc. Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã ban hành phán quyết cuối cùng. Theo điều 751(a)(1) của Đạo luật liên bang (19 CFR), DOC sẽ thực hiện Rà soát hành chính (Administrative Review). Đây là giai đoạn rà soát sau khi có phán quyết cuối cùng nhằm xác định lại mức thuế, biện pháp hiện hành đang áp dụng với doanh nghiệp tham gia rà soát.

Tạp chí Gỗ Việt xin giới thiệu hướng dẫn rà soát hành chính gỗ dán cứng như sau:

DOC sẽ khởi xướng rà soát theo yêu cầu của một bên. Khởi xướng điều tra sẽ bao gồm danh sách các doanh nghiệp thuộc diện rà soát và trả lời bảng hỏi, thường là các doanh nghiệp bị liệt vào danh sách đen trong phán quyết cuối cùng. Đăng ký tham gia rà soát, doanh nghiệp có khả năng được hưởng mức thuế thấp hoặc được loại ra khỏi danh sách đen nếu chứng minh không vi phạm và cung cấp đầy đủ thông tin trong suốt quá trình rà soát.

1.Các thủ tục rà soát

DOC ban hành bảng hỏi lượng và giá trị (Quantity and Value questionnaire). Chỉ doanh nghiệp có xuất khẩu hàng hóa trong thời kỳ rà soát mới trả lời bảng hỏi. Bảng hỏi gồm các mục chính sau:

Câu hỏi:

Câu hỏi 1:

Report the date of incorporation of your company and provide documentation supporting your response

Gợi ý trả lời:

Doanh nghiệp cung cấp thông tin ngày thành lập và bản đăng ký doanh nghiệp đính kèm.

Câu hỏi 2:

Identify whether you are a producer, exporter, or both of hardwood plywood produced or processed in Vietnam.

Gợi ý trả lời:

DOC yêu cầu doanh nghiệp trả lời là đơn vị trực tiếp sản xuất, xuất khẩu. Doanh nghiệp nêu cụ thể tình trạng sản xuất và xuất khẩu hàng hóa trong mục này.

Câu hỏi 3:

For the POR (January 1, 2023, through December 31, 2023), please:

a. As outlined in Attachment II-A, report the monthly and total quantity (in cubic meters) and monthly and total value (in U.S. dollars) of your entries of hardwood Values should be expressed in U.S. dollars. Indicate any exchange rates used and their respective dates and sources.

i. Entries of hardwood plywood into the United States if applicable;

ii. Entries of hardwood plywood into the United States that contained any of the following:

1. Face veneer, back veneer, and assembled core components (e.g., veneer core platforms) manufactured in China and assembled in Vietnam;

2. Fully assembled veneer core platforms manufactured in China that are combined in Vietnam with face and/or back veneers produced in Vietnam or third countries;

3. Multi-ply panels of glued core veneers manufactured in China that are combined in Vietnam to produce veneer core platforms and combined with either a face and/or back veneer produced in China, Vietnam, or a third country;

4. Face veneer, back veneer, and individual core veneers produced in China and assembled into hardwood plywood in Vietnam; and

5. Individual core veneers manufactured in China and processed into a veneer core platform in Vietnam and combined with a face and/or back veneer produced in Vietnam or other third country.

b. Explain how you aggregated these data from your books and records.



nếu chứng minh không vi phạm.

Trong thời kỳ rà soát (1/1/2023-31/12/2023), hãy cung cấp:

a. Doanh nghiệp cung cấp lượng gỗ dán hàng tháng và tổng (m3) và giá trị theo tháng và tổng (USD) đáp ứng mô tả trong Phụ lục III. Cụ thể, doanh nghiệp xác định tổng lượng và giá trị như sau:

i. Các lô hàng gỗ dán cứng vào Hoa Kỳ;

ii. Các lô hàng gỗ dán cứng vào Hoa Kỳ bao gồm các thông tin sau:

1. Ván lạng lớp mặt trước, sau và các cấu kiện lõi đã lắp ráp (ví dụ: các tấm lõi ván lạng) được sản xuất tại Trung Quốc và lắp ráp tại Việt Nam;

2. Tấm lõi ván lạng được sản xuất tại Trung Quốc và sau đó được kết hợp với ván ép lớp mặt trước/ sau được sản xuất tại Việt Nam hoặc các nước thứ ba;

3. Tấm nhiều lớp được hình thành từ các tấm ván lạng dán vào nhau tại Trung Quốc và sau đó được kết hợp tại Việt Nam để sản xuất tấm lõi ván ép và kết hợp với lớp ván mặt trước và/ hoặc mặt sau được sản xuất tại Trung Quốc, Việt Nam hoặc một nước thứ ba;

4. Ván lạng lớp mặt trước, sau và từng tấm ván lạng được sản xuất tại Trung Quốc và được lắp ráp thành gỗ dán cứng ở Việt Nam;

5. Từng tấm ván lạng được sản xuất tại Trung Quốc và được chế biến thành tấm lõi tại Việt Nam và kết hợp với ván lạng mặt trước hoặc mặt sau được sản xuất tại Việt Nam hoặc một nước thứ ba khác.

b. Doanh nghiệp nêu rõ phương pháp thu thập số liệu để trả lời câu hỏi trong mục a ở trên từ sổ sách và hồ sơ.

Lưu ý:

- DOC không chỉ yêu cầu doanh nghiệp báo cáo số liệu của các lô hàng gỗ dán từ Trung Quốc hoặc được sản xuất theo 5 kịch bản mà còn là hàng hóa được mô tả trong phạm vi sản phẩm điều tra dù bất kể hàng hóa có xuất xứ từ quốc gia nào.

- Trong trường hợp không có thông tin chi tiết cho từng chuyến hàng, người trả lời có thể cung cấp thông tin theo từng lô hàng.

Thu thập dữ liệu, kiểm tra tính chính xác thông qua rà soát, đối chiếu, bao gồm cả dữ liệu hải quan. Căn cứ vào lượng và giá trị từ bộ hồ



sơ xuất khẩu làm cơ sở đối chiếu với dữ liệu trong các báo cáo tài chính, sổ lâm sản xuất nhập khẩu.

Câu 4:

As outlined in Attachment II-B, please report the monthly and total Q&V of hardwood plywood exported from Vietnam, regardless of country-of-origin designation, that you exported to the United States during the POR that:

a. was entered as type "03" under the AD and CVD hardwood plywood orders; and

b. was entered as type "03" under the AD and CVD hardwood plywood orders but you believe should be converted to type "01."

c. Please explain how determined your responses to subsections a. and b.

Note: If you are not in possession of this information, please request this information from the importer of your hardwood plywood and obtain certifications of accuracy as to this information from each importer. If you are unable to obtain this information from the importer(s) of your hardwood plywood, please submit documentation demonstrating your efforts to obtain such information.

Liệt kê lượng và giá trị tất cả các lô hàng gỗ dán cứng (có nguồn gốc từ bất kể quốc gia nào) xuất khẩu sang Hoa Kỳ trong thời kỳ rà soát.

a. Vào Hoa Kỳ được phân loại "03" điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp gỗ dán cứng;

b. Vào Hoa Kỳ được phân loại "03" điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp gỗ dán cứng nhưng bạn tin là sản phẩm này sẽ thuộc phân loại "01"

c. Giải thích cách bạn trả lời mục a và b ở trên như thế nào.

Lưu ý: Vì chỉ đơn vị nhập khẩu gỗ dán cứng vào Hoa Kỳ mới có phân loại hàng hóa nên để trả lời câu hỏi này, doanh nghiệp yêu cầu nhà nhập khẩu cung cấp dữ liệu này. Trong trường hợp nhà nhập khẩu không cung cấp số liệu này, đề nghị doanh nghiệp nộp các văn bản/ chứng từ chứng minh việc doanh nghiệp đã nỗ lực thu thập thông tin này (email, thư điện tử đã gửi cho nhà nhập khẩu,…)

2.Chứng nhận không xuất khẩu trong thời kỳ rà soát Period of Review (POR) (No Sale Certificate)

- Nếu nhà sản xuất/ xuất khẩu thuộc danh sách rà soát KHÔNG xuất khẩu sản phẩm bị điều tra sang Hoa Kỳ trong POR thì nộp Chứng nhận không xuất khẩu trong POR (No Sale Certificate) cho DOC.

- Nếu doanh nghiệp nộp chứng nhận và DOC xác nhận doanh nghiệp thực sự không xuất khẩu trong POR, DOC có thể loại doanh nghiệp khỏi phạm vi rà soát hành chính cho giai đoạn POR nêu trên do doanh nghiệp không thuộc đối tượng cần rà soát.

3. Đơn đăng ký hưởng thuế suất riêng rẽ

Nếu nhà sản xuất/xuất khẩu thuộc danh sách rà soát CÓ xuất khẩu sản phẩm bị điều tra sang Hoa Kỳ trong POR: Do Việt Nam bị Hoa Kỳ đánh giá là nước có nền kinh tế phi thị trường (NME), nên doanh nghiệp nào muốn được hưởng mức thuế suất riêng thì phải nộp Đơn đăng ký hưởng thuế suất riêng rẽ (Separate Rate Application) cho DOC. Nếu không đăng ký, hoặc đăng ký nhưng không được DOC chấp nhận, thì doanh nghiệp sẽ bị áp dụng mức thuế chung cho toàn quốc (mức thuế này thường khá

cao).

Nội dung của Đơn đăng ký hưởng thuế suất riêng rẽ tương tự như 01 bản câu hỏi thu nhỏ, tập trung làm rõ các nội dung chính sau: (i) thông tin chung về công ty, các công ty liên kết tại Hoa Kỳ, và một số cam kết về việc sẽ cung cấp các giấy tờ liên quan tới các lô hàng xuất khẩu sang Hoa Kỳ trong POR; (ii) các thông tin nhằm chứng minh công ty hoạt động hoàn toàn độc lập, không bị ảnh hưởng, can thiệp bởi Chính phủ cả về mặt pháp lý (de jure) và thực tế (de facto).

4. Khuyến nghị

Mục đích của rà soát hành chính nhằm xác định lại mức thuế/biện pháp hiện hành đang áp dụng với doanh nghiệp tham gia rà soát. Theo nhận định của Cục Phòng vệ Thương mại, sau bước này, dự kiến DOC có thể gửi bản câu hỏi điều tra đến các doanh nghiệp có xuất khẩu sản phẩm bị điều tra sang Hoa Kỳ và có nộp đơn đăng ký hưởng thuế suất riêng rẽ hợp lệ để yêu cầu các doanh nghiệp cung cấp thông tin phục vụ cho quá trình rà soát. Trên cơ sở các thông tin có được, DOC sẽ tiến hành phân tích, đánh giá và dự kiến có thể phát sinh những tình huống sau:

- Nếu doanh nghiệp có sử dụng nguyên liệu Trung Quốc để sản xuất lô hàng xuất khẩu sang Hoa Kỳ trong thời kỳ rà soát, doanh nghiệp có thể chịu mức thuế đang áp dụng cho doanh nghiệp Trung Quốc cung cấp nguyên liệu đối với những lô hàng đã xuất khẩu trong POR;

- Nếu doanh nghiệp không sử dụng nguyên liệu Trung Quốc, doanh nghiệp được loại khỏi phạm vi áp thuế của Lệnh áp thuế gốc với Trung Quốc trong POR.

Các doanh nghiệp lưu ý đây chỉ là nhận định chủ quan của Cục Phòng vệ Thương mại, quyết định cuối cùng của vụ việc tùy thuộc vào diễn biến phát sinh trong quá trình điều tra và đánh giá của DOC.

Lưu ý

Để đảm bảo hiệu quả kháng kiện, Cục Phòng vệ Thương mại lưu ý các doanh nghiệp như sau:

(i) Xác định chiến lược kháng kiện rõ ràng. Trong trường hợp xác định tham gia rà soát, cần hợp tác đầy đủ với DOC, đảm bảo các thông tin cung cấp đầy đủ, nhất quán, chính xác, đúng hạn.

(ii) Các doanh nghiệp có xuất khẩu sản phẩm bị điều tra sang Hoa Kỳ trong POR nên nộp đơn đăng ký hưởng thuế suất riêng rẽ.

(iii) Chủ động đăng ký tài khoản IA ACCESS tại cổng thông tin điện tử của DOC (https://access.trade.gov/login.aspx) nhằm cập nhật thông tin và nộp các văn bản, tài liệu liên quan tới cơ quan điều tra Hoa Kỳ. Hướng dẫn sử dụng Hệ thống ACCESS tại Cẩm nang đính kèm.

Lưu ý, đây là vụ việc rà soát hành chính với 02 loại thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp, doanh nghiệp phải nộp Chứng nhận không xuất khẩu hoặc Đơn đăng ký hưởng thuế suất riêng rẽ cho từng vụ việc chống bán phá giá và chống trợ cấp trên Hệ thống ACCESS (Vụ việc chống bán phá giá: mã vụ việc A-570-051; Vụ việc chống trợ cấp: mã vụ việc C-570-052). Việc nộp thiếu tài liệu của 01 trong 02 vụ việc dẫn tới việc DOC không xem xét đầy đủ các thông tin mà doanh nghiệp nộp và sẽ ảnh hưởng đến quyết định cuối cùng của DOC.

(iii) Nếu doanh nghiệp thuê luật sư tư vấn, doanh nghiệp cần phối hợp chặt chẽ, trao đổi thường xuyên, và giám sát, rà soát các thông tin trước khi Luật sư cung cấp cho DOC để đảm bảo phản ánh chính xác hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, tránh các sai sót không đáng có.

(iv) Thường xuyên phối hợp, cập nhật thông tin cho Cục Phòng vệ Thương mại để nhận được sự hỗ trợ kịp thời.





GỖ VIỆT
Vietnam Timber & Forest Product Association

Volume
3.000
copies/issue

Monthly Publication
25

An effective Marketing Channel
for wood processing enterprises

Sharing Information Connecting Businesses

GỖ VIỆT
Vietnam Timber & Forest Product Association

www.goviet.org.vn

Go Viet Magazine
Add: 189 Thanh Nhan, Hai Ba Trung, Ha Noi
Hotline: 0961 15 15 18
Email: info@goviet.org.vn; goviet.magazine@gmail.com
Website: https://goviet.org.vn/